

MARY E. PEARSON

Trần Nhật Quang dịch
TTD hiệu đính

TẬP 2

NỮ HÔN ĐÔI LỬA

BIÊN NIÊN SỬ CÒN SÓT LẠI · PHẦN 1

Asbooks

vh

Nhà xuất bản
Văn học

THE KISS OF DECEPTION

Nụ hôn dối lừa - Tập 2

Copyright © 2014 by Mary E. Pearson.

Originally published in English by Henry Holt and Company, LLC.

Vietnamese edition copyright © Skybooks Vietnam Culture and

Communication Company Limited, Asbooks.

All rights reserved.

Sách được phát hành bởi Công ty TNHH Văn hóa và Truyền thông Skybooks
Việt Nam.

e-Book này được thực hiện trên tinh thần thiện nguyện, phi lợi nhuận và phục vụ cộng đồng người
đọc chưa có điều kiện mua sách giấy.

Thông tin eBook

Tên sách: **Nụ hôn dối lừa (Tập 2)**

Nguyên tác: **The kiss of deception**

Tác giả: **Mary E. Pearson**

Dịch giả: **Trần Nhật Quang**

Phát hành: **Asbooks**

Xuất bản: **NXB Văn học**

ISBN: **978-604-323-564-7**

Số trang: **256 pgs**

Khổ giấy: **14 x 20.5 cm**

Giá bìa: **228.000 đ (Tập 1&2)**

Ngày phát hành: **07/2021**

Tạo eBook: **@huyetleid0907**

Hoàn thành: **12/2024**



Mary E. Pearson là một tác giả danh tiếng, viết toàn thời gian tại một văn phòng ở California, nơi cô đang sống cùng chồng.

Cô có nhiều đầu sách bán chạy trên *New York Times*, và một số tác phẩm đã dựng thành phim ăn khách. Trong đó tiêu biểu là bộ truyện *Biên niên sử còn sót lại: The Kiss of Deception* (Nụ hôn dối lừa), *The Heart of Betrayal* và *The Beauty of Darkness*.

Các giải thưởng và danh hiệu cô đã nhận được: *Giải Cánh điều vàng*, *Top 10 Lựa chọn dành cho thanh thiếu niên của YALSA*, *Sách hay nhất của ALA dành cho giới trẻ*, *Giải thưởng danh dự của Andre Norton*, *Giải thưởng sách dành cho giới trẻ ở Nam Carolina và Arkansas*, *Sách hay nhất dành cho thanh thiếu niên của VOYA*,...

“Trong *Nụ hôn dối lừa*, một thế giới mới được dựng lên ngoạn mục bằng ngòi bút lão luyện, bao gồm âm mưu của những kẻ nắm quyền, các liên minh chính trị và các quốc gia thù địch. Những người hâm mộ loạt phim *Game of Thrones* sẽ say mê đọc và đắm chìm vào thế giới loạn lạc vượt thời gian này.” – **VOYA**

“Bí ẩn, lãng mạn, phản bội, chuộc lỗi: Có quá nhiều điều lôi cuốn độc giả vào phần này của câu chuyện, và khiến họ mất kiên nhẫn để chờ các phần tiếp theo.” – **Chicago Tribune**

“Áng văn đẹp như vẽ, tình tiết hồi hộp nghẹt thở, nàng công chúa táo bạo và câu chuyện tình lãng mạn này sẽ khiến bạn ngây ngất. Đây chắc chắn là một trong những cuốn sách yêu thích nhất của tôi trong năm nay.” – **Alyson Noel**

*Bên kia ranh giới chết chóc,
Qua dãy núi vĩ đại,
Nơi cơn đói nuốt chửng linh hồn,
Nước mắt sẽ còn rơi.*

– Bài hát của Venda

Mục lục

Copyright • Thông tin eBook • Credit

NỤ HÔN ĐỐI LỬA - TẬP 2

Chương 37	Chương 38	Chương 39	Chương 40
Chương 41	Chương 42	Chương 43	Chương 44
Chương 45	Chương 46	Chương 47	Chương 48
Chương 49	Chương 50	Chương 51	Chương 52
Chương 53	Chương 54	Chương 55	Chương 56
Chương 57	Chương 58	Chương 59	Chương 60
Chương 61	Chương 62	Chương 63	Chương 64
Chương 65	Chương 66	Chương 67	Chương 68
Chương 69	Chương 70	Chương 71	Chương 72

Lời cảm ơn

Mary E. Pearson
Trần Nhật Quang *dịch*, TTD *hiệu đính*

NỤ HÔN DỐI LỬA

- TẬP 2 -

Biên Niên Sử Còn Sốt Lại
Phần 1

Asbooks & NXB Văn Học

Chương 37

Tôi vươn vai trên giường, hai chân trượt dọc theo tấm ga mát lạnh và mỉm cười. Tôi đã nửa tỉnh nửa mơ, và nửa sống lại từng khoảnh khắc suốt cả đêm - quá nhiều nửa cho một đêm.

Có một sợi tơ duyên giữa chúng tôi mà tôi không thể gọi tên. Một nỗi buồn, một sự tiếc nuối, một sự hụt hẫng, *một quá khứ*. Tôi thấy được khao khát trong mắt anh, không chỉ khao khát tôi mà còn khao khát điều gì đó hơn thế nữa, khao khát yên bình, viên mãn, và tôi muốn trao điều đó cho anh.

Tôi lại đắm chìm trong sự dịu dàng của anh... *ngón tay anh chạy một đường trên vai tôi, giải phóng dây áo để có thể hôn lưng tôi, môi anh gần như không chạm vào kavat của tôi, toàn thân tôi nhạy cảm với từng cái chạm, môi chúng tôi gặp nhau hết lần này tới lần khác.*

Ngay từ ngày đầu tiên, Lia à, anh đã muốn điều này, anh muốn có em.

Những ngón tay của chúng tôi đan vào nhau, say đắm trên thảm lá, đầu tôi tựa vào ngực anh, cảm nhận nhịp đập của trái tim, bàn tay anh vuốt ve tóc tôi. Tôi phải đi ngủ, nhưng tôi không thể ngừng hồi tưởng lại. Tôi chưa từng nghĩ nó lại thế này. Chưa bao giờ. Với bất kỳ ai.

Chúng tôi đã nói chuyện trong nhiều giờ. Anh ấy thích câu cá bên bờ sông, nhưng hiếm khi có thời gian. Anh ấy ngập ngừng khi tôi hỏi về cha mẹ, nhưng sau đó anh ấy nói với tôi rằng họ đã mất khi anh ấy còn nhỏ. Anh ấy không có ai khác, điều này giải thích tại sao anh ấy không được học Thánh

văn. Anh ấy làm việc trong một trang trại, chủ yếu là chăm sóc ngựa và các vật nuôi khác, thỉnh thoảng cũng giúp đỡ việc làm ruộng. Họ trông dưng gang, đúng như tôi tưởng tượng. Anh ấy ghét thịt bồ câu và rất mừng vì chúng tôi đã sớm rời khỏi bữa tối hôm trước. Tôi cũng chia sẻ những câu chuyện của mình, chủ yếu là về những chuyến đi vào rừng với các anh của tôi - những người không được nêu tên. Tôi đã cẩn thận loại bỏ những chi tiết hoàng gia đi. Anh ấy rất ngạc nhiên khi biết tôi thích đấu kiếm hơn khâu vá, thích đánh bài hơn học nhạc. Anh ấy hứa một ngày sẽ đấu với tôi.

Khi anh ấy đưa tôi về thì đã tối muộn. Pauline vẫn để đèn lồng cho tôi. Chúng tôi cứ trò chuyện mãi, thêm một câu nữa để không rời xa nhau, thêm một câu nữa những điều cần chia sẻ. Cuối cùng tôi hôn anh ấy lần cuối và chúc anh ấy ngủ ngon, nhưng ngay khi tôi với tay nắm cửa, anh ấy ngăn tôi lại.

“Lia, có một điều, một điều mà anh cần –”

“Để mai đi, Rafe. Chúng ta có cả ngày mà. Giờ trễ rồi.”

Anh ấy gạt đầu, đặt tay tôi lên môi và rời đi.

Một đêm hoàn hảo... một sự vĩnh cửu hoàn hảo.

Tôi nửa tỉnh nửa mơ suốt đêm, đến tận sáng sớm, khi tia sáng đầu ngày rón rén theo gờ cửa sổ, đó là lúc những mơ mộng của tôi cuối cùng cũng nhường chỗ cho giấc ngủ.

Chương 38

“Lia.”

Một cú thúc vào vai tôi.

“Lia, dậy đi.”

Một cú thúc khác.

“Lia! Cậu phải dậy ngay!”

Tôi giật mình tỉnh giấc, ngồi thẳng lưng. Pauline ngồi ở mép giường. Căn phòng sáng trưng. Tôi đã ngủ cả buổi sáng.

“Sao vậy?” Tôi nói, lấy tay che ánh sáng chiếu vào mắt. Và sau đó tôi nhận thấy biểu cảm của Pauline. “*Có chuyện gì à?*”

“Walther, anh ấy ở sau hầm lạnh. Có gì đó không ổn, Lia. Anh ấy –”

Tôi bước ra khỏi giường, lảo đảo, lục tung quần áo, bất cứ thứ gì để mặc vào. *Walther ở sau hầm lạnh ư?* Lòng bàn tay tôi ướt đầm mồ hôi. Giọng Pauline nghe thật buồn. *Có gì đó không đúng ở đây.* Tôi vút mọi thứ trong tay xuống và chạy ra khỏi ngôi nhà tranh với đôi chân trần và bộ váy ngủ.

Tôi nhìn thấy con ngựa của anh ấy đầu tiên, nó nằm bệt, thở phì phò như thể đã chạy cả đêm. “Đưa nó đến chuồng chăm sóc,” tôi bảo Pauline - người đang chạy phía sau. Tôi vòng qua góc hầm lạnh và thấy Walther ngồi bệt trên mặt đất, tựa vào một chiếc xe cút kít lật úp vỡ nát được cất ở đây cùng với những đồ phế thải khác.

“Lia,” anh ấy nói khi nhìn thấy tôi.

Hơi thở của tôi như chết cứng nơi xương sườn. Anh ấy có một vết

thương trên trán, nhưng tệ hơn, biểu cảm của anh ấy điên loạn - không khác gì một kẻ hoang dã giả làm anh trai tôi vậy.

“Walther, gì thế này?” Tôi lao đến bên anh và khụy xuống. Tay tôi đặt lên trán anh, anh ấy nhìn tôi và nói “Lia” lần nữa, như thể đây là lần đầu tiên.

“Walther, anh bị thương rồi. Chuyện gì đã xảy ra?”

Đôi mắt anh hoang dại. “Anh phải làm gì đó, Lia. Anh phải làm gì đó.”

Tôi giữ khuôn mặt anh trong tay mình, buộc anh phải nhìn vào tôi. “Walther, làm ơn,” tôi nói chắc nịch. “Anh phải cho em biết có chuyện gì để em còn giúp anh.”

Anh ấy nhìn tôi, như một đứa trẻ vậy. “Em mạnh mẽ lắm, Lia. Em luôn là người mạnh mẽ nhất trong chúng ta. Đó là điều khiến mẹ lo lắng.”

Anh ấy toàn nói điều vô nghĩa. Ánh mắt anh dần lả đi, hàng mi lơ dờ và viền mắt nhuộm đỏ. “Anh không làm gì được,” anh ấy nói. “Không cứu được ai cả.”

Tôi túm lấy áo anh và lay. “Walther! Chuyện gì đã xảy ra?”

Anh ấy nhìn lại tôi, môi hé, những lọn tóc bết dầu, bản thủ xoa xuống mặt. Giọng anh vô hồn. “Cô ấy chết rồi. Greta chết rồi.”

Tôi lắc đầu. Không thể như thế được.

“Một mũi tên xuyên thẳng qua cổ cô ấy.” Ánh mắt anh vẫn vô định. “Cô ấy nhìn anh, Lia à. Cô ấy biết. Mở mắt. Nhưng không nói được. Cô ấy chỉ nhìn, cô ấy biết, và sau đó ngã vào lòng anh. Chết thật rồi.”

Tôi lắng nghe anh trai mình gom nhặt từng mảnh vỡ của giấc mơ. Tôi ôm anh ấy, mặc cho những bùn đất. Khi tôi thấy Pauline và dì Berdi tới góc hầm lạnh, tôi vẫy tay ra hiệu để họ đi chỗ khác. Anh trai tôi, người anh chiến binh của tôi, khóc trong vòng tay tôi. Anh rơi vào ranh giới rồi bởi giữa nước mắt và bình tâm. Rồi anh kể cho tôi nghe từng chi tiết, không thể tách biệt

những tình tiết chính khỏi những cái vụn vặt. Váy của cô ấy màu xanh lam. Cô ấy tết tóc thành vòng tròn quanh đầu vào sáng hôm đó. Đứa bé đang đạp. Họ đang trên đường đến nhà dì của Greta. Chỉ mất một giờ đi xe ngựa từ trang viên của cha mẹ cô ấy. Em gái cô ấy và gia đình đang ngồi trên xe ngựa ngay phía sau. Họ định sẽ ăn trưa. Chỉ một giờ thôi, anh ấy lặp đi lặp lại nhiều lần. *Một giờ*. Và ánh sáng. Ánh sáng ban ngày. Họ vừa chuẩn bị đi qua cây cầu từ Chetsworth đến Briarglen thì có một tiếng động lớn. Anh nghe thấy người xà ích hét lên, có một tiếng cầm phập mạnh, và sau đó chiếc xe ngựa chao đảo. Anh định tìm xem chuyện gì đang xảy ra thì anh nghe thấy một âm thanh khác, tiếng *phập, phập, phập* của những mũi tên. Anh quay sang xô Greta xuống, nhưng đã quá muộn.

“Chúng đến đó để phá hủy cây cầu,” anh nói. Đôi mắt anh mở to, giọng nói tê tái, như thể anh đã sống lại cảnh đó trong đầu mình cả nghìn lần rồi. “Bọn anh đến đúng lúc mọi chuyện diễn ra. Người xà ích hét vào mặt chúng, và chúng đã giết anh ta. Sau đó, chúng bắn tên nhiều hơn trước khi phi nước đại đi mất.”

“Ai, Walther? Kẻ nào đã làm điều này?”

“Anh đưa cô ấy về nhà cha mẹ cô ấy. Anh biết đó là nơi cô ấy sẽ muốn đến. Anh đưa cô ấy về, Lia. Anh tắm rửa cho cô ấy. Anh quấn cô ấy trong một chiếc chăn và ôm cô ấy. Cả hai mẹ con. Anh ôm cô ấy hai ngày trước khi họ bắt anh trả cô ấy cho họ.”

“*Kẻ nào đã làm điều này?*”

Anh ấy nhìn tôi, mắt anh đột nhiên tập trung trở lại, miệng nhếch lên đầy ghê tởm như thể này giờ tôi không nghe thấy gì. “Anh phải đi.”

“Không,” tôi thì thầm nhẹ nhàng, cố gắng xoa dịu anh ấy. “Không.” Tôi với tay vén tóc anh sang một bên và kiểm tra vết hằn trên trán anh. Anh ấy không nói với tôi do đâu mà lại có nó. Trong trạng thái điên cuồng này, có lẽ anh ấy thậm chí còn không biết nó ở đó.

Anh gạt tay tôi ra. “Anh phải đi.”

Anh ấy gắng gượng dậy, tôi đẩy anh lại phía thân xe cút kít. “Đi đâu? Anh như thế này thì không –”

Anh ấy thô bạo đẩy lại khiến tôi ngã ngựa. “Anh phải đi!”

Anh ấy hét lên. “Trung đội của anh. Anh phải bắt kịp.”

Tôi chạy theo, cầu xin anh dừng lại. Tôi kéo anh lại, cầu xin anh đợi, ít nhất hãy để tôi rửa vết thương cho anh, cho anh ăn một chút, giặt bộ quần áo đẫm máu của anh, nhưng dường như anh không nghe thấy tôi. Anh nắm lấy dây cương ngựa và dẫn nó đi. Tôi hét lên, bám giữ, cố kéo dây cương khỏi anh ấy.

Anh xoay người, nắm lấy cả hai cánh tay tôi, lắc tôi và hét lên, “Anh là một người lính, Lia! Anh không còn là một người chồng nữa! Anh không phải là một người cha nữa! Anh là một người lính!”

Cơn thịnh nộ đã biến anh ấy thành một người tôi không hề quen biết, nhưng rồi anh ấy kéo tôi vào ngực và ôm tôi. Những giọt nước mắt chảy ướt mái đầu. Tôi đang nghĩ xương sườn của mình sẽ nứt ra dưới cái ôm của anh ấy thì anh đẩy ra và nói, “Anh phải đi.”

Và anh ấy đi thật.

Và tôi biết mình không thể làm gì để cản anh được.

Chương 39

Một giấc mơ có thể cần nhiều năm để định hình. Nhưng chỉ cần một tích tắc giấc mơ ấy có thể tan vỡ. Tôi ngồi ở bàn bếp, ôm mảnh giấc mơ tan vỡ của Walther. Gwyneth, dì Berdi và Pauline ngồi với tôi.

Tôi đã nói với họ tất cả những gì mình biết. Họ cố gắng trấn an tôi rằng Walther sẽ ổn thôi, rằng anh ấy cần thời gian để đau buồn, rằng anh ấy cần rất nhiều thứ mà tôi thậm chí không thể nghe thấy họ nói gì nữa. Thay vào đó, đầu tôi đau nhói từng tiếng khóc của anh trai mình. *Một mũi tên xuyên thẳng qua cổ cô ấy.*

Giọng họ nhẹ nhàng, thăm dò, yên lặng, cố gắng giúp tôi vượt qua chuyện này. Nhưng Walther làm sao có thể ổn được? *Greta đã chết.* Chị ra đi với đôi mắt mở to trong lòng anh ấy. Walther không rời khỏi đây với tư cách một người lính, mà là một kẻ điên cuồng. Anh ấy không rời đi để gia nhập trung đội của mình - mà rời đi để trả thù.

Gwyneth đưa tay chạm vào tay tôi. “Đó không phải là lỗi của cô, Lia,” cô ấy nói như thể đọc được suy nghĩ của tôi.

Tôi rút tay lại và bật dậy khỏi ghế. “Tất nhiên đó là lỗi của tôi! Không thì là của ai? Những kẻ tàn bạo thảo phạt Morrighan vì chúng không còn sợ nữa! Tất cả là vì tôi đã từ chối kết hôn với người mà mình không yêu.” Tôi phun câu từ cuối cùng ra khỏi miệng bằng mọi kinh tởm trong cảm xúc của mình.

“Không ai biết chắc liệu một liên minh có thể làm gì để ngăn chặn

chúng,” dì Berdi cố gắng giải thích.

Tôi nhìn dì ấy, lắc đầu, sự chắc chắn không còn quan trọng nữa. Sự chắc chắn thậm chí không còn nằm trong từ điển của tôi nữa rồi. Tôi sẽ kết hôn với ác quỷ nếu có cơ hội, dù là mong manh nhất, để có thể cứu được mẹ con Greta. Ai sẽ là người tiếp theo đây?

“Đó chỉ là một bọn thảo khấu thôi, Lia, không phải là quân đội. Trước giờ vẫn có đấy thôi. Và cuộc tân công lần này ở ngoài biên giới xa xôi mà.” Pauline lập luận.

Tôi bước lại gần lò sưởi và nhìn chăm chăm vào đốm lửa nhỏ. Cô ấy có phần đúng. Nhưng lần này nó là một cái gì đó hơn thế nữa. Tôi có thể cảm nhận được. Một điểm xám xịt, nghiệt ngã đang len lỏi qua tôi. Tôi nhớ Walther đã ngập ngừng ra sao. *Chúng ta sẽ chặn chúng. Như mọi lần.* Nhưng không phải lần này.

Nó đã được nung nấu từ lâu rồi. Chỉ là tôi không nhìn thấy. *Một liên minh sống còn*, mẹ tôi đã gọi nó như vậy. Nhưng liệu hy sinh một đứa con gái có phải là cách duy nhất? Có lẽ đó là cách duy nhất thật khi có quá nhiều ngò vọc chồng chất qua hàng thế kỷ. Liên minh này phải là thứ gì đó hơn một tờ giấy có thể bị cháy sém.

Tôi nhìn xuống chiếc mũ ren trắng nhỏ xíu trên tay mà tôi định tặng cho Walther và Greta. Lướt ngón tay qua từng sợi ren, tôi nhớ lại niềm vui khi mua nó. Greta đã chết. Đứa bé đã chết. Walther đã hóa điên.

Tôi ném nó vào đồng lửa, nghe những tiếng xì xèo xung quanh mình, nhìn ren co cụm, cuộn lại, đen đi, tan thành tro. Như thế nó chưa bao giờ ở đó.

“Tôi cần đi tắm.” Chân tôi vẫn còn dính đầy bùn.

“Có muốn tôi đi cùng không?” Pauline hỏi.

“Không,” tôi trả lời, và lặng lẽ đóng cửa lại sau lưng.

*Bên kia ranh giới chết chóc,
Qua dãy núi vĩ đại,
Nơi cơn đói nuốt chửng linh hồn,
Nước mắt sẽ còn rơi.*

– Bài hát của Venda

Chương 40

Phụp!

Phụp!

Phụp!

Phụp!

Tôi đã đứng trên đồng cỏ suốt hai tiếng đồng hồ, ném con dao của mình hết lần này đến lần khác. Đó là một gốc cây nhỏ, và tôi hiếm khi ném trượt nữa rồi. Đám cây cải dại đã bị tôi đập thành một con đường thẳng để lấy con dao. Chỉ có vài cú ném đi lệch khi tôi không để tâm.

Phụp!

Phụp!

Và rồi tiếng *vù*, tiếng *keng*, tiếng *rít* khi con dao trượt mục tiêu và biến mất vào đám cỏ cao phía sau gốc cây. Từng lời của Walther, khuôn mặt của Walther, nỗi thống khổ của anh ấy vẫn ám ảnh tôi. Tôi cố gắng sắp xếp tất cả lại thành một thứ gì đó có nghĩa, nhưng không thể, không thể khi liên quan đến mạng người. Greta không phải một người lính. Đứa bé thậm chí còn chưa có hơi thở đầu tiên. Lũ mọi rợ. Tôi đi tìm con dao của mình, nó lặn tăm đâu đó trong bụi cỏ.

“Lia?”

Tôi quay lại. Đó là Kaden. Anh ấy lao xuống khỏi con ngựa của mình. Chỉ nhìn qua là tôi biết rằng, anh ấy đã nghe ngóng gì đó rồi, có lẽ từ những lời xì xào trong quán rượu.

“Sao anh tìm được tôi?”

“Cũng không quá khó.”

Đồng cỏ giáp với con đường dẫn ra khỏi thị trấn. Tôi cho rằng bất kỳ ai đi ngang qua cũng nhìn thấy.

“Dì Berdi nói sáng nay anh và Rafe đã rời đi sớm. Trước khi trời sáng.” Tôi nghe giọng nói khàn đặc của mình như thể nó thuộc về người khác vậy.

“Tôi không biết Rafe đã đi đâu. Nãy tôi có việc phải làm.”

“Các nhiệm vụ mà anh đã kể?”

Anh ấy gật đầu.

Tôi nhìn anh ấy, mái tóc tung bay trong gió, một màu vàng lấp lánh dưới ánh nắng chói chang buổi ban trưa. Mắt anh ấy nhìn tôi, chắc chắn và kiên định.

Tôi hôn lên má anh ấy. “Anh là một người tốt, Kaden. Kiên định và hết mình với nhiệm vụ.”

“Lia, liệu tôi...”

“Đi đi, Kaden,” tôi nói. “Đi đi. Tôi cần thời gian để suy nghĩ về nhiệm vụ của mình.”

Tôi quay đi và bước phăng phăng trên đồng cỏ, không đợi xem anh ấy có nghe tôi nói hay không, nhưng tôi nghe thấy tiếng ngựa của anh ấy phi nước kiệu. Tôi lấy con dao của mình trên cỏ và tiếp tục ném.

Váy của cô ấy màu xanh lam. Đứa bé đang đập.

Anh phải làm gì đó, Lia. Anh phải làm gì đó.

Lần này tôi không chỉ nhìn thấy khuôn mặt của Walther.

Không chỉ Greta.

Tôi thấy Bryn. Tôi thấy Regan.

Tôi thấy Pauline.

Tôi phải làm gì đó.

Chương 41

RAFE

Lúc tôi trở về thì trời đã chạng vạng. Cả ngày nay tôi chả ăn gì và đầu tôi nặng như búa bổ. Tôi dắt ngựa về chuồng và tháo yên cho nó, cảm nhận làn da bỏng rát do nắng gió sau một ngày dài cưỡi ngựa. Tôi mệt mỏi, nhưng vẫn cố gắng sắp xếp thời gian cho mọi thứ. Làm sao bây giờ? Tôi vò đầu bứt tóc. Tôi đã không lên kế hoạch tốt cho chuyến đi của mình, sau đêm với Lia, tôi ngủ rất ít.

“Chúng ta cần nói chuyện.”

Tôi nhìn qua vai. Tôi đã nhập tâm đến mức không nghe thấy cô ấy bước vào. Tôi nâng yên ngựa lên và quay về phía cô ấy. “Lia –”

“Anh đã ở đâu?” Vai cô ấy cứng lại, và giọng điệu cộc lốc.

Tôi ngập ngừng bước về phía cô ấy. “Anh có một số công việc phải lo. Đó có phải là vấn đề không?”

“Người nông dân thất nghiệp mà bạn bị gì?”

Cô ấy sao vậy? “Anh đã nói với em rồi, thất nghiệp chỉ là tạm thời thôi. Anh cần đặt thêm hàng từ nguồn cung.” Tôi ném chiếc chăn cho ngựa vẫn đang cầm trên tay lên hàng rào trong chuồng và thu ngắn khoảng cách giữa chúng tôi. Tôi nhìn vào mắt cô ấy, chỉ muốn hôn lên từng sợi mi đen, tự hỏi sao chuyện này lại xảy ra với mình. Cô ấy đưa tay lên và kéo mặt tôi xuống gần, hôn tôi mãnh liệt, sau đó trượt tay từ cổ xuống ngực tôi, và những ngón tay như cào sâu vào da tôi. Tôi không nghe thấy sự ham muốn trong hơi thở

của cô ấy mà là sự tuyệt vọng. Tôi lùi lại, nhìn chăm chăm vào cô ấy và chạm vào môi mình nơi nụ hôn thô bạo vừa để lại vết xước trên da thịt.

“Có gì đó không ổn,” tôi nói.

“Em sẽ rời đi, Rafe. Ngày mai.”

Tôi nhìn cô ấy chăm chăm, không hiểu cô ấy đang nói gì.

“Ý em *rời đi* là sao?”

Cô ấy bước đến đóng cửa khô trong một chuồng trống, ngồi xuống, nhìn lên xà nhà. “Em phải trở về nhà,” cô ấy nói. “Em có nghĩa vụ phải hoàn thành.”

Nhà? Bây giờ sao? Đầu óc tôi quay cuồng. “Loại nghĩa vụ nào?”

“Loại vĩnh viễn. Em sẽ không quay lại.”

“Không bao giờ ư?”

Cô ấy nhìn tôi chăm chăm, vẻ mặt vô hồn. “Không bao giờ. Em chưa kể cho anh nghe mọi thứ về gia đình mình, Rafe. Em đã bị thao túng và lừa dối cả đời rồi. Em không quay lại vì em muốn, nhưng một sự thật vẫn còn đó - em đã gây ra cho họ và những người khác rất nhiều đau khổ vì sự bất trung của mình. Nếu em không quay lại, chuyện có thể sẽ tệ hơn nữa. Em cần trở về để hoàn thành nghĩa vụ của mình.”

Giọng cô ấy cứng nhắc và vô cảm. Tôi gãi cằm. Cô ấy trông khác quá. Một Lia khác hẳn so với những gì tôi từng thấy. Bị thao túng và dối lừa. Tôi nhìn đi chỗ khác, mắt đảo qua đảo lại, không thể tập trung. Tôi cố gắng sắp xếp lại những gì cô ấy nói và đồng thời lập lại kế hoạch dự phòng của mình. Tôi quay lại nhìn cô ấy. “Và gia đình em sẽ cho em cơ hội chứ?”

“Em không biết. Nhưng phải thử thôi.”

Ngày mai. Tôi cứ tưởng rằng mình có nhiều thời gian hơn. Như thế này là quá sớm. Kế hoạch –

“Rafe?”

“Chờ chút,” tôi nói. “Hãy để anh suy nghĩ. Anh phải giải quyết vấn đề này.”

“Không có gì để giải quyết cả.”

“Có nhất thiết phải là ngày mai không? Đợi thêm một vài ngày được không?”

“Không. Dù chỉ là một phút.”

Cô ấy ngồi yên như tượng. Điều gì đã xảy ra khi tôi đi? Nhưng rõ ràng quyết định của cô ấy là quyết định cuối cùng.

“Anh hiểu về nghĩa vụ, Lia,” tôi nói, cố câu giờ và suy nghĩ thấu đáo. “Nghĩa vụ rất quan trọng.” Và lòng trung thành. Tôi nuốt nước miếng, cổ họng khô khốc vì bụi đường. “Mai em khởi hành khi nào?” Tôi hỏi.

“Sáng sớm.”

Tôi gật đầu, ngay cả khi đầu óc quay cuồng. Tôi không có nhiều thời gian. Nhưng có một điều tôi chắc chắn. Đó là tôi không thể để cô ấy quay trở lại Civica.

Chương 42

Cũng không có nhiều hành lý để mang đi. Mọi thứ tôi có vừa đủ một chiếc túi đeo yên cỡ lớn. Tôi không mang theo quần áo mới mua. Tôi sẽ để những cái đó ở đây cho Pauline, vì dù gì cũng không thể mặc chúng ở Civica. Tôi cũng sẽ lấy một ít thức ăn, nhưng lần này tôi sẽ ở nhà trọ dọc đường. Đó là một trong những hành động nhượng bộ của tôi khi Pauline tức giận ném túi đồ trang sức mà tôi đã đưa cho cô ấy vào mặt tôi. Chúng tôi đã tranh cãi cả buổi chiều. Cũng đã có lời qua tiếng lại với dì Berdi, nhưng cuối cùng cô ấy cũng chấp nhận rằng tôi phải đi. Về phần Gwyneth, tôi nghĩ cô ấy đã biết trước cả tôi.

Nhưng Pauline trở nên hung dữ chưa từng thấy. Cuối cùng thì cô ấy cũng vùng vằng đến quán rượu khi tôi lôi túi đồ ra khỏi tủ quần áo. Tôi không thể nói với cô ấy rằng cô ấy là một trong những gương mặt mà tôi thấy trên đồng cỏ. Một khuôn mặt giống như Greta, mở mắt nhưng không nhìn được, thêm một thương vong nếu tôi không hành động.

Nếu tôi có thể ngăn chặn điều đó, thì dù liên minh có hiệu quả hay không, tôi cũng đánh cược để không một người nào mà tôi yêu quý bị hãm hại. Tôi nhìn quanh căn nhà nhỏ xem có để quên gì không và thấy vòng hoa oải hương treo trên cột giường. Tôi không thể mang nó theo. Những bông hoa khô sẽ chỉ bị nghiền nát trong túi mà thôi. Tôi nhấc nó khỏi cột giường, kéo tới gần và ngửi mùi hương đang phai dần đi. *Rafe*.

Tôi nhắm mắt lại, cố gắng nuốt cơn ghen ở cổ. Mặc dù anh ấy không thể nói hoặc làm gì để khiến tôi thay đổi quyết định, nhưng tôi nghĩ ít nhất

anh ấy cũng nên cố khuyên tôi làm vậy. Hơn cả cố - yêu cầu. Tôi muốn anh ấy cho tôi một trăm lý do tại sao tôi nên ở lại. Anh ấy thậm chí còn không đưa cho tôi một lý do. Để tôi đi dễ dàng đến vậy sao?

Anh hiểu về nghĩa vụ.

Tôi quệt dòng nước mắt lăn dài trên má.

Có lẽ anh ấy đã nhìn thấy nó hằn trên trán tôi. Có lẽ anh ấy đã nghe thấy sự quyết đoán trong giọng nói của tôi. Có lẽ anh ấy đang cố giúp tôi không thấy nặng lòng.

Hoặc có lẽ tôi chỉ đang bao biện cho anh ấy.

Lia, anh có việc từ sớm, nhưng tầm giữa sáng mai anh sẽ gặp em ở hồ nước xanh để tạm biệt lần cuối. Lúc đó em cũng không đi quá xa khỏi chỗ đó được. Hãy hứa rằng em sẽ gặp anh ở đó.

Lời tạm biệt cuối cùng làm được gì? Chẳng phải chỉ kéo dài cơn đau thêm sao? Đáng lẽ tôi phải từ chối, nhưng tôi không thể làm vậy. Tôi nhìn thấy sự đau khổ trên khuôn mặt anh ấy, như thể anh ấy đang phải chiến đấu với một thứ gì đó to lớn và tàn nhẫn. Tin của tôi đã giáng anh ấy một cú đấm người. Có lẽ đó là tất cả những gì tôi cần, một số dấu hiệu cho thấy anh ấy không muốn tôi đi.

Anh đã kéo tôi vào lòng và hôn tôi nhẹ nhàng, ngọt ngào, như lần đầu tiên anh hôn tôi, đầy ăn năn như đêm đó.

“Lia” anh thì thầm. “Lia.” Và tôi đã nghe những lời *Anh yêu em*, ngay cả khi anh ấy không nói ra.

Chương 43

Tôi ôm dì Berdi, hôn má dì. Tôi lại ôm dì ấy thêm lần nữa. Tôi đã nói lời tạm biệt vào đêm qua, nhưng dì Berdi và Gwyneth vẫn ra ngoài hiên quán rượu vào sáng sớm hôm nay với đầy thức ăn được nhét vào bao tải đủ cho hai người.

Rafe và Kaden đều đã rời đi trước khi tôi dậy. Tôi rất tiếc vì không có dịp nói lời tạm biệt với Kaden, nhưng tôi biết tôi sẽ gặp Rafe ở hồ nước. Chẳng hiểu tự dưng anh ấy lại có việc gì? Có lẽ hôm nay là ngày mà mọi người phải sống đúng với nghĩa vụ và quá khứ của mình. Pauline và tôi đã nói rất nhiều trước khi đi ngủ, và sáng nay cô ấy đã ra khỏi nhà trước cả tôi. Không có lời tạm biệt nào giữa chúng tôi cả.

Tôi ôm Gwyneth. “Cậu chăm sóc Pauline giùm tôi nhé?”

“Tất nhiên rồi,” cô ấy thì thầm.

“Ăn nói cẩn thận, cháu nhé!” Dì Berdi nói thêm. “Ít nhất là cho đến khi tới nơi. Sau đó thì nói cho sướng miệng mới thôi.”

Có một khả năng thực tế là tôi sẽ không có cơ hội nói bất cứ điều gì. Tôi vẫn là một kẻ đào tẩu. Một kẻ phản bội. Nhưng chắc chắn ngay cả nội các của cha tôi cũng có thể thấy lợi thế ở thời điểm này khi gạt những vi phạm của tôi sang một bên và ít nhất là để tôi cố gắng giành lại những ân sủng tốt đẹp từ Dalbreck.

Tôi cười và hứa với dì ấy, “Sướng miệng mới thôi.”

Tôi nhấc hai bao tải lên và tự hỏi làm thế nào để chất tất cả những thứ

này lên Otto.

“Sẵn sàng rồi chứ?”

Tôi quay lại.

Pauline mặc quần áo cưỡi ngựa cùng kéo theo Nove và Dieci.

“Không,” tôi nói. “Cậu ở yên đây.”

“Đó có phải là mệnh lệnh hoàng gia không? Cậu định làm gì? Chặt đầu nếu tôi đi theo à? Người trở lại làm công chúa luôn rồi à?”

Tôi nhìn hai bao thức ăn trên tay rồi nheo mắt nhìn dì Berdi và Gwyneth. Họ chỉ nhún vai.

Tôi lắc đầu. Tôi không thể cãi nhau với Pauline nữa.

“Đi thôi.”



Chúng tôi rời đi như khi chúng tôi tới, trong bộ quần áo cưỡi ngựa cũ, với ba con lừa chở chúng tôi đến nơi chúng tôi cần. Nhưng không phải mọi thứ vẫn thế. Chúng tôi giờ đã khác rồi.

Sau lưng chúng tôi, Terravin vẫn là một viên ngọc quý. Không thơ mộng. Không hoàn hảo. Nhưng hoàn hảo với tôi. *Hoàn hảo cho chúng tôi*. Tôi dừng ở đỉnh đồi và nhìn lại, chỉ có thể nhìn thấy một thoáng vịnh nhỏ giữa rừng cây. Terravin. Bây giờ tôi đã hiểu những tượng đài rồi. Một số được xây dựng bằng đá và mồ hôi, và số khác được xây dựng từ những giấc mơ, nhưng tất cả chúng đều được làm từ những thứ chúng ta không muốn quên đi.

“Lia?” Pauline dừng Nove lại và nhìn tôi.

Tôi thúc vào Otto, và chúng tôi bắt kịp cô ấy. Giờ tôi phải chuyển sang một hy vọng mới. Một hy vọng bằng cả xương máu và lời hứa. Một liên minh. Và nếu nó có thể trả thù như những gì tôi đã thấy trong mắt Walther

thì càng tốt.

“Cậu thấy sao rồi?” Tôi hỏi Pauline.

Cô ấy nhìn sang tôi, kèm theo một cái đảo mắt. “Tôi ổn, Lia. Nếu tôi có thể đi đến đây với tốc độ chóng mặt trên một con ngựa Ravian, thì chắc chắn có thể thông dong với tốc độ rùa bò của Nove. Trở ngại lớn nhất lúc này là chiếc quần cưỡi ngựa. Nó chật quá.” Cô ấy kéo chỉnh dây thắt lưng.

“Đến Luiseveque chúng ta sẽ giải quyết,” tôi nói.

“Có lẽ chúng ta sẽ gặp lại những tay buôn trong hẻm nhỏ,” cô ấy nói một cách tinh nghịch.

Tôi cười. Tôi biết cô ấy đang cố gắng vực dậy tinh thần của mình.

Đường cái tấp nập. Hiếm khi không thấy bóng người. Những nhóm lính nhỏ khoảng chục người đi qua chúng tôi ba lần. Cũng có những lũ khách trở về nhà từ phương xa sau lễ hội, đôi khi theo nhóm, đôi khi một mình. Những người bạn đồng hành trên đường khá thoải mái. Giờ đây, lời cảnh báo của Gwyneth về một sát thủ trở nên nặng nề hơn, mặc dù tôi vẫn không thể xác định được. Sau nhiều tuần dưới ánh nắng mặt trời, và đôi tay thường xuyên ngâm trong bồn rửa bát, tôi trông giống một người giúp việc nhà quê hơn bao giờ hết. Đặc biệt lại còn cưỡi một con lừa có bộ lông như giẻ lau. Tuy nhiên, tôi vẫn nói lỏng dây buộc áo chên da để có thể dễ dàng luồn tay vào bên dưới lấy dao nếu cần.

Tôi không biết trung đội của Walther ở đâu khi anh ấy nói rằng mình phải bắt kịp họ. Tôi hy vọng họ vẫn ở Civica và không đóng quân ở một tiền đồn xa xôi nào đó. Có lẽ ở cùng với Bryn và Regan, chúng tôi có thể nói lý với anh ấy - nếu tôi đến đó kịp. Walther không trong tâm thế để đi bất kỳ đâu. Tôi cũng muốn món nợ của Greta được trả, nhưng không phải trả bằng anh ấy. Tất nhiên, đây là tôi lại tự cho rằng mình được phép nói chuyện với người khác. Tôi không chắc điều gì đang chờ đợi mình ở Civica.

Hồ nước vẫn còn cách đây ít nhất một giờ. Tôi nhớ lần đầu tiên tôi nhìn thấy nó, trông nó giống như một chiếc vương miện trên đỉnh đồi. Đối với tôi, đó là điểm đánh dấu sự khởi đầu, và bây giờ nó sẽ đánh dấu sự kết thúc - nơi cuối cùng tôi gặp Rafe.

Tôi cố gắng không nghĩ về anh ấy. Lòng can đảm và sự quyết tâm của tôi lung lay khi tôi làm vậy, nhưng tôi không thể bỏ anh ấy ra khỏi suy nghĩ của mình. Tôi biết mình phải tiết lộ cho anh ấy sự thật về bản thân - tại sao tôi phải nói lời tạm biệt với Terravin và với anh ấy. Tôi nợ anh ấy điều đó. Có thể ở một mức độ nào đó, anh ấy đã hiểu rồi. Có lẽ đó là lý do tại sao anh ấy không cố gắng thuyết phục tôi ở lại. *Anh hiểu về nghĩa vụ.* Tôi ước gì anh ấy không hiểu.

“Nước không?” Pauline hướng chai nước về phía tôi. Hai má cô ấy ửng hồng vì nóng. Tôi khao khát làn gió mát của vịnh biết bao.

Tôi lấy chai nước từ tay cô ấy và uống một ngụm, sau đó đổ một ít lên áo để làm mát. Vẫn còn sớm, nhưng cái nóng trên đường đã như thiêu như đốt. Bộ quần áo cưỡi ngựa thật ngọt ngào, nhưng ít nhất chúng cũng có tác dụng bảo vệ khỏi ánh nắng mặt trời. Tôi nhìn xuống một trong những vết rách trên chiếc quần dài, lớp vải bị bong tróc để lộ đầu gối, và tôi bắt đầu cười, cười đến mức gần như không thở được. Mắt tôi ngấn lệ.

Pauline nhìn tôi, giật mình, và tôi nói, “Nhìn chúng ta xem! Cậu tưởng tượng được không?”

Tôi dừng cười chút, và cô ấy cũng phì cười. “Có khi cũng hay,” cô ấy nói, “chúng ta sẽ được thấy mọi người há hốc mồm.”

Ồ, chắc chắn mồm sẽ há hốc. Đặc biệt là mồm của Đại pháp quan và Học giả.

Tiếng cười của chúng tôi lặn đi, giống như bị thụi một cú vào bụng, tan dần đi, và chỉ sau vài giây, dường như cả thế giới đã im lặng cùng chúng

tôi.

Lắng nghe.

Lần đầu tôi để ý thấy con đường vắng tanh, không có ai phía trước, và khi tôi nhìn lại, cũng không có bóng người. Tôi không thể nhìn xa. Chúng tôi đang ở một đoạn lòng chảo giữa những ngọn đồi. Có lẽ điều đó giải thích cho sự im lặng đến rợn người đột ngột bao quanh chúng tôi.

Tôi cẩn thận lắng nghe tiếng vó ngựa trên đất. Tiếng kêu leng keng của yên và dây cương. *Sự im lặng.*

“Từ từ,” tôi nói, đưa tay ra để ngăn Pauline lại, rồi thì thầm, “từ từ.”

Tôi ngồi im, máu chảy xối xả bên tai và tôi nghiêng đầu sang một bên. Lắng nghe. Pauline không thốt nên lời, đợi tôi nói điều gì đó. Dieci vẫu đằng sau chúng tôi cũng nghe ngóng, và tôi lắc đầu. “Không có gì. Chắc tôi –”

Ngay sau đó tôi nhìn thấy.

Có một bóng người cưỡi ngựa dưới cây sồi bên đoạn đường cách đó chưa đầy hai mươi bước. Tôi nín thở. Mặt trời chiếu thẳng vào mắt, nên chỉ khi anh ấy ló dạng khỏi bóng cây, tôi mới có thể nhìn thấy đó là ai. Tôi thở dài nhẹ nhõm.

“Kaden,” tôi gọi, “Anh đang làm gì ở đây thế?” Chúng tôi kéo những con lừa của mình lên mặt đường để gặp anh ấy. Anh ấy đưa con ngựa của mình đến gần, thông thả, cho đến khi anh ấy chỉ còn cách tôi một sải tay. Otto kéo dây cương của mình và giậm chân, lo lắng khi con ngựa cao chót vót đang ở ngay gaafn. Kaden trông khang khác - cao hơn và cứng nhắc hơn trên yên ngựa.

“Tôi không thể để cô đi, Lia,” anh ấy nói.

Anh ấy đến tận đây chỉ để nói với tôi điều đó sao? Tôi thở dài. “Kaden, tôi biết –”

Anh ấy đưa tay ra và giật dây cương từ tôi. “Xuống lừa đi.”

Tôi nhìn anh ấy, bối rối và khó chịu. Pauline liếc từ anh ấy sang tôi, tôi thấy cùng một sự bối rối trong mắt cô ấy. Tôi đưa tay ra để giật lại dây cương của mình. Anh ấy phải chấp nhận –

“Bedage! Ges mi nay akuro fasum!” Anh ấy hét lên, không phải với tôi, mà là về phía rừng cây nơi anh ấy vừa phi ra. Nhiều kỵ binh khác xuất hiện.

Tôi trở mắt nhìn Kaden. *Bedage?* Nỗi hoài nghi khiến tôi bất động trong một thoáng, và rồi sự thật đâm xuyên qua tim tôi. Tôi giật mạnh dây cương mà anh ấy vẫn nắm chặt trong tay, cơn giận dữ xẹt qua người tôi, và tôi hét lên báo Pauline tháo chạy. Hỗn loạn thực sự khi con ngựa húc con lừa và Kaden nắm lấy tay tôi. Tôi lùi ra xa và ngã nhào khỏi Otto. Cơ hội trốn thoát duy nhất của chúng tôi là chạy bộ và trốn trong rừng - nếu có thể đi xa đến thế.

Chúng tôi thậm chí còn không có thời gian di chuyển trước khi những tên kỵ binh khác áp sát tới. Một trong số chúng đã giật Pauline khỏi Nove. Cô ấy hét lên, và một cánh tay khác lướt qua tôi. Sự im lặng đã bùng nổ thành một quả cầu lửa bởi tiếng ồn từ cả người và thú. Một bàn tay to khỏe nắm lấy tóc tôi, và tôi ngã xuống đất. Tôi lăn quay và thấy Pauline cản tay tên đang giữ cô ấy và bỏ chạy nhưng vẫn bị đuổi theo. Tôi không nhớ mình đã lấy nó, nhưng con dao đã nằm chặt trong lòng bàn tay và tôi ném nó đi, lưỡi dao đâm mạnh vào vai kẻ truy đuổi cô ấy. Hắn ta hét lên, khụy xuống và gằm lên khi rút con dao ra. Máu tuôn ra từ vết thương. Kaden bắt Pauline, giữ chặt cô ấy từ phía sau, cùng lúc, hai cánh tay chắc nịch kẹp chặt lấy tôi. Gã đàn ông bị thương tiếp tục chửi bới và gằm rú bằng thứ ngôn ngữ mà tôi biết chỉ có thể là tiếng Venda.

Tôi lườm thẳng mặt Kaden.

“Cô không nên làm thế, Lia,” anh ta nói. “Cô không muốn làm Finch nổi điên đâu.”

Tôi trừng mắt nhìn anh ta. “Xuống địa ngục đi, Kaden. Cút thẳng xuống địa ngục đi.”

Không lung lay, anh ta không hề chớp mắt lấy một cái, giờ sự kiên định của anh ta đã biến thành một thứ gì đó xa lạ đáng sợ. Anh ta chuyển sự chú ý từ tôi sang một gã đàn ông bên cạnh. “Malich, anh mang ả này đi. Tôi không tính đến việc có thêm nó.”

Malich bước tới với nụ cười đậm dục, nắm lấy cổ tay Pauline thô bạo, kéo cô ấy khỏi Kaden. “Rất hân hạnh.”

“Không!” Tôi hét lên. “Cô ấy không liên quan gì đến chuyện này. Để cô ấy đi!”

“Tôi không thể làm vậy,” Kaden trả lời một cách bình tĩnh, đưa cho Finch một mảnh giẻ bẩn để cầm máu. “Khi đến giữa nơi đồng không mông quạnh, tôi sẽ để cô ấy đi.”

Malich kéo Pauline về phía con ngựa của mình khi cô ấy cào và đá hấn.

“Kaden, dừng! Xin anh!” Tôi hét lên. “Cầu thần linh, cô ấy đang mang trong mình một đứa trẻ!”

Kaden dừng lại giữa chừng. “Chờ đã,” anh ta nói với Malich. Anh ta dò xét tôi để xem liệu đó có phải là một âm mưu hay không.

Anh ta quay sang Pauline. “Có đúng vậy không?”

Nước mắt chảy dài trên khuôn mặt Pauline, và cô ấy gật đầu.

Anh ta cau có. “Lại một góa phụ khác có con,” anh ta lẩm bẩm rồi quay lại nhìn tôi. “Nếu tôi để cô ấy đi, cô sẽ ngoan ngoãn đi cùng chứ?”

“Đồng ý.” Tôi trả lời nhanh chóng - có lẽ quá nhanh.

Mắt anh ta nheo lại. “Thế danh dự chứ?”

Tôi gật đầu.

“*Kez muka ren,*” anh ta nói.

Cánh tay đang kẹp chặt tôi buông ra, và tôi suýt thì ngã dúi về phía trước, không nhận ra chân mình lơ lửng này giờ. Tất cả đều nhìn tôi chăm chăm để xem tôi có giữ lời không. Tôi đứng bất động, cố gắng lấy lại hơi thở.

“Lia, không,” Pauline khóc thét.

Tôi lắc đầu và đặt ngón tay lên môi, hôn nhẹ, nhắc chúng lên không trung. “Làm ơn, Pauline. Hãy tin vào các vị thần. Suyt. Mọi thứ sẽ ổn thôi.” Đôi mắt cô ấy hoảng loạn, nhưng cô ấy gạt đầu với tôi.

Kaden bước lại gần Pauline trong khi Malich giữ cô ấy. “Tôi sẽ đem mấy con lừa vào sâu trong rừng và buộc chúng vào một cái cây. Cô sẽ ở đó với chúng cho đến khi mặt trời lặn sau những ngọn đồi đối diện. Nếu cô rời đi sớm hơn một phút, cô sẽ chết. Nếu cô cử người đuổi theo chúng tôi, Lia sẽ chết. Hiểu không, Pauline?”

“Kaden, anh không thể –”

Anh ta cúi người lại gần, đưa tay giữ lấy cằm cô. “Hiểu không, Pauline?”

“Hiểu,” cô ấy thì thầm.

“Tốt.” Anh ta nắm lấy dây cương của mình, hét lên hướng dẫn cho một kỵ binh nhỏ hơn mà tôi không chú ý đến. Chỉ là một thằng bé. Nó lấy túi khỏi Otto và buộc vào một con ngựa khác, cùng với bình nước của tôi. Kaden lấy lại con dao của tôi, lúc này gã Finch ném nó xuống đất, và nhét nó vào túi của mình.

“Tại sao em không thể giết cô ta ngay bây giờ?” Thằng bé hỏi.

“*Eben! Twaz enar boche!*” Gã đàn ông vạm vỡ đẩy sẹo hét lên.

Nghe có vẻ nóng nảy, tôi đoán là giết tôi khi nào và ở đâu, nhưng ngay cả khi đang nói, chúng di chuyển nhanh chóng, dẫn chúng tôi và những con lừa đến bìa rừng. Finch trừng mắt nhìn tôi, tay ôm vết thương và chửi rủa bằng tiếng Morrighan nửa mùa rằng may mắn đó chỉ là vết thương ngoài da.

“Ta nhắm chưa chuẩn lắm,” tôi nói với hắn. “Ta định nhắm vào tim đen

của người cơ, nhưng đừng lo, chất độc mà ta tẩm trên lưỡi dao sẽ sớm phát tác và khiến người chết rất chậm và đau đớn.”

Đôi mắt hắn mở to, lao thẳng vào tôi, nhưng Kaden đã đẩy hắn ta lại và quát gù đó bằng tiếng Venda, rồi quay sang tôi, thô bạo giật cánh tay tôi và kéo tôi lại gần. “Đừng thách thức họ, Lia,” anh ta thì thầm giữa hai hàm răng nghiến chặt. “Tất cả bọn họ đều muốn giết cô ngay bây giờ, và không cần nhiều thời giờ để làm điều đó đâu.” Mặc dù không biết ngôn ngữ của chúng, tôi vẫn có thể hiểu điều đó mà không cần anh ta phiên dịch.

Chúng tôi đi sâu hơn vào rừng cây dày đặc những cây sồi và hắc mai, và khi không còn nhìn thấy đường nữa, chúng buộc những con lừa vào cây. Kaden lặp lại chỉ dẫn của mình cho Pauline.

Anh ta ra hiệu cho tôi về phía con ngựa tôi sẽ cưỡi.

Tôi quay sang Pauline, hàng mi cô ướt đầm cùng với gương mặt lấm lem bùn đất. “Hãy nhớ, bạn của tôi, hãy đếm để giết thì giờ - như chúng ta đã làm trên đường đến đây.” Cô ấy gật đầu, và tôi hôn lên má cô ấy.

Kaden nhìn tôi đầy nghi ngờ. “Lên ngựa.”

Con ngựa của tôi to lớn, gần bằng con mãnh thú của anh ta. Anh ta giúp tôi một tay, nhưng giữ lại dây cương. “Cô sẽ hối hận nếu không giữ lời.”

Tôi trừng mắt nhìn anh ta. “Một kẻ lươn lẹo xảo quyết tin vào lời hứa của người khác sao? Quả là mỉa mai.” Tôi đưa tay ra nhận dây cương. “Nhưng đã nói phải giữ lấy lời.”

Tạm thời là thế.

Anh ta đưa cho tôi dây cương, và tôi quay ngoắt lại, đi theo những kẻ khác.

Pauline và tôi đã thúc những con Ravian của mình với tốc độ nhanh như muốn gãy cổ tới nơi, còn những con thú đen này bay như quỷ có cánh bị ác ma đuổi theo sau. Tôi không dám quay ngang quay dọc, nếu không tôi sẽ

bay khỏi yên và bị con ngựa của Kaden phía sau giẫm đạp. Khi rừng cây biến mất sau lưng, tất cả đi ngang nhau, Kaden bên cạnh tôi, thẳng nhóc Eben ở bên còn lại. Chỉ những kẻ man rợ mới huấn luyện một đứa trẻ giết người.

Tôi cố đếm nhẩm, giống như tôi đã hướng dẫn Pauline, nhưng chẳng bao lâu sau, những con số bay đi đâu mất. Tôi chỉ biết rằng chúng tôi đã đi rất nhiều rất nhiều dặm, và mặt trời vẫn cao vót trên đỉnh đầu. Pauline và tôi biết rằng số đếm đến hai trăm là một dặm, ít nhất là trên con ngựa Ravian của chúng tôi. Cô ấy sẽ biết khi nào những kẻ man rợ ở quá xa để có thể quay lại bắt mình. Cô ấy không cần phải đợi cho đến khi mặt trời lặn sau những ngọn đồi. Trong một giờ nữa, cô ấy sẽ trở lại Terravin với tốc độ tối đa của những con lừa chậm chạp. Ngay sau đó, cô ấy sẽ được an toàn và nằm ngoài tầm với của những kẻ man rợ và khi đó giá trị trong lời nói của tôi sẽ hết hạn. Nhưng giờ chưa phải lúc. Vẫn còn quá sớm để liều, ngay cả khi tôi có cơ hội.

Ở đây không có đường mòn, nên tôi cố gắng ghi nhớ bằng phong cảnh. Chúng tôi đi qua vùng hoang vu, dọc theo lòng suối khô, băng qua đồi núi gồ ghề, qua khu rừng thưa thớt, và qua đồng cỏ bằng phẳng. Tôi đã lưu ý vị trí của những ngọn núi, hình dạng riêng của chúng, những rừng gỗ cao, bất cứ thứ gì có thể giúp tôi tìm đường trở lại. Má tôi buốt nhói vì nắng gió, ngón tay thì đau nhức. Chúng tôi có thể đi với tốc độ này trong bao lâu nữa?

“Sende akki!” Cuối cùng Kaden cũng ra lệnh, và tất cả đều lùi lại, giảm tốc độ.

Trái tim tôi tăng tốc. Nếu chúng định giết tôi, có gì lại mang tôi ra tận đây để làm điều đó? Có lẽ đây là cơ hội cuối cùng. Liệu tôi có thể chạy nhanh hơn bốn con ngựa kia không?

Kaden đưa con ngựa của mình đến gần. “Đưa tay cho tôi,” anh ta nói.

Tôi nhìn anh ta do dự rồi nhìn những người khác. “Tôi có châu báu,” tôi nói. “Và nhiều tiền hơn bất kỳ số tiền nào các anh có thể tiêu trong đời. Để tôi đi và –”

Tất cả đều bắt đầu cười. Malich nói, “Tiền của hai vương quốc đều không đáng so với những gì Komizar làm với những kẻ phản bội.”

“Vàng chẳng có nghĩa lý gì đối với bọn này,” Kaden nói. “Giờ thì đưa tay cho tôi.”

Tôi đưa tay ra, và anh ta quấn một đoạn dây dài quanh chúng, rồi giật mạnh hai đầu cho chắc chắn. Tôi nhăn nhó. Finch quan sát và bật ra một tiếng tán thành.

“Giờ hãy ngả về phía tôi.”

Tìm tôi đập dữ dội đến mức không thở được. “Kaden –”

“Lia, ngả người về phía trước.”

Tôi nhìn vào đôi tay bị trói của mình. Liệu tôi có thể cưỡi một con ngựa khi bị trói thế này không? Chân tôi run lên, sẵn sàng đá vào sườn ngựa và chạy đến những cái cây ở đằng xa.

“Đừng nghĩ đến chuyện đấy.” Kaden nói. Đôi mắt anh ta sắc lạnh đầy sát khí, không bao giờ rời mắt khỏi tôi, nhưng bằng cách nào đó, anh ta biết chân tôi đang căng lên trên đôi kiềng của mình.

Tôi ngả người về phía anh ta như chỉ dẫn. Anh ta lấy ra một chiếc mũ trùm đầu màu đen. “Không!” Tôi ngả người lại nhưng cảm thấy một bàn tay sau lưng đang thô bạo đẩy tôi về phía trước. Chiếc mũ trùm lên, và thế giới trở nên đen kịt.

“Chỉ vài dặm thôi,” Kaden nói. “Có những con đường mòn phía trước và tốt hơn là cô không nên thấy.”

“Người mong đợi ta cưỡi ngựa như thế này ư?” Tôi nghe thấy sự hoảng sợ trong giọng nói của mình.

Tôi cảm thấy bàn tay của Kaden đang chạm vào cả hai tay bị trói của tôi. “Thở đều đi, Lia. Tôi sẽ dẫn ngựa của cô. Đừng cố sang trái hoặc sang phải.” Anh ta ngưng lại một lúc rồi rút tay lại và nói thêm, “Đường rất hẹp.

Một bước đi sai, cả người và ngựa đều chết. Hãy làm đúng như tôi nói.”

Hơi thở của tôi nóng hổi bên dưới chiếc mũ trùm đầu. Tôi nghĩ rằng mình sẽ chết ngạt trước khi tới nơi. Trên đường đi, tôi không di chuyển sang trái hay sang phải và từng giây phút khiến tôi như nín thở. *Tôi sẽ không chết theo cách này.* Tôi nghe thấy tiếng đá rơi xuống vách, tiếng vọng của chúng kéo dài lê thê. Dường như vực thẳm mà chúng tôi đang đi cạnh không có đáy. Với mỗi bước đi, tôi thể nếu đến được cuối con đường mòn, ngay khi được cởi trói và cởi vải trùm đầu, tôi sẽ không bao giờ lãng phí cơ hội nữa - nếu có chết, tôi cũng phải nhìn thẳng vào Kaden khi tôi đâm một con dao vào giữa hai cái xương sườn Venda đối trá của anh ta.

Chương 44

RAFE

“Bồn cũ soạn lại rồi, có vẻ như chú chim nhỏ của Người lại bay tới phương trời khác rồi.”

“Không.” Tôi nhìn chăm chăm vào con đường, mồ hôi chảy ướt đẫm lưng.

“Cô ấy đã hứa là chắc chắn sẽ đến.”

“Cô ấy cũng từng hứa và rồi lại thất hứa đấy thôi.”

Tôi lườm Sven. “Im miệng! Im-miệng!” Chúng tôi đã đợi hơn một giờ. Mặt trời đã lên quá đỉnh.

Kế hoạch của chúng tôi đã được chấp vá một cách vội vàng, nhưng đảm bảo rằng tôi đến đó trước giữa buổi sáng để kịp gặp cô ấy. Cô ấy không thể vượt qua tôi trên đường lớn được - trừ khi cô ấy rời đi sớm hơn dự định. Hoặc có lẽ là chưa rời Terravin? Có lẽ điều gì đó làm cô ấy trì hoãn chăng? Đường cái tấp nập lũ khách, thậm chí cả những toán lính. Rất an toàn cho việc đi lại. Không kẻ cướp nào dám làm ăn ở đó. Mỗi khi có lũ khách đi qua đồi, tôi lại nhấp nhúm trên yên ngựa, nhưng không lần nào là Lia.

“Im miệng ư? Người chỉ làm được có nhiều vậy thôi sao?”

Tôi quay lại nhìn Sven đang ngồi tự mãn và thông thả trên yên ngựa. “Điều tôi muốn làm là xáo trộn hàm răng của anh, nhưng tôi không đánh người già và kẻ ốm yếu.”

Sven hăng giọng. “Thế thì lại hơi quá rồi. Kể cả so với Người. Người thực

sự quan tâm đến cô gái này đây.”

Tôi nhìn ra chỗ khác, mắt ghim chặt vào điểm mà đường cái biến mất trên ngọn đồi.

Tôi quay lại nhìn anh ấy. “Những người khác đâu?” Tôi yêu cầu. “Tại sao họ vẫn chưa ở đây?” Tôi biết bản thân mình đang khó ở, nhưng chờ đợi làm tôi bực dọc.

“Ngựa của họ không có cánh, thưa hoàng tử. Họ sẽ gặp chúng ta ở đoạn trên của đường cái, nếu chúng ta đến đây. Mật báo chỉ truyền đi với tốc độ nhất định thôi, kể cả là tin khẩn cấp.”

Tôi nghĩ mình có thời gian. Để báo tin, thuyết phục cô ấy. Có nhiều thời gian hơn để đội hộ tống đến. Tôi muốn đưa cô ấy đến Dalbreck, nơi cô ấy được an toàn khỏi những kẻ săn tiền thưởng và người cha khát máu của mình. Tôi biết không dễ gì thuyết phục cô ấy rời khỏi Terravin. Không thể thì đúng hơn. Tôi cũng không nỡ rời đi. Nhưng rồi đêm qua tất cả kế hoạch đều tan thành mây khói. Cô ấy kiên quyết trở lại Civica - nơi cô ấy không nên đến nhất. Tôi định cố thuyết phục cô ấy trên đường đi, nhưng nếu không thể, tôi muốn có một đoàn tùy tùng đủ lớn để bảo vệ cô ấy khi chúng tôi đi qua cổng của Civica.

Tất nhiên, tôi sẽ cần được bảo vệ khỏi cô ấy khi tôi tiết lộ danh tính của mình. Tôi sợ phải nói sự thật với cô ấy. Tôi đã thao túng, nói dối, lừa lọc cô ấy. Tất cả những điều cô ấy coi là không thể tha thứ. Nếu cô ấy quay lại để hoàn thành liên minh, tôi biết đó không phải là để kết hôn với tôi - mà cô ấy sẽ rời đi để kết hôn với một người đàn ông mà cô ấy không bao giờ để trong mắt. Tôi vẫn là người đàn ông đó. Gạo giờ đã nấu thành cơm. Tôi đã để cha sắp xếp hôn nhân cho mình. *Cha*. Sự khinh bỉ cay đắng trong giọng nói của cô ấy vẫn còn nguyên trong tâm trí tôi. Nó làm lòng tôi chua xót.

“Tôi đã làm hỏng chuyện này rồi, Sven.”

Anh ấy lắc đầu. “Không. Không phải Người đâu. Là do hai vương quốc. Tình yêu vốn là một mớ hỗn độn chỉ dành cho những trái tim non trẻ. Không có quy tắc cơ bản để tuân theo. Đó là lý do tại sao tôi thích làm lính hơn. Ít ra tôi có thể hiểu nó.”

Nhưng có vài quy tắc. Ít nhất theo Lia là vậy, và tôi đã phá vỡ điều quan trọng nhất bằng sự lừa dối của mình.

Nếu một người không thể tin tưởng được trong tình yêu, thì sao có thể tin tưởng anh ta trong bất cứ điều gì. Một số điều không thể được tha thứ.

Tôi có thể phản bác rằng cô ấy cũng đang lừa dối, nhưng tôi biết điều đó không giống nhau. Giờ cô ấy là một hầu gái ở quán rượu. Đúng với nguyện vọng của cô ấy. Cô ấy đang cố gắng xây dựng một cuộc sống mới. Tôi chỉ sử dụng danh tính giả của mình trong một khoảng thời gian để có được những gì tôi cần. Trước khi đến đây, tôi không hề biết rằng thứ tôi cần lại chính là Lia.

Một người cưỡi ngựa khác đi qua đồi. Lại không phải là cô ấy. “Có lẽ đã đến lúc rời đi rồi?” Sven đề nghị. “Cô ấy chắc đã đi được nửa đường đến Civica rồi, và có vẻ cô ấy thừa khả năng tự chăm sóc bản thân.”

Tôi lắc đầu. Có gì đó không đúng. *Cô ấy sẽ đến đây.* Tôi kéo ngựa của tôi sang bên trái. “Tôi sẽ đến Terravin để tìm cô ấy. Nếu tôi không trở lại trước khi đêm xuống, hãy đến tìm tôi với những người khác.” Tôi đánh gót và lên đường.

Chương 45

Cảnh vật cần cỗi và nóng nực. Chúng đã che mắt tôi qua hai đoạn nữa của cuộc hành trình. Mỗi lần chúng kéo chiếc mũ ra khỏi đầu tôi, một thế giới mới dường như trải ra trước mắt. Thứ mà chúng tôi đang phải đối mặt bây giờ thật khô khan và bất dung. Vì cái nóng gay gắt, chúng lần đầu tiên chậm lại và trò chuyện với nhau, mặc dù chúng chỉ nói bằng ngôn ngữ mẹ đẻ.

Giờ đã quá thời gian hẹn gặp Rafe rất nhiều rồi. Có rất nhiều điều tôi muốn nói với anh ấy. Những điều tôi cần nói, những điều mà có lẽ anh ấy sẽ không bao giờ biết. Có lẽ anh ấy đang trên đường về nhà rồi, nghĩ rằng tôi đã thất hứa.

Tôi nhìn những ngọn núi thấp mờ mờ phía xa, rồi quay đầu nhìn lại, nhưng chỉ thấy những ngọn khác tương tự. Pauline đã gần về đến Terravin chưa?

Kaden thấy tôi đang đánh giá bức tranh toàn cảnh khắc nghiệt. “Cô im lặng thế,” anh ta nói.

“Thật vậy sao? Xin thứ lỗi. Chúng ta nói về điều gì bây giờ? Thời tiết à?”

Anh ta không nói gì. Tôi không mong anh ta trả lời, nhưng tôi nhìn đắm đắm vào anh ta hồi lâu. Tôi biết anh ta cảm nhận được ánh mắt sôi sục của tôi, mặc dù vẫn nhìn thẳng về phía trước.

“Cô có cần chút nước không?” Anh ta hỏi mà không nhìn tôi.

Tôi rất muốn uống, nhưng không phải là từ anh ta. Tôi quay sang Eben,

nó đang cưỡi ngựa ở phía bên kia của tôi. “Này nhóc, ta có thể lấy lại bình nước của mình không?” Lần cuối cùng chúng cưỡi trời tay và mũ trùm đầu ra, tôi đã vung bình nước vào đầu Kaden, nên chúng đã tịch thu nó. Eben nhìn Kaden, chờ anh ta quyết định. Kaden gật đầu.

Tôi uống một ngụm dài, rồi lại một ngụm nữa. Sau khi đánh giá cảnh vật xung quanh, tôi biết mình không nên lãng phí bất kỳ giọt nào lên áo. “Chúng ta còn ở Morrighan không?” Tôi hỏi.

Kaden nửa cười, nửa càu nhàu, “Ngay cả biên giới nước mình cũng không biết sao? Thật là hoàng gia.”

Tôi giật bắn. Đó là thời điểm tồi tệ nhất để chạy trốn, nhưng tôi đá gót vào ngựa của mình, và chúng tôi lướt trên bãi cát cứng. Vó ngựa phi nước đại rất nhanh và đều đặn, nghe như cả trăm chiếc trống dồn cùng một nhịp.

Tôi không thể trốn thoát - không có nơi nào để đi trong cái lưu vực rộng lớn trống rỗng này cả. Nếu tôi giữ tốc độ này lâu, sức nóng hầm hập sẽ giết chết con ngựa của tôi. Tôi kéo dây cương và để con ngựa chủ động lấy lại hơi thở và nhịp chạy. Tôi vuốt bờm và đổ một ít nước quý báu lên rọ mõm để giúp nó làm mát.

Tôi nhìn lại, ngỡ rằng chúng sẽ ngay sau lưng, nhưng chúng chỉ thông thả và tự mãn tiến về phía trước. Chúng sẽ không hy sinh ngựa của mình khi biết tôi kiểu gì cũng bị mắc kẹt trong vùng đất không người này.

Tạm thời là vậy.

Điều đó như lời cầu khẩn không lời của tôi.

Khi chúng bắt kịp, Kaden và tôi chăm chăm nhìn nhau nhưng không nói lời nào.

Chuyến đi dài vô tận. Mặt trời khuất sau lưng chúng tôi. Nửa người sau của tôi nhức mỏi. Cổ tôi đau nhói. Quần áo rách nát. Má tôi bỏng rát. Tôi đoán chúng tôi đã đi một trăm dặm.

Mây mù cuối cùng cũng nhường chỗ cho màu cam rực rỡ khi mặt trời lặn, làm sáng rực cả bầu trời. Ngay phía trước là một tảng đá khổng lồ nhô lên, như một trang viên được thả thẳng từ bầu trời xuống giữa vùng đất hoang vu này. Có một loạt lời nói khác, Griz chỉ trỏ và gầm gừ khá nhiều. Hẳn là người duy nhất không nói tiếng Morrighan. Malich và Finch đều có giọng địa phương, và Eben nói chuyện trôi chảy như Kaden.

Những con ngựa dường như cảm nhận được rằng đây là nơi cắm trại đêm nay và bắt đầu rảo bước. Khi chúng tôi đến gần hơn, tôi nhìn thấy hai hồ nước nhỏ ở chân một tảng đá. Đây không phải là một điểm dừng ngẫu nhiên. Chúng biết rõ đường đi nước bước của mình như lũ điều hâu ngoài sa mạc.

“Đây,” Kaden nói ngắn gọn khi anh ta trượt khỏi con ngựa của mình.

Tôi cố gắng không nhăn mặt khi bước xuống. Tôi không muốn trở nên *quá hoàng gia*. Tôi vươn vai, kiểm tra xem bộ phận nào đau nhất. Tôi quay lại và lườm cả đám. “Ta sẽ đi về phía bên kia những tảng đá này để lo một số công việc cá nhân. Đừng đi theo.”

Eben nâng cằm. “Tôi từng nhìn thấy mộng phụ nữ rồi.”

“Người sẽ không nhìn thấy mộng của ta đâu. Ở yên đấy.”

Malich bật cười, tiếng cười đầu tiên mà tôi nghe thấy từ bất kỳ ai trong số chúng, và Finch xoa xoa vai, cau có ném chiếc giẻ khô đẫm máu được nhét dưới áo của mình xuống đất.

Chắc chắn tôi đã làm hấn ta điên tiết, nhưng rõ ràng đó là một vết thương không nhiễm trùng, nếu không hấn ta đã ở trong tình trạng tồi tệ hơn nhiều. Tôi ước mình đã nhúng dao vào thuốc độc. Tôi sang phía bên kia, vòng qua Griz, và tìm thấy một nơi riêng tư để đi tiểu.

Tôi từ trong tối bước ra. Nếu chúng muốn giết tôi thì đã làm rồi. Nếu không phải thì ý định của chúng là gì? Tôi ngồi xuống một tảng đá thấp và

nhìn xuống chân đôi cách đó khoảng một dặm. Hay ba? Khoảng cách thật khó nắm bắt giữa vùng bình nguyên bằng phẳng mờ sáng này. Sau khi trời tối liệu tôi có thể nhìn rõ đường đi để thoát khỏi đây không? Và rồi làm gì tiếp? Ít nhất tôi cũng cần bình nước và con dao của mình để tồn tại.

“Lia?”

Kaden đi quanh tảng đá, mắt tìm kiếm trong ánh sáng mờ dần cho đến khi nhìn thấy tôi. Tôi nhìn chằm chằm khi anh ta bước lại gần, bản tính hai mặt của anh ta làm tôi đau đớn tột cùng, không phải với cơn giận dữ của buổi sáng hôm nay mà bằng một nỗi đau thấu xương. Tôi đã tin tưởng anh ta.

Với mỗi bước chân của anh ta, những suy nghĩ của tôi về anh ta mở ra một cái gì đó mới mẻ, giống như một tấm thảm bị lật mặt sau lên, để lộ một mớ nút thắt lộn xộn và xấu xí. Chỉ một vài tuần trước, tôi đã chăm sóc vai cho anh ta. Chỉ vài đêm trước, Pauline nói rằng anh ta có đôi mắt nhân hậu. Chỉ hai đêm trước, tôi đã khiêu vũ với anh ta, và mới hôm qua, tôi đã hôn má anh ta trên đồng cỏ. *Anh là một người tốt, Kaden. Kiên định và hết mình với nhiệm vụ.*

Lúc đó tôi không biết điều đó có ý nghĩa như thế nào đối với Kaden. Tôi nhìn đi chỗ khác. Làm thế nào mà anh ta có thể lừa tôi trắng trợn như vậy? Cát khô lạo xạo dưới ủng của anh ta. Những bước đi của anh ta thật chậm và cẩn trọng. Anh ta dừng lại cách đó vài bước chân.

Cơn đau chạy lên tận cổ họng tôi.

“Ít ra hãy trả lời,” tôi thì thầm. “Ngươi có phải là sát thủ mà Venda cử đến để giết ta không?”

“Đúng.”

“Vậy tại sao ta còn sống?”

“Lia –”

“Nói thật đi, Kaden. Làm ơn đi. Ta đã giữ lời, đi cùng ngươi mà không bỏ trốn. Ngươi nợ ta điều này.” Tôi sợ rằng cái gì đó tồi tệ hơn cái chết vẫn còn đang chờ tôi.

Anh ta bước thêm một bước, đứng ngay trước mặt tôi. Gương mặt anh ta trông hiền lành và quen thuộc hơn. Có phải vì đồng bọn của anh ta không ở đây?

“Tôi quyết định rằng cô còn sống sẽ có ích cho Venda hơn,” anh ta nói.

Anh ta quyết định. Như một vị thần xa vời. Hôm nay Lia sẽ sống.

“Vậy thì ngươi đã mắc một lỗi chiến lược rồi,” tôi nói. “Ta không nắm giữ bí mật quốc gia nào. Không biết gì về chiến lược quân sự. Và không có giá trị để đổi lấy tiền chuộc.”

“Cô vẫn có giá trị khác. Tôi đã nói với những người khác rằng cô có năng lực đặc biệt.”

“Gì cơ?” Tôi lắc đầu. “Vậy ngươi đã nói dối –”

Anh ta nắm lấy cổ tay tôi và kéo tôi đứng dậy, giữ tôi cách mặt anh ta vài phân. “Đó là cách duy nhất tôi có thể cứu cô,” anh ta gầm gừ, giữ giọng nhỏ. “Cô hiểu không? Vì vậy, đừng bao giờ phủ nhận chuyện cô có năng lực đặc biệt. Không phải với họ. Không phải với bất cứ ai. Đó là tất cả những gì giúp cô sống sót.”

Đầu gối tôi mềm nhũn. “Nếu ngươi không muốn giết ta, tại sao không rời khỏi Terravin? Nói với chúng rằng công việc đã hoàn thành, và chúng sẽ chẳng nghi ngờ gì.”

“Để cô có thể trở lại Civica và tạo ra một liên minh với Dalbreck ư? Chỉ vì tôi không muốn giết cô không có nghĩa là bất trung với đồng bào của mình. Đừng bao giờ quên điều đó, Lia. Venda là ưu tiên số một. Trên cả cô.”

Lửa cháy bùng bùng trong huyết quản; đầu gối tôi rần chắc trở lại, gân, cơ nóng và cứng. Tôi kéo cổ tay mình ra.

Quên ư? Không bao giờ.

Chương 46

RAFE

Tôi nhìn khắp dọc đường để tìm bất kỳ dấu hiệu nào của cô ấy, vòng qua hai nông trại gần đó để phòng cô ấy dừng chân lấy nước hoặc nhõ đầu họ nhìn thấy cô ấy đi ngang qua. Nhưng không ai thấy cả. Khi tôi đi xuống con phố chính của Terravin, tôi chắc chắn rằng cô ấy vẫn ở nhà trọ.

Khi tôi cưỡi ngựa đến nơi, tôi thấy những con lừa, thả rông và hơi chuệnh choạng, đang lang thang bên ngoài quán rượu. Cửa trước đang mở, và tôi nghe thấy tiếng huyền náo bên trong. Tôi cột ngựa lại và chạy lên bậc thềm. Pauline đang ngồi ở bàn, cố gắng lấy hơi thở giữa những tiếng nức nở. Dì Berdi và Gwyneth đứng ở hai bên, cố gắng trấn an cô.

“Có chuyện gì vậy?” Tôi hỏi.

Dì Berdi vẫy tay ra hiệu. “Yên nào! Cô ấy vừa về tới. Hãy để cô ấy kể!”

Gwyneth cho cô ấy một ít nước, nhưng Pauline đẩy ra.

Tôi khụy gối trước Pauline, nắm lấy tay cô ấy. “Pauline, Lia đâu rồi? Chuyện gì đã xảy ra?”

“Họ bắt cô ấy rồi.”

Tôi lắng nghe từng chi tiết giữa những tiếng khóc. Có năm tên. Một là Kaden. Tôi không có thời gian để tức giận. Tôi không có thời gian để sợ hãi. Tôi chỉ lắng nghe, ghi nhớ từng từ và hỏi cô ấy những chi tiết quan trọng mà cô ấy không đề cập đến. *Loại ngựa nào vậy, Pauline?* Hai con màu nâu sẫm. Ba con màu đen. Tất cả đều rắn chắc. Không đánh dấu. Tương tự giống ngựa

của Kaden. *Ngựa chạy đường trường.* Nhưng cô ấy không chắc. Mọi chuyện xảy ra quá nhanh. Một trong những gã đàn ông khá to con. Rất to con thì đúng hơn. Một trong số đó chỉ là một thằng bé. Chúng nói một ngôn ngữ khác. Có lẽ là Venda. Lia đã gọi chúng là những kẻ man rợ. *Khoảng bao lâu rồi?* Cô ấy không chắc. Có lẽ là ba tiếng. Chúng đi về hướng đông. *Chúng đã chặn cô ở đâu?* Chỗ lòng chảo trên đường cái ngay phía bắc của ngôi nhà màu vàng trên trang trại. Có một khoảng trống nhỏ. Chúng đi ra từ phía rừng cây. *Còn điều gì tôi cần biết không?* Chúng nói nếu ai đi theo, Lia sẽ chết. *Cô ấy sẽ không chết. Sẽ không có chuyện đó.*

Tôi ra lệnh cho dì Berdi. Khô cá, món gì nhanh gọn là được. Tôi phải đi ngay. Dì ấy vào bếp và quay lại sau vài giây.

Có năm tên. Nhưng tôi không thể đợi Sven và những người khác. Con đường đang râm mát và từng phút đều quý giá.

“Hãy nghe này,” tôi nói với Pauline. “Khi màn đêm buông xuống, một số người đàn ông sẽ đến đây tìm tôi. Hãy chú ý. Nói với họ tất cả những gì cô đã nói với tôi. Nói cho họ biết phải đi đâu.” Tôi quay sang dì Berdi và Gwyneth. “Chuẩn bị sẵn thức ăn cho họ. Sẽ không có thời gian để đi săn đâu.”

“Anh không phải là một nông dân sao?” Gwyneth nói.

“Tôi không quan tâm anh ta là cái quái gì,” dì Berdi nói và dúm vào tay tôi một túi vải. “Đi!”

“Người dẫn đầu là Sven. Anh ấy sẽ đi cùng ít nhất mười người đàn ông,” tôi nói vọng qua vai khi bước ra ngoài. Tôi vẫn có sáu tiếng ban ngày. Tôi đổ đầy bình nước bằng máy bơm và lấy một bao yến mạch cho ngựa. Bọn chúng dẫn trước một đoạn dài. Sẽ mất khá nhiều thời gian để bắt kịp. Nhưng tôi sẽ làm được. Tôi sẽ làm bất cứ điều gì cần thiết để đưa cô ấy trở lại. Tôi đã tìm thấy cô ấy một lần. Tôi sẽ tìm thấy lần nữa.

Chương 47

Tôi tỉnh dậy và thấy một khuôn mặt cười toe toét cùng một lưỡi dao gỉ sắt cổ.

“Nếu có năng lực đặc biệt, tại sao cô không thấy tôi đến trong mơ?”

Đó là thằng nhóc Eben. Nó có giọng nói của một cô gái, và đôi mắt như một đứa trẻ cơ nhỡ hiếu kỳ. *Một đứa trẻ*. Nhưng tư duy của một tên trộm dày dạn kinh nghiệm. Nó định cướp đi mạng sống của tôi. Nếu năng lực thiên bẩm là tất cả những gì giúp tôi sống sót, thì dường như Eben không hiểu được vấn đề.

“Ta thấy từ trước rồi,” tôi nói.

“Vậy tại sao không thức dậy để chống đỡ?”

“Bởi vì ta cũng đã thấy –”

Nó đột nhiên nhảy bắn lên không trung, đáp đất cách đó vài bước chân.

Tôi ngồi dậy, nhìn Griz, người đang trừng mắt với Eben. Dù không thích tôi, Griz vẫn tỏ ra không đồng tình với những quyết định nông nổi. Kaden không biết từ lúc nào đã tóm cổ Eben và xách lên.

“Em không có ý định làm hại cô ta.” Eben phàn nàn, xoa cái cằm thâm tím của mình. “Em đùa chút thôi mà.”

“Đùa như thế lần nữa, mày sẽ bị bỏ lại mà không có ngựa,” Kaden quát lớn và hất thằng nhóc xuống đất. “Hãy nhớ, cô ta là phần thưởng của Komizar, không phải của mày.” Anh ta bước đến và tháo xích chân của tôi khỏi yên ngựa. Anh ta bảo là để đề phòng tôi chạy trốn trong đêm.

“Bây giờ ta thành phần thưởng rồi sao?” Tôi hỏi.

“Phần thưởng của chiến tranh,” anh ta thản nhiên nói.

“Ta không biết rằng giờ đang có chiến tranh đấy.”

“Lúc nào mà chả có chiến tranh.”

Tôi đứng dậy, xoa cổ - cái bộ phận đạo gân đây bị tổn thương khá nhiều. “Như đã nói, Eben. Lý do ta thấy không cần phải thức dậy vì ta cũng đã thấy bộ xương khô của người bị chim ó giăng xé và ta cưỡi ngựa đi. Ta đoán mọi chuyện vẫn có thể diễn ra theo cách đó, nhỉ?”

Đôi mắt của nó trở ra, suy ngẫm về tính thực hư từ lời tiên tri của tôi, và rồi nó cau có, một vẻ mặt cau có chứa đựng quá nhiều cơn thịnh nộ so với tâm hồn ngây thơ ấy.

Một ngày lại trôi qua, nóng nực, khô khốc, mệt mỏi và đơn điệu. Đi qua chân đồi là một loạt những chảo lửa hùng hực. Con đường dẫn đến địa ngục này không cho tôi cơ hội trốn thoát. Ngay cả những ngọn đồi cũng cản cỗi tro trọi. Không có nổi một chỗ để trốn. Tôi hơi thắc mắc là tại sao chúng tôi không gặp ai trên đường. Mà làm gì có ai ở nơi hoang vu này chứ?

Đến ngày thứ ba, tôi hơi y như Griz, nhưng cũng chẳng có ai để mà đánh giá. Ai ai cũng bốc mùi. Khuôn mặt của chúng đầy bụi bẩn, nên tôi đoán mặt mình cũng chả khác gì, tất cả đều trở thành những con vật loang lổ bẩn thỉu. Tôi thấy có sạn trong miệng, cả trong tai, sạn ở khắp mọi nơi, những mảnh địa ngục khô khốc nương theo gió bay tới, tay tôi phồng rộp trên dây cương.

Tôi cẩn thận lắng nghe những tiếng lảm nhảm càu nhàu trên đường để cố hiểu xem chúng nói gì. Một số từ rất dễ. Con ngựa. Nước. Cầm miệng. Đứa con gái. Giết. Nhưng tôi không để lộ rằng mình đang lắng nghe. Vào chiều tối, kín đáo nhất có thể, tôi dò tìm cuốn sách những cụm từ của người Venda trong túi để tìm thêm thông tin, nhưng cuốn sách này rất cơ bản và ngắn

gọn. Ăn. Ngồi đi. Tạm dừng. Dừng di chuyển.

Finch thường dành thời gian huýt sáo hoặc hát các ca khúc. Một trong số chúng khiến tôi chú ý - tôi nhận ra giai điệu. Đó là một bài hát ngớ ngẩn từ thời thơ ấu của tôi, và nó đã trở thành một chìa khóa khác cho việc giải mã tiếng Venda khi tôi so sánh những từ Venda của hân với những từ tôi biết từ tiếng Morrighan.

*Kẻ đại và gia tài,
Đồng xu chất cao vời,
Thu thập và tích trữ,
Nó vươn tới bầu trời.*

*Một đồng một cắc,
Cũng chả dám tiêu,
Tiền ngày một nhiều,
Người ngày một yếu.*

*Không dám mua nước,
Không dám mua bánh,
Một ngày nắng đẹp,
Nhắm mắt xuôi tay.*

Giả như những kẻ ngu ngốc này tham tiền hơn chút, thì giờ tôi đã thoát khỏi cơn nóng thiêu đốt này rồi. Komizar - kẻ truyền bá tư tưởng trung thành trên cả vật chất này là ai? Và hân đã làm gì với những kẻ phản bội? Nó có thể tồi tệ hơn việc chịu đựng hỏa ngục này không? Tôi lau trán nhưng chỉ

thấy bê bết sạn.

Khi cả Finch cũng im lặng, tôi giết thời gian bằng việc nghĩ về mẹ tôi và cuộc hành trình dài của bà từ vương quốc yếu thế hơn - Gastineux. Tôi chưa bao giờ đến đó. Đó là vùng cực bắc, nơi mùa đông kéo dài chín tháng, nơi những con sói trắng thống trị các khu rừng, và mùa hè chỉ le lói một màu xanh ngấn ngủi, ngọt ngào đến mức mùi hương của nó kéo dài suốt mùa đông. Ít nhất đó là những gì dì Bernette kể. Những mô tả của mẹ ngắn gọn hơn nhiều, nhưng tôi thấy vẻ mặt của bà khi dì Bernette mô tả về quê hương của họ, những nếp nhăn hằn trên đôi mắt bà vừa vui vừa buồn.

Tuyết. Tôi tự hỏi nó có cảm giác như thế nào. Dì Bernette nói nó có thể vừa mềm vừa cứng, vừa lạnh vừa nóng. Nó đau nhói khi theo gió lao qua không khí, nhưng lại là một chiếc lông vũ mát lạnh, dịu dàng khi đáp xuống theo những vòng tròn lười biếng từ trên trời. Tôi không thể tưởng tượng nó lại có nhiều yếu tố trái ngược đến vậy, và tôi tự hỏi liệu dì ấy có đăng ký bản quyền cho câu chuyện của mình như cha luôn tuyên bố hay không. Tôi không thể ngừng nghĩ về nó.

Tuyết.

Có lẽ đó là nụ cười và nỗi buồn tôi nhìn thấy trong mắt mẹ, chỉ muốn cảm nhận điều đó thêm một lần nữa. Chạm vào nó. Ném thử nó. Như cách tôi muốn ném thử Terravin một lần nữa. Bà đã rời khỏi quê hương của mình, đi xa hàng trăm dặm khi chỉ trạc tuổi của tôi. Nhưng tôi chắc chắn cuộc hành trình của bà không giống như chuyến đi của tôi bây giờ. Tôi nhìn ra khung cảnh không màu héo úa. Không, chắc chắn là không giống thế này.

Tôi mở nắp bình nước và làm một ngụm.

Tôi không chắc làm thế nào có thể quay lại bất cứ nơi nào văn minh bây giờ, nhưng tôi thà chết trong vùng đất hoang này còn hơn là sống giữa đám súc vật Venda - lũ súc vật. Vào ban đêm khi chúng tôi dựng trại, ngoại trừ Kaden, bọn chúng thậm chí không buồn ra sau mấy tảng đá để giải khuây.

Chúng cười khi tôi quay đi hướng khác. Đêm qua, chúng nướng một con rắn mà Malich giết bằng rìu, sau đó nhai nhóp nhép và ợ hơi sau mỗi miếng như lợn ăn trong máng. Kaden xé một miếng và đưa nó cho tôi, nhưng tôi từ chối. Không phải do máu tong tổng rỏ từ tay chúng hay con rắn nấu dở giết chết sự thèm ăn của tôi - mà là những âm thanh thô tục của chúng. Tuy nhiên, chỉ nhìn qua là thấy Kaden rất khác biệt. Tuy cùng *một nhóm* với chúng nhưng lại không *giống chúng*. Anh ta vẫn đang che đậy sự thật gì đó.

Khi cuộc trò chuyện lắng xuống, tất cả những gì tôi nghe thấy hàng dặm là tiếng lộp đi lộp lại đến phát điên của móng ngựa trên cát và thỉnh thoảng tiếng cử động của Finch - hấn cười ngựa bên tôi thay cho Eben.

“Người đưa ta tới *tận* Venda ư?” Tôi nói với Kaden.

“Đưa nửa đường thì chả có ý nghĩa gì.”

“Nó ở phía bên kia của lục địa.”

“À, hóa ra công chúa hoàng gia cũng biết địa lý đấy chứ?”

Ném bình nước vào đầu anh ta lần nữa chỉ tốn năng lượng. “Ta biết rất nhiều điều, Kaden, bao gồm cả việc các đoàn xe buôn bán đi qua Cam Lanteux.”

“Các đoàn lữ hành Previzi? Cơ hội của cô là bằng không. Không ai tới gần hàng hóa của họ một trăm bước mà còn sống cả.”

“Có những cuộc tuần tra toàn vương quốc.”

“Không phải hướng ta đang đi.” Anh ta nhanh chóng dập tắt mọi tia hy vọng.

“Bao lâu nữa thì đến Venda?”

“Năm mươi ngày, hơn tháng. Nhưng với cô đi cùng, gấp đôi.”

Bình nước bay thẳng vào đầu anh ta. Anh ta ôm đầu, và tôi chuẩn bị vùng lên tiếp theo. Anh ta lao tới, kéo tôi khỏi con ngựa của mình. Chúng tôi ngã phịch xuống đất, và tôi lập tức tung một cú đấm vô hàm anh ta. Tôi lăn

đi, bò dậy, nhưng anh ta quật ngã tôi từ phía sau, đè úp mặt tôi xuống cát.

Tôi nghe thấy những kẻ khác cười cợt và hò reo, rất hào hứng với cuộc ẩu đả của chúng tôi.

“Cô làm trò gì thế.” Kaden rít vào tai tôi. Toàn bộ sức nặng của anh ta đè lên tôi. Tôi nhắm nghiền mắt lại, cố nuốt, cố thở. *Làm trò gì thế?* Câu hỏi đó có thực sự cần câu trả lời hay không?

Cát nóng rất đốt cháy gò má tôi. Tôi giả vờ đó là cái lạnh buốt của tuyết. Tôi cảm nhận được sự ẩm ướt của nó trên hàng mi của mình, cái chạm nhẹ như lông của nó lướt qua mũi tôi. Làm trò gì ư? Chả làm gì cả.



Cuối cùng gió đã dịu. Tôi lắng nghe tiếng lách tách của lửa trại. Tối nay chúng tôi dừng chân dưới một dãy đồi khác. Tôi leo lên một vách núi ngẫm nhìn mặt trời khuất dần, bầu trời vẫn quang đãng và nóng nực, không một giọt ẩm nào để tạo màu sắc hay chiều sâu. Kaden và tôi chưa nói với nhau thêm câu nào. Phần còn lại của chuyến đi được tô điểm bởi những tràng cười khi chúng ném bình nước của tôi qua lại với vẻ chế giễu, cho đến khi Kaden hét lên yêu cầu chúng dừng lại. Quãng đường còn lại tôi chỉ nhìn thẳng về phía trước, không quay trái quay phải gì hết. Không nghĩ đến tuyết hay nhà. Chỉ hận bản thân vì đã để chúng thấy đôi má ướt nhèm của mình. Ngay cả cha tôi còn chưa bao giờ thấy tôi khóc.

“Ăn,” Kaden gọi tôi. Lại rắn.

Tôi phớt lờ anh ta. Chúng biết tôi ở đâu và biết tôi sẽ không chạy. Không phải ở đây. Và tôi không muốn ăn con rắn có lẽ cũng đầy cát của chúng.

Thay vào đó, tôi nhìn bầu trời chuyển mình, từ trắng sang đen, dày đặc những ngôi sao, gần đến mức tôi nghĩ có lẽ mình có thể chạm tới chúng. Có

lẽ tôi có thể hiểu. Mọi chuyện sai ở đâu?

Tất cả những gì tôi muốn là hoàn tác mọi thứ, làm tròn nghĩa vụ của bản thân để đảm bảo rằng không có chuyện gì xảy ra với Walther, không có những người vô tội như Greta và đứa bé phải chết. Tôi đã từ bỏ tất cả những gì tôi yêu mến để biến điều đó thành hiện thực - Terravin, dì Berdi, Pauline, Rafe. Nhưng giờ thì tôi ở đây, giữa nơi hoang vu, không thể giúp bản thân mình chứ nói gì đến giúp ai. Tôi bị đè xuống đất, mặt vùi trong cát. Cười nhạo. Giấu cợt. Bị phản bội bởi một người tôi từng tin tưởng. Hơn cả đáng tin tưởng. Tôi *quan tâm* anh ta.

Tôi dụi má, cố kìm nén nước mắt.

Tôi nhìn lên những vì sao lấp lánh, sống động đang quan sát tôi. Tôi sẽ thoát khỏi cảnh này bằng cách nào đó. Chắc chắn là như vậy. Tôi đã tự hứa với lòng mình không mất công chống lại những lời nói thô tục nữa. Tôi phải tiết kiệm năng lượng cho những mục tiêu quan trọng hơn. Tôi phải học trò chơi của chúng và phải giỏi hơn chúng. Sẽ hơi mất thời gian, nhưng tôi có năm mươi ngày để tìm hiểu trò chơi này, bởi vì tôi chắc chắn rằng nếu bước chân đến Venda, tôi sẽ không bao giờ thấy nhà nữa.

“Tôi mang cho cô chút đồ ăn.”

Tôi quay lại và thấy Kaden đang xiên một khúc thịt trên mũi dao.

Tôi nhìn lên những vì sao. “Ta không đói.”

“Cô phải ăn gì đó đi chứ. Cả ngày nay đã không ăn gì rồi.”

“Người quên à? Trưa nay ta được ăn cả mồm cát. Nhiều đó đủ rồi.”

Tôi nghe thấy anh ta thở ra một hơi mệt mỏi. Anh ta đến và ngồi cạnh tôi, đặt thịt và con dao lên tảng đá, rồi cũng nhìn lên những vì sao. “Tôi không giỏi chuyện này, Lia. Tôi sống hai cuộc đời riêng biệt, và thường thì chúng không bao giờ giao nhau.”

“Đừng tự lừa mình, Kaden. Dù chỉ một cuộc đời người cũng không có.

Thân là một sát thủ. Người ăn bám trên sự khốn khổ của người khác và cướp đi những sinh mạng không thuộc về mình.”

Anh ta nghiêng người về phía trước, nhìn xuống chân mình. Ngay cả trong ánh sao, tôi cũng có thể nhìn thấy quai hàm của anh ta nghiến chặt, hai má giật lên từng hồi.

“Tôi là một người lính, Lia. Chỉ vậy thôi.”

“Vậy người ở Terravin là ai? Ai đã chất hàng hóa vào xe ngựa cho dì Berdi? Ai đã được ta chăm sóc vai? Ai kéo ta lại khi khiêu vũ? Khi ta hôn má trên đồng cỏ? *Lúc đó* là ai?”

Anh ta quay lại nhìn thẳng vào tôi, môi hé mở. Đôi mắt đen nheo lại. “Trước giờ tôi chỉ là một người lính. Trước giờ chỉ có vậy thôi.”

Khi không thể nhìn thẳng vào mắt tôi nữa, anh ta đứng dậy. “Làm ơn ăn đi,” anh ta nói khẽ. “Cô sẽ cần nhiều sức đấy. Anh ta cúi xuống rút dao ra, để lại miếng thịt rắn trên tảng đá rồi bỏ đi.

Tôi nhìn xuống miếng thịt. Tôi ghét rằng anh ta đã đúng. Tôi *thực sự* cần sức. Tôi sẽ ăn thịt rắn, ngay cả khi mắc nghẹn với từng miếng.

Bà ấy đi đâu rồi, Ama?

Bà ấy đi mất rồi, cháu à.

Bị bắt đi, như những người khác.

Nhưng đi đâu?

Tôi nâng cầm đứa bé lên. Mắt nó hõm sâu vì đói.

Đi nào, chúng ta hãy cùng kiếm đồ ăn.

Nhưng khi đứa trẻ lớn hơn, nó không dễ gì buông xuôi những câu hỏi.

Bà ấy biết tìm đồ ăn ở đâu. Chúng ta cần bà ấy.

Và đó là lý do tại sao chị ấy đi mất. Tại sao chúng bắt chị ấy đi.

Cháu cũng có năng lực trong mình, cháu à. Hãy lắng nghe. Hãy quan sát.

Chúng ta sẽ tìm đồ ăn, một ít cỏ, một ít hạt.

Bà ấy sẽ quay lại chứ?

Chị ấy ở phía bên kia bức tường. Đối với chúng ta, giờ chị ấy đã chết rồi.

Không, bà ấy sẽ không quay lại.

Người chị Venda của ta đã là người của chúng.

– Di chúc cuối cùng của Gaudrel

Chương 48

“Họ gọi nó là thành phố của ma thuật hắc ám.”

Chúng tôi nhìn chăm chăm vào đồng đồ nát nhô lên khỏi cát như những chiếc răng nanh sắc nhọn bị gãy.

Ít nhất bây giờ tôi biết chúng tôi không còn ở Morrighan nữa.

“Ta biết nó là gì,” tôi nói với Kaden. “Người hoàng gia cũng nghe chuyện.” Ngay khi nhìn thấy tòa thành đồ nát, tôi biết đây là đâu. Tôi đã nghe về nơi này nhiều lần. Nó nằm ngay bên ngoài biên giới của Morrighan.

Tôi nhận thấy những người khác đã im lặng. Griz nhìn chăm chăm về phía trước dưới đôi lông mày dày đầy cau có.

“Có chuyện gì với chúng vậy?” Tôi hỏi.

“Tòa thành. Ma thuật. Nó khiến họ phải cảnh giác.” Kaden nói.

Một cái nhún vai theo sau câu trả lời của anh ta, và tôi biết anh ta không hề dè dặt như vậy.

Finch thì thầm, “Kiếm gươm của chúng ta không hề gì với linh hồn đâu.”

“Nhưng trong thành có nước,” Malich nói, “và chúng ta cần nước.”

Tôi đã nghe nhiều câu chuyện đầy màu sắc về tòa thành huyền bí tối tăm này. Người ta nói rằng nó được xây dựng ở một nơi xa xôi hẻo lánh, nơi chứa đựng những bí mật, nơi Người xưa có thể làm phép và mang đến những thú vui không thể kể xiết với một mức giá. Những con phố được làm bằng vàng, những đài phun nước chảy đầy mật hoa, và là nơi cư trú của mọi loại

pháp thuật. Người ta tin rằng các linh hồn vẫn ích kỷ canh giữ khu tàn tích, và đó là lý do tại sao rất nhiều khu tàn tích còn đứng vững.

Chúng tôi tiếp tục tiến về phía trước với tốc độ dè chừng. Khi chúng tôi đến gần hơn, tôi thấy cát đã làm trôi đi phần lớn màu sắc nơi đây, nhưng một vài mảnh rải rác vẫn bám trụ. Một chút màu đỏ ở đây, một chút ánh vàng ở kia, một mảnh văn tự cổ của họ được khắc trên tường. Tòa thành chẳng còn chút vẹn nguyên. Mọi tòa tháp ma thuật từng vươn tới trời cao đều đã sụp đổ ít nhiều, nhưng tàn tích này gợi lên tinh thần của một tòa thành hơn bất kỳ tàn tích nào mà tôi từng thấy. Người ta có thể tưởng tượng Người xưa đang lang thang nơi đây.

Eben căng mắt nhìn về phía trước. “Chúng ta phải hạ giọng xuống khi đi qua để không động tới tới linh hồn và ma thuật hắc ám.”

Động tới linh hồn? Tôi nhìn lướt qua khuôn mặt của những kẻ hung dữ bắt giam mình, tất cả đều đang rướn người về phía trước trên yên ngựa. Tôi nở một nụ cười trong lòng, *hy vọng*, một chút sức mạnh trở lại với tôi. Không có vũ khí, tôi phải dùng bất cứ thứ gì có thể để sống sót, và sớm muộn gì tôi cũng phải thuyết phục chúng rằng tôi thực sự có năng lực.

Tôi kéo dây cương, dừng con ngựa của mình bằng một cú giật mạnh. “Chờ đã!” Tôi nói và nhắm mắt lại, cảm nâng lên không trung. Tôi nghe thấy những người khác dừng lại, hơi thở gấp gáp của chúng, im lặng, chờ đợi.

“Cô đang làm gì đấy?” Kaden sốt ruột hỏi.

Tôi mở mắt. “Đó là *năng lực* của ta, Kaden. Ta không thể kiểm soát nó.”

Môi anh ta mím chặt, và mắt anh ta nheo lại. Mắt tôi cũng nheo lại nhìn anh ta.

“Cô thấy gì?” Finch hỏi.

Tôi lắc đầu và nặn ra nét lo lắng trên khuôn mặt.

“Nó không rõ ràng. Nhưng có hiểm nguy. Ta thấy hiểm nguy ở phía

trước.”

“Hiểm nguy như thế nào?” Malich hỏi.

Tôi thở dài. “Ta không biết. Kaden làm gián đoạn năng lực của ta.”

Những người khác trừng mắt nhìn Kaden. “*Idaro!*” Griz càu nhàu. Hẳn ta hiểu rõ tiếng Morrighan, ngay cả khi hẳn không nói được ngôn ngữ này.

Kaden kéo dây cương ngựa của mình. “Tôi không nghĩ chúng ta cần phải lo lắng về –”

“Anh là người nói cô ta có năng lực,” Eben nói.

“Đúng là vậy,” Kaden nghiêng răng nói. “Nhưng ta không thấy có nguy hiểm nào ở phía trước. Chúng ta sẽ thận trọng.” Anh ta liếc tôi một cái nhìn lạnh lùng.

Tôi đáp lại bằng một nụ cười cứng ngắc.

Tôi đâu muốn bị lôi vào chuyện này. Anh ta không ngờ tôi sẽ chơi theo luật của anh ta. Chúng tôi tiếp tục đi xuống con đường chính cắt qua tòa thành. Không có đường phố, vàng hay những thứ khác, tôi chỉ có thể nhìn thấy cát đang chiếm đóng khắp nơi, mọi chỗ có thể, nhưng tôi cũng không khỏi choáng ngợp trước vẻ hùng vĩ của tàn tích. Thành quách ở quê nhà rộng thênh thang. Phải mất nửa thế kỷ để xây dựng và nhiều thập kỷ sau đó để mở rộng. Đó là hệ kiến trúc lớn nhất mà tôi biết, nhưng nó cũng bị bào mòn đi rất nhiều bởi những sinh vật khổng lồ, cao ngất ngưỡng và lạnh lẽ này.

Kaden thì thầm với tôi rằng ở giữa khu tàn tích có một con suối và hồ bơi tự nhiên để tôi có thể tắm rửa. Tôi quyết định giữ lại dự cảm của mình ít nhất cho đến khi tôi có thể tắm. Chúng tôi cưỡi ngựa giữa đồng cỏ nát xa hết mức có thể, sau đó buộc chúng vào phần còn lại của những cột đá cẩm thạch chắn lối đi và cuộc bộ hết quãng đường còn lại.

Nó không chỉ là hồ bơi. Đó là một mảnh phép thuật, và tôi gần như tin rằng các linh hồn của Người xưa vẫn đang trông coi nó. Nước sủi bọt từ

những phiến đá cẩm thạch dày chảy qua lớp đá trơn bóng và bắn thành một vũng lấp lánh bên dưới, được bảo vệ ba mặt bởi những bức tường đồ sộ.

Tôi nhìn chăm chăm vào nó, thèm khát như chưa bao giờ thèm khát trước đây. Tôi không chỉ muốn nhúng tay vào và rửa mặt. Tôi muốn thả mình xuống đó và cảm nhận từng giọt ngọt ngào hôn lên cơ thể mình. Kaden thấy tôi nhìn chăm chăm.

“Đưa tôi bình nước của cô. Tôi sẽ đi lấy nước và cho ngựa của cô uống. Thoải mái đi.”

Tôi nhìn Griz và những tên khác đang hắt tung tóe nước vào mặt và cổ của chúng.

“Đừng lo lắng,” anh ta nói. “Họ sẽ chỉ tắm ở khu ngoài đó thôi. Cả hồ bơi này là của cô.” Đôi mắt anh ta lướt qua tôi và sau đó liếc lại Malich. “Nhưng tôi muốn cô mặc nguyên quần áo trên mình.”

Tôi ghi nhận lời đề nghị thận trọng của anh ta bằng cách gật đầu. Tôi sẽ tắm với một chiếc áo choàng mùa đông dày ngay bây giờ nếu đó là lựa chọn duy nhất của tôi. Anh ta đến lấy đầy bình nước, và tôi cởi giày. Tôi bước xuống nước, chân chìm trong cát trắng mịn mát lạnh dưới đáy, tưởng như mình đang ở thiên đường. Tôi lặn xuống, chìm dưới mặt nước, bơi sang bờ bên kia, nơi nước từ những phiến đá vỡ bắn xuống như thác.

Khi những tên khác đi cho ngựa uống nước, tôi nhanh chóng tháo cúc áo của mình và cởi nó ra cùng với quần dài. Tôi bơi trong bộ quần áo lót, chà đi bụi bẩn và cát đã ăn sâu vào từng lỗ chân lông và kẽ hở trên cơ thể.

Tôi nhúng đầu xuống nước một lần nữa và cọ rửa da đầu, cảm thấy mọi thứ như nổi lông ra. Khi nổi lên khỏi mặt nước, tôi hít thở sâu. Chưa bao giờ nước có cảm giác tinh khiết tuyệt vời như vậy. Địa ngục không phải được tạo ra từ lửa, mà từ cát và bụi thổi theo gió.

Tôi nhanh chóng ngâm quần trong nước để rửa sạch bụi bẩn và sau đó

mặc nó lại. Tôi định túm áo đi giặt thì nghe tiếng âm âm đầy nặng nề. Tôi quay đầu sang một bên, cố gắng phân biệt âm thanh đó là gì và đến từ đâu, rồi sau đó tôi nghe thấy nhịp điệu loáng thoáng. *Ngựa.*

Tôi bối rối. Nó giống như nhiều hơn sáu người - và sau đó tôi nghe thấy tiếng kèn hiệu. Tôi sững sờ trong giây lát. Ôi, các vị thần phù hộ! Một cuộc tuần tra!

Tôi chạy khỏi hồ bơi, trườn qua những phiến đá. “Ở đây!” Tôi hét lên, “Ở đây này!” Tiếng âm âm ngày càng lớn, và tôi chạy qua những con đường hẹp, những mảnh gạch vụn vỡ cửa vào đôi chân trần của tôi và làm nó bầm tím. “Ở đây!” Tôi hét lên liên tục khi chạy về phía con đường chính cắt ngang qua thành. Để đến được đó là cả một mê cung, nhưng tôi biết mình đã đến gần khi tiếng âm âm ngày càng lớn, và rồi tôi thoáng thấy một con đường hẹp có những con ngựa đang phi nước đại qua. “Ở đây!” Tôi lại hét lên. Tôi vừa định chạy ra thì cảm thấy có một bàn tay bịt miệng và kéo tôi vào một góc tối.

“Yên lặng, Lia! Hoặc tất cả chúng ta sẽ chết đó!”

Tôi vùng vẫy chống lại Kaden, cố gắng mở miệng để cắn anh ta, nhưng bàn tay anh ta ôm chặt lấy cằm tôi. Anh ta kéo tôi xuống đất và ôm chặt tôi vào ngực mình, dồn cả hai chúng tôi vào góc tường. Ngay cả khi ngậm chặt miệng, tôi vẫn hét lên, nhưng nó không đủ lớn để át tiếng vó ngựa gào thét.

“Đó là một cuộc tuần tra từ Dalbreck!” Anh ta thì thầm. “Họ không biết cô là ai đâu! Họ sẽ giết chúng ta trước khi đặt câu hỏi.”

Không! Tôi vật lộn chống lại sự kìm kẹp của anh ta. Đó có thể là cuộc tuần tra của Walther! Hoặc của người khác! Họ sẽ không giết tôi! Nhưng sau đó tôi nhớ lại màu sắc khi những con ngựa phi qua. Màu xanh và đen, các biểu ngữ của Dalbreck.

Tôi nghe tiếng âm âm xa dần, nhẹ nhàng hơn và nhẹ nhàng hơn cho

đến khi nó chỉ còn là một tiếng rung, và rồi nó biến mất.

Họ đã đi mất.

Tôi gục vào ngực Kaden. Tay anh ta trượt khỏi miệng tôi.

“Chúng ta phải ở lại lâu hơn một chút cho đến khi chắc chắn rằng họ đã rời đi,” anh ta thì thầm vào tai tôi. Khi tiếng vó ngựa biến mất, tôi nhận ra vòng tay anh ta vẫn ôm lấy tôi.

“Họ sẽ không giết ta đâu,” tôi nói nhỏ.

Anh ta cúi người gần hơn, môi lướt qua tai tôi, nhỏ nhẹ một lời cảnh báo, “Cô chắc chứ? Bây giờ cô trông giống đồng bọn của chúng tôi, và điều đó cũng chẳng quan trọng - đàn ông hay phụ nữ - họ sẽ giết hết. Chúng ta chỉ là những kẻ man di trong mắt họ.”

Tôi có chắc không? Không. Tôi biết rất ít về Dalbreck và quân đội của họ, chỉ biết rằng Morrighan đã có những cuộc giao tranh và tranh chấp với họ trong nhiều thế kỷ, nhưng chắc chắn tình hình hiện tại của tôi không tốt hơn chút nào.

Kaden giúp tôi đứng dậy. Tóc tôi vẫn nhỏ nước. Chiếc quần ướt của tôi xoắn quanh người, lại phủ đầy sạn. Nhưng khi tôi nhìn xuống bàn chân bầm tím và chảy máu của mình, hai ý nghĩ đã an ủi tôi. Một, ít nhất tôi biết rằng các cuộc tuần tra đôi khi đi vào sâu đến mức này. Tôi vẫn chưa ra khỏi phạm vi của họ. Và hai, đã có hiểm nguy, đúng như tôi dự đoán.

Tôi hoàn toàn có thể tận dụng điều này.

Chương 49

RAFE

Tôi cúi xuống và nhìn vào vết sẫm màu trên mặt đất.

Tôi tán nhúm đất giữa các ngón tay.

Máu.

Tôi sẽ giết chúng.

Tôi sẽ giết từng tên một bằng tay không nếu chúng làm hại cô ấy, và tôi sẽ để mạng Kaden lại cuối cùng.

Tôi thúc ngựa nhanh gấp đôi, cố gắng đi theo dấu vết của chúng trong khi trời vẫn còn sáng. Mặt đất giờ toàn sỏi đá, ngày càng khó để đi theo dấu vết của chúng. Tôi phải giảm tốc độ, và có vẻ như chỉ vài phút trôi qua là mặt trời đã trở thành một quả bóng màu cam rực lửa trên bầu trời. Mặt trời lặn xuống quá nhanh. Tôi đã cố gắng hết sức, nhưng tôi không thể theo dõi chúng trong bóng tối.

Tôi dừng lại tại một gò trên cao và đốt lửa phòng trường hợp Sven và những người khác cưỡi ngựa trong đêm. Nếu không, họ cũng có thể dễ dàng phát hiện ngọn lửa trại lạnh lẽo của tôi vào ban ngày khi họ lần theo dấu vết của tôi. Tôi lấy que chọc vào ngọn lửa và tự hỏi liệu Lia đang ấm, hay đang lạnh, hay đang đau. Lần đầu tiên kể từ khi tôi biết đến sự tồn tại của cô ấy, từ khi cha đề xuất cuộc hôn nhân này, tôi hy vọng cô ấy có năng lực và có thể dự cảm thấy tôi đến.

“Cố lên,” tôi thì thầm vào ngọn lửa và tôi cầu nguyện cô ấy sẽ làm bất

cứ điều gì cô ấy phải làm, để luôn mạnh mẽ và sống sót cho đến khi chúng tôi tới.

Ngay cả khi tôi đuổi kịp, tôi biết tôi sẽ phải nán lại cho đến khi những người khác tới. Tôi đã được huấn luyện về vô số chiến thuật quân sự và nhận thức rõ tỷ lệ cược một chọi năm là như thế nào. Trừ khi phục kích thành công, tôi không thể mạo hiểm sự an toàn của Lia bằng cách đi vào đó khi chưa sẵn sàng hạ gục chúng.

Cô ấy đang làm gì bây giờ? Hẳn ta có làm cô ấy đau không? Có cho cô ấy ăn không? Hẳn có...

Tôi bẻ cành cây làm đôi.

Tôi nhớ những lời hăm ta phun vào mặt tôi khi chúng tôi vật lộn trên khúc gỗ. *Bỏ cuộc đi, Rafe. Anh sắp thua rồi.*

Không, Kaden.

Không phải lần này.

Chương 50

Những bãi cát trắng phẳng lì biến mất và thay vào đó là màu cát của bầu trời bị cháy - sắc thổ hoàng điểm chấm. Trời vẫn còn nóng hừng hực, và không khí lung linh từng đợt, nhưng bây giờ cảnh quan có nhiều loại đá và những hình thù kỳ thú.

Chúng tôi băng qua những tảng đá khổng lồ với những lỗ tròn lớn trên đó, như thể dấu vết của một con rắn khổng lồ đã trườn qua, và những khối đá khác nằm chông chênh như thể chúng được một bàn tay khổng lồ xếp chồng lên nhau. Nếu tôi phải tin vào một thế giới của phép thuật và những người khổng lồ, hẳn sẽ là ở đây. Đây là lãnh thổ của họ. Thi thoảng, chúng tôi sẽ leo lên một sườn núi cao, phóng tầm mắt ra hàng dặm về phía hẻm núi nhiều màu sắc, sâu tới mức những dòng nước chảy qua chúng trông như một sợi ruy băng mỏng màu xanh.

Nó khiến tôi bồn khoăn và nhức nhối giống với cảm giác về một bầu trời đen phủ đầy những vì sao lấp lánh. Tôi chưa bao giờ biết đến thế giới đặc biệt này. Quá nhiều thứ nằm ngoài biên giới của Morrighan.

Những kẻ bắt giữ tôi vô cùng thô lỗ và thù địch, nhưng nếu tôi quay đầu về một hướng và dừng lại, hàng mi rung lên như thể tôi đang nhìn thấy điều gì đó, chúng sẽ phải chú ý vào tôi và tôi khá thích thú với trò này. Chúng sẽ đứng ngồi không yên trên ngựa và nhìn về phía chân trời với những ánh mắt dè chừng tối tăm. Kaden sẽ hướng ánh nhìn tối tăm của mình về phía tôi. Anh ta biết tôi đang lợi dụng nỗi sợ của chúng, và có thể anh ta cũng lo lắng về sức mạnh của tôi, nhưng anh ta chẳng thể nói hay làm gì cả. Tuy nhiên,

tôi cũng không muốn lợi dụng điều này quá đà, mà muốn chờ đến lúc đi qua hẳn những vùng đất trống vô tận, nơi không có lối thoát rõ ràng nào. Một lúc nào đó, tôi sẽ có cơ hội để trốn thoát.

Tôi cố gắng đếm số ngày đã trôi qua bằng cách dùng một tảng đá nhọn khắc vào yên da. Tôi không quan tâm đến những đường chỉ may lắm, chỉ nghĩ đến việc tôi còn bao nhiêu thời gian để tìm cách thoát khỏi chúng. Hình như chúng đang cố tình đưa tôi đi trên những đoạn đường vắng vẻ, hoang vu nhất có thể. Có phải tất cả Cam Lanteux đều như thế này không? Nhưng nếu chúng dự tính sai nước đi khi ở Thành phố Ma thuật Hắc ám, ắt hẳn chúng sẽ phạm sai lầm thêm lần nữa, và lần tới tôi sẽ sẵn sàng chờ đón sai lầm đó. Mắt chúng nhìn về phía đường chân trời để phát hiện những vị khách bất ngờ, tôi cũng vậy.

Tôi cố gắng không nghĩ về Rafe, nhưng sau những tiếng đồng hồ dài dang đẳng vô vị, hàng giờ lo lắng về Pauline, hàng giờ tự trấn an bản thân rằng cô ấy vẫn ổn, hàng giờ tự hỏi về Walther và nơi anh ấy sẽ đến và liệu anh ấy có ổn không, hàng giờ khổ sở suy nghĩ về Greta và đứa bé, tâm trí tôi lại trở về với Rafe.

Có lẽ bây giờ anh đã về nhà, trở lại với cuộc sống trước đây của mình. *Anh hiểu về nghĩa vụ.* Nhưng liệu anh có còn nghĩ về tôi không? Anh có gặp tôi trong giấc mơ không? Anh có hồi tưởng lại những khoảnh khắc bên nhau của chúng tôi như cách tôi đã làm không? Và rồi, giống như một con sâu bọ xấu xí, những suy nghĩ khác ăn sâu trong tôi và tôi tự hỏi, *Tại sao anh ấy không cố gắng thay đổi chính kiến của tôi?* Tại sao anh ấy lại để tôi ra đi dễ dàng như vậy? Có phải tôi chỉ là một cô gái trên con đường chinh chiến của anh, một cô nhân tình mùa hạ, một điều gì đó để khoe khoang trong một quán rượu? Nếu Pauline có thể bị lừa, tôi cũng có thể chứ?

Tôi lắc đầu, cố gắng dập tắt đi những ngờ vực trong lòng. Không, Rafe không như vậy. Những gì chúng tôi đã có là thật.

“Cô bị sao vậy?” Kaden hỏi. Những người khác cũng nhìn chăm chăm vào tôi.

Tôi nhìn anh ta, bối rối. Tôi không nói gì.

“Cô vừa lắc đầu.”

Chúng theo dõi tôi vô cùng chăm chú. Tôi thở dài. “Không có gì.” Lần này tôi không có tâm trạng để chơi đùa với nỗi sợ hãi của chúng.



Những vách đá đỏ cuối cùng cũng nhường chỗ cho chân đồi, cảnh quan trông lại mềm mại, và lần này có một tia sáng xanh trên những ngọn đồi đó, sắc xanh ngày càng đậm và lớn dần khi chúng tôi đi xuống một thung lũng dài ngoằn ngoèo giữa hai dãy núi. Khu rừng xuất hiện, dần hé lộ một thế giới khác. Cảm giác như thể tôi đã đi đến tận cùng trái đất, vậy mà chúng tôi vẫn còn một tháng nữa sao? Tôi nhớ mình đã nhìn ra Vịnh Terravin, phóng tầm mắt đến đường ranh giới ngăn cách giữa biển và trời rồi tự hỏi, *Có ai thực sự đi xa đến nỗi không thể tìm thấy đường về nhà nữa không?* Những ngôi nhà sáng bao quanh vịnh đã bảo vệ những người thân yêu khỏi bị lạc trên biển. Điều gì sẽ bảo vệ tôi? Làm thế nào tôi có thể tìm thấy đường về?

Trời bắt đầu tối. Những ngọn núi ở hai bên ngày càng cao, khu rừng xung quanh chúng tôi ngày càng dày và vươn xa hơn, tôi bắt gặp một thứ gì đó ở phía xa của thung lũng, tựa vẻ huy hoàng của một đội tuần tra.

Những đám mây kéo đến. Đen kịt, hung tợn và mọng nước. Khối đen hỗn loạn như đang hành quân về phía chúng tôi. Cuối cùng cũng được giải thoát khỏi ánh nắng tương như mãi mãi!

“*Sevende! Ara te mats!*” Griz gầm lên và phi nước đại. Những tên khác cũng làm như vậy.

“Mấy người sợ một cơn mưa nhỏ sao?” Tôi nói với Kaden.

“Cơn mưa này,” anh ta trả lời.



Chúng tôi thúc ngựa vào sâu trong rừng, tới một đồng cỏ nát được bao quanh bởi cây cối. Tôi lau nước mưa trên mặt để xem mình đang làm gì. “Vào trong với những người khác đi!” Kaden hét lên trong tiếng gió gào thét và tiếng động rừng chói tai. “Tôi sẽ tháo yên ngựa và mang theo đồ của cô!”

Những tiếng sấm rền vang qua kẽ răng của tôi. Chúng tôi ướt sũng người. Tôi quay lại theo những người khác vào trong đồng tàn tích tằm tối nằm sát ngọn núi. Gió giật tung tóc tôi, tôi phải cố giữ tóc để tìm đường. Mưa rơi ướt mọi chỗ, nhưng một tia sét đã đánh trúng vào bộ xương khô và làm lộ ra vài góc khô ráo. Griz cố gắng đốt lửa trong một hốc đá ở phía xa của hang động. Finch và Eben trú ở một khu khác. Đó từng là một nơi cư ngụ khổng lồ, một ngôi đền, như các anh và tôi vẫn gọi, nhưng tôi không cảm thấy được sự linh thiêng vào đêm nay.

“Lối này,” Malich nói, và kéo tôi xuống dưới một tảng đá nhô thấp. “Ở đây khô ráo này.”

Nơi này đúng là khô ráo, nhưng cũng rất tối và chật chội. Hắn ta không buông tay tôi. Thay vào đó, tay hắn ta trượt từ cánh tay lên đến vai tôi. Tôi cố gắng lùi ra ngoài trời mưa, nhưng hắn ta túm lấy tóc tôi.

“Ở lại đây,” hắn ta nói và kéo tôi lại. “Mày không còn là công chúa nữa đâu. Giờ mày đã là tù nhân rồi. Hãy nhớ lấy.” Tay còn lại của hắn ta vươn ra và lướt trên xương sườn của tôi.

Máu tôi lạnh đi. Hoặc là tôi sẽ mất một đoạn da đầu, hoặc hắn ta sẽ mất một phần đàn ông của mình. Tôi thích về sau hơn. Ngón tay tôi căng cứng,

chuẩn bị sẵn sàng thì Kaden bước vào và gọi tìm tôi. Malich ngay lập tức thả tôi ra.

“Ở đây,” tôi đáp lại.

Ngọn lửa của Griz ở phía xa cuối cùng cũng bùng lên và thấp sáng hang động đầy ma quái. Kaden nhìn thấy chúng tôi trong ngách tối. Anh ta bước tới và đưa cho tôi cái túi yên ngựa.

“Cô ta có thể ngủ ở đây với tôi đêm nay,” Malich nói.

Kaden nhìn hấn ta, một đường ánh sáng vàng chiếu lên xương gò má và mái tóc rũ xuống của anh ta. Tĩnh mạch ở thái dương anh ta nổi lên. “Không,” anh ta nói đơn giản.

Một khoảng im lặng kéo dài. Kaden không hề chớp mắt. Mặc dù có dáng vóc và sức khỏe ngang với Kaden, Malich dường như vẫn giữ một sự tôn kính nhất định, nếu không muốn nói là sợ hãi anh ta. Sát thủ có địa vị cao hơn trong xã hội của những kẻ man di sao, hay có một lý do khác?

“Tùy,” Malich nói và đẩy tôi về phía Kaden. Tôi va vào ngực anh ta, chân vấp phải đồng đá vỡ. Kaden đỡ tôi và giúp tôi đứng vững.

Anh ta tìm một ngách khô ráo, xa hấn những chỗ khác và đưa chân hất đi mấy viên đá để kiểm chỗ nằm. Anh ta thả tấm trải giường và túi của mình xuống đất. Đêm nay sẽ không có gì ăn. Thời tiết thế này không thể hái lượm hay săn bắn được. Tôi uống một ngụm nước nữa để dập tắt cơn cồn cào trong bụng. Tôi có thể dễ dàng ăn thịt một con ngựa ngoài kia. Quay lưng về phía tôi, Kaden tháo cúc chiếc áo đã sũng nước của mình và cởi nó ra, treo lên một tảng đá nhô cao để hong khô. Tôi nhìn chăm chăm vào lưng anh ta. Ngay cả trong ánh sáng mờ tôi vẫn có thể nhìn thấy những dấu vết hằn trên đó. Nhiều vết sẹo dài kéo từ bả vai đến lưng dưới. Anh ta quay lại và thấy tôi đang nhìn không chớp mắt. Tôi hít vào một hơi. Ngực anh ta có nhiều vết chém dài chạy ngang dọc xuống xương sườn.

“Tôi đoán sớm muộn gì cô cũng thấy,” anh ta nói.

Tôi nuốt nước miếng. Tôi nhớ anh ta đã từ chối cởi áo trong các trận đấu hồi trước. Giờ tôi đã hiểu tại sao.

“Một số nạn nhân của người chống trả sao?”

“Trên lưng tôi ư? Chẳng hề. Đừng lo lắng, những vết sẹo này đã cũ và cũng lành từ lâu rồi.” Anh ta trải tấm vải và ra hiệu bảo tôi tới khoảng trống bên cạnh, đợi tôi nằm xuống. Tôi lúng túng tiến về phía trước và nằm sát tường nhất có thể.

Tôi nghe thấy tiếng anh ta vươn người bên cạnh và cảm thấy ánh mắt anh ta đang nhìn vào lưng tôi. Tôi quay lại đối mặt với anh ta. “Nếu những vết sẹo ấy không phải do công việc của người thì lý do là gì?”

Anh ta chống một bên khuỷu tay xuống, và tay kia lơ đãng vuốt ve những đường sẹo trên xương sườn. Đôi mắt anh ta bất an như đang nhớ lại từng trận đòn roi, nhưng vẻ mặt vẫn bình tĩnh, có vẻ như nó đã quá quen với việc cất giấu những bí mật. “Chuyện cũng lâu rồi. Chẳng còn quan trọng nữa. Ngủ đi, Lia.” Anh ta nằm xuống và nhắm mắt lại. Tôi đưa mắt nhìn về phía ngực anh ta, quan sát chuyển động lên xuống theo những nhịp thở chậm rãi cẩn thận.

Quan trọng chứ.

Hai giờ sau, tôi vẫn tỉnh như sáo, đầu óc bận nghĩ về Kaden và cuộc đời bạo lực mà anh ta đã sống, hơn những gì tôi từng biết. Những vết sẹo làm tôi sợ hãi. Không phải vì vẻ ngoài của chúng, mà là vì nguồn gốc của chúng. Anh ta nói chúng đã từ lâu và lành rồi. Là bao lâu chứ? Anh ta chỉ hơn tôi vài tuổi thôi mà. Tôi tự hỏi liệu Eben có vết sẹo nào dưới áo của nó không. Người Venda đã làm gì với con cái của họ? Và họ sẽ làm gì với tôi?

Phải lâu lắm rồi tôi mới thấy lạnh. Tôi ướm sưng người, nhưng tôi không có gì khác để đắp nữa. Chuyển đi khó khăn từ Civica đến Terravin quá là xa

xỉ so với lần này. Sấm sét tiếp tục thét gào, nhưng Kaden vẫn ngủ ngon, chẳng mấy may ảnh hưởng gì bởi tiếng động. Anh ta không cùm chân tôi vào ban đêm kể từ khi chúng tôi rời Thành phố Ma thuật Hắc ám, có lẽ anh ta nghĩ rằng bàn chân bị trầy xước và bầm tím của tôi sẽ chẳng thể đi xa. Điều đó đúng, nhưng chỉ lúc đầu thôi. Bây giờ chúng gần như đã lành hẳn, nhưng tôi vẫn cố khập khiễng để đánh lừa anh ta.

Mưa gió vẫn hoành hành, sấm rền tới cả cơ thể tôi. Tất cả đều chói tai đến mức không thể nghe được tiếng ngáy của Griz. Tôi lặn qua lặn lại và nhìn vào chiếc túi yên ngựa nằm dưới chân Kaden. Tim tôi đập mạnh. Con dao của tôi vẫn ở trong đó. Tôi sẽ có lúc cần tới nó. Tiếng mưa điên cuồng có thể át đi nhiều thứ tiếng khác, không chỉ là tiếng ngáy.

Ngực tôi đập thình thịch khi tôi từ từ ngồi dậy. Rừng cây xung quanh có rất nhiều nơi để ẩn náu, nhưng liệu tôi có thể cưỡi một con ngựa bất kham không có yên trong cơn bão dữ dội này? Leo lên lưng nó một cách yên lặng thôi cũng đã khó rồi. Nhưng nếu tôi có thể dẫn một con trong số chúng đến gốc cây phía xa...

Tôi đứng dậy, đầu tiên là thu mình lại, sau đó tôi đứng chờ xem có ai để ý không. Khi đã tạm an tâm, tôi hít một hơi thật sâu và bước đến chân Kaden, sau đó khom người, không rời mắt khỏi anh ta khi tôi cẩn thận nâng túi yên của anh ta lên. Tôi sợ hãi không dám nuốt cả nước miếng. Cơn bão át đi bất kỳ âm thanh nào tôi tạo ra, nhưng tôi sẽ lục túi anh ta để lấy con dao khi tôi ra ngoài. Tôi bước một bước thận trọng run rẩy –

Đừng đi. Chưa phải lúc.

Tôi dừng lại. Cổ họng tôi như bị bóp chặt. Chân tôi đã sẵn sàng để chạy, nhưng một giọng nói rõ ràng như chính giọng của tôi đã cảnh báo tôi không nên. Nắm tay tôi rung lên, siết chặt túi.

Chưa phải lúc.

Tôi nhìn chăm chăm vào Kaden, không thể cử động. *Nguyên rửa cái thứ đang cố nói với tôi.* Tôi ép không khí vào phổi và từ từ, chống lại mọi yêu cầu khác đang gào thét trong đầu, lại cúi xuống, nhích từng chút một, đặt túi yên trở lại dưới chân anh ta. Và rồi, cứ chậm rãi, tôi lùi lại và nằm xuống bên anh ta. Tôi nhìn chăm chăm vào những phiến đá phía trên, mắt ướt nhèm vì bất lực.

“Sáng suốt đó,” Kaden thì thầm, mắt vẫn nhắm nghiền.

Chương 51

RAFE

Sven bắt đầu dạy tôi lần vết khi tôi tròn mười hai tuổi. Tôi từng phàn nàn rằng tôi thích dành thời gian luyện kiếm hoặc học các thao tác trên lưng ngựa hơn. Tôi chẳng màng quan tâm tới công việc cẩn thận, lặt vặt của một người lần vết gì hết. Tôi là một người lính. Và tôi muốn trở thành một người lính.

Anh ấy đã đẩy tôi ngã sòng soài trên mặt đất. *Không phải lúc nào kẻ thù cũng hành quân cùng nhau đâu, nhóc à*, anh ấy nói với vẻ khinh thường. *Đôi khi kẻ thù chỉ là một người sẽ hạ gục được cả một vương quốc*. Anh ấy trừng mắt nhìn xuống chiếc mũi dài và nhọn của mình, không cho tôi đứng dậy. *Tôi có nên nói với cha của Người rằng Người muốn trở thành kẻ làm cả vương quốc thất bại vì chỉ muốn múa một thanh kim loại?* Tôi cau có nhưng lắc đầu. Tôi không muốn trở thành kẻ đó. Tôi đã sớm bị vút sang một bên, giao cho Sven để anh dạy tôi trở thành một người đàn ông. Anh đã sốt sắng và cẩn thận với công việc của mình. Anh đã giúp tôi học được điều đó, và tôi lắng nghe.

Sven hiểu rất rõ vùng hoang dã, về gió, đất, đá, cỏ và cách đọc dấu vết kẻ thù để lại. Các manh mối không chỉ là đồng lửa hoặc phân. Không chỉ là máu nhỏ xuống đất. Không chỉ là dấu chân hay dấu vết của ngựa. May mắn lắm mới thấy được những thứ đó. Cũng có cỏ dại bị giẫm nát. Một cành cây bị gãy. Cỏ cây bóng lên một chút xú vì bị vai người hoặc ngựa quét qua. Ngay cả sỏi đá cũng để lại manh mối. Một viên sỏi đập vào đất. Sỏi bị nghiền

thành các mảnh không đều. Vết bản do một viên đá mới đặt lên. Bụi bay theo móng guốc và gió về nơi nó không thuộc về. Nhưng ngay bây giờ tôi suy nghĩ về lời chỉ dẫn từ lâu của anh ấy, *mưa vừa là bạn vừa là thù, tùy thuộc vào thời điểm nó đến*.

Sven chỉ có thể thu thập được một đội hình khiêm tốn gồm ba người trong một thời gian ngắn như vậy, đặc biệt là vì Dalbreck đang tập trung lực lượng tại tiền đồn Azentil. Họ đã bắt kịp tôi vào ngày thứ ba. Họ nhanh hơn tôi nhiều, bởi vì tôi để lại những dấu hiệu rõ ràng để theo vết, đôi khi xếp đá để họ có thể dễ dàng phát hiện từ xa khi mặt đất có nhiều sỏi đá hơn.

Tôi đoán bây giờ chúng tôi đã chậm hơn Lia hai ngày đường. Có thể nhiều hơn nữa. Các dấu vết đang trở nên thưa thớt hơn. Chúng tôi chia nhau ra hoặc quay lại nhiều lần khi bị mất dấu, nhưng chúng tôi đã tìm lại được nó ngay bên ngoài Thành phố Ma thuật Hắc ám. Khi đến gần hơn, chúng tôi thấy dấu vết đã bị xóa sạch bởi vết chân của hàng chục con ngựa đi ngược chiều. Một cuộc tuần tra, nhưng là của ai?

Chúng tôi lần theo các dấu vết xuống một con đường hẹp giữa những bức tường cao chót vót. Cuối con đường mòn là một đồng cỏ nát, nơi tôi giờ đang ngồi co ro. Tôi muốn đập phá một cái gì đó, nhưng mọi thứ xung quanh tôi đã bị đập phá cả rồi. Tôi nhìn chăm chăm vào dấu chân đầm máu trên phiến đá cẩm thạch gần hồ bơi, và tôi lắng nghe tiếng mưa dữ dội, từng giọt nhỏ đều là kẻ thù, không phải đồng minh.

Sven ngồi trên một cột đổ nghiêng đối diện với tôi. Anh lắc đầu, nhìn đôi chân của mình. Tôi biết việc cố gắng tìm được dấu vết đi trước chúng tôi ít nhất hai ngày khó khăn ra sao. Nó có thể là một trăm dặm hoặc hơn cho tới khi chúng tôi tìm thấy dấu vết mới. Đây là nếu chúng tôi may mắn. Những cơn mưa xối xả sẽ cuốn trôi mọi thứ giữa tôi và chúng.

“Cha Người sẽ lấy đầu tôi vì vụ này,” Sven nói.

“Và một ngày nào đó, khi tôi trở thành vua, tôi sẽ lấy đầu anh vì đã

không giúp tôi.”

“Đến lúc đó tôi đã là một ông già rồi.”

“Cha tôi đã là một ông già rồi. Có thể sớm hơn anh nghĩ đó.”

“Tìm kiếm lại dấu hiệu sao?”

“Hướng nào, Sven? Từ điểm này có hàng chục tuyến đường.”

“Chúng ta có thể chia ra.”

“Và làm vậy chỉ theo vết được một nửa số khả năng có thể thôi, chưa kể sẽ khiến chúng ta rơi vào tình trạng một chọi năm nếu tình cờ chọn đúng.”

Tôi biết Sven không nghiêm túc đề xuất bất kỳ điều gì, và anh ấy cũng chẳng lo lắng về cha tôi hay mạng sống của mình. Anh ấy đang buộc tôi đưa ra quyết định khó khăn cuối cùng.

“Có lẽ đã đến lúc phải thừa nhận cô ấy đang nằm ngoài tầm với của chúng ta?”

“Đừng có chọc tức tôi, Sven.”

“Vậy hãy đưa ra quyết định và làm theo nó thôi.”

Tôi không thể chịu đựng được ý nghĩ để cô ấy trong tay những kẻ man di quá lâu, nhưng tôi không thể làm gì khác.

“Đi thôi. Chúng ta phải đến Venda trước chúng.”

Chương 52

KADEN

Ruột gan tôi nóng bừng lên kể từ khi chúng tôi rời Terravin. Tôi không mong đợi cô ấy sẽ thoải mái với tôi sau những gì tôi đã làm. Làm sao cô ấy có thể hiểu được? Nhưng tôi không được lựa chọn như những kẻ quý tộc. Những lựa chọn của tôi rất ít, và lòng trung thành là điều tối quan trọng. Đó là tất cả những gì đã từng giúp tôi sống sót.

Ngay cả khi tôi có thể gạt đi lòng trung thành và không đưa cô ấy đi cùng thì một người khác cũng sẽ được cử đến để hoàn thành công việc theo yêu cầu. Một ai đó háo hức hơn, như Eben. Hoặc tệ hơn, như Malich.

Và tất nhiên tôi sẽ chết - vì tội phản bội của mình. Không ai được phép nói dối Komizar.

Tuy nhiên, đó chính xác là những gì tôi đang làm khi tôi nói với anh rằng cô ấy có năng lực đặc biệt. Cô ấy có thể đánh lừa những người khác - Griz và Finch đến từ những ngôi làng trên đồi, nơi các linh hồn và những thứ không thể nhìn thấy vẫn được tin tưởng - nhưng Komizar không phải là người tin vào phép thuật.

Trừ khi anh ấy tận mắt thấy bằng chứng rõ ràng về năng lực đó, bằng không mạng sống của cô ấy là vô giá trị. Cô ấy sẽ phải thể hiện được nó. Tuy nhiên, tôi chắc chắn rằng Komizar sẽ tha thứ cho tôi vì sai lầm này khi đưa ra quyết định mang cô ấy về thay vì giết chết. Anh ấy biết về quá khứ trước đây của tôi và vai trò của những thứ không thể thấy được trong cuộc đời tôi. Anh

ấy cũng hiểu cách mà rất nhiều người Venda vẫn tin tưởng. Anh ấy có thể biến nó thành mục đích của mình.

Tôi xoa ngực, cảm nhận những vết sẹo giờ như mới hằn lên kể từ khi cô ấy nhìn thấy, tự hỏi cô ấy nghĩ gì về chúng. Có thể chúng chỉ khiến hình ảnh thú vật của tôi càng được khẳng định hơn. Tôi sợ giờ đây cô ấy chỉ coi tôi là như vậy.

Chương 53

Mới chỉ giữa trưa nhưng tôi cảm thấy chúng tôi đang tiến gần đến một nơi nào đó, và dự cảm ấy khiến tôi lo lắng. Finch huyết sáo không ngừng, và Eben tiếp tục đi trước, sau đó vòng ngược trở lại. Có lẽ chúng đã được tiếp thêm sinh lực bởi sự thay đổi của thời tiết. Trời mát hơn đáng kể, và trận mưa to đêm qua đã cuốn đi một lớp bẩn thỉu ra khỏi người chúng tôi.

Malich vẫn giữ vẻ phong trần như thường lệ, chỉ thay đổi biểu cảm để thỉnh thoảng gửi tôi những ánh nhìn gợi tình, nhưng Griz bắt đầu ngâm nga. Tay tôi siết chặt dây cương. Griz có ngâm nga bao giờ đâu. *Còn quá sớm để đến Venda.* Tôi không thể mất dấu nhiều ngày như vậy.

Bben lại phi nước đại trở lại. “*Le fe esa! Te iche!*” Nó nói to nhiều lần.

Tôi không giấu vẻ cảnh giác của mình. “Nó thấy doanh trại sao?” Tôi nói.

Kaden nhìn tôi một cách kỳ lạ. “Cô nói sao?”

“Eben đang nói về trại gì vậy?”

“Sao cô hiểu được? Nó nói bằng tiếng Venda mà.”

Tôi không muốn anh ta biết tôi đã học lỏm được bao nhiêu từ Venda rồi, nhưng *trại* là một trong những từ đầu tiên tôi học được. “Griz cầu nhàu *iche* mỗi tối khi anh ta sẵn sàng dừng lại,” tôi giải thích. “Ta đoán nghĩa câu đó qua sự nhiệt tình của Eben.” Kaden vẫn không trả lời câu hỏi của tôi, điều này chỉ khiến tôi thêm lo lắng. Có phải chúng tôi đang vào một trại của lũ man di không? Tôi sẽ bị bao quanh bởi hàng trăm người Venda chăng?

“Chúng ta sẽ nghỉ chân vài ngày. Có một số đồng cỏ tốt, ngựa sẽ có thời gian để phục hồi và nghỉ ngơi. Chúng ta không phải là những người duy nhất sụt cân và vẫn còn một chặng đường dài phía trước.”

“Trại như thế nào vậy?” Tôi hỏi.

“Chúng ta gần đến nơi rồi. Cô sẽ thấy.”

Tôi không muốn thấy. Tôi muốn biết. Ngay bây giờ. Tôi buộc mình phải nghĩ đến mặt tích cực của bất kỳ loại doanh trại nào. Bên cạnh việc thoát khỏi cái nóng bỏng rát, điều may mắn tiếp theo là được xuống khỏi lưng con ngựa này trong vài ngày. Ngồi trên một thứ gì đó không phải chiếc yên cứng như đá này là một điều thoải mái tuyệt vời mà tôi đã mong đợi rất nhiều. Và có thể chúng tôi thậm chí sẽ được ăn nhiều hơn một bữa mỗi ngày. Một bữa ăn thực sự. Không phải là những sinh vật gặm nhấm xương xẩu nướng tái, có vị như một chiếc giày hôi thối nữa. Tôi đã quên cảm giác được no bụng là như thế nào. Đó là sự thật, tất cả chúng tôi đều đã sụt cân, không chỉ những con ngựa. Tôi có thể cảm thấy quần tụt xuống quanh hông mỗi ngày mà không có thắt lưng để kéo chúng lên.

Có lẽ tôi cũng muốn dành thời gian riêng tư để nghiên cứu những cuốn sách tôi đã lấy của Học giả. Chúng được xếp gọn dưới đáy túi yên ngựa của tôi, và tôi vẫn muốn biết tại sao chúng lại quan trọng đến mức ông ta muốn tôi chết.

Eben lại đi vòng quanh với nụ cười toe toét. “Em nhìn thấy những con sói!”

Sói sao? Những suy nghĩ của tôi về trại đã tan biến mất, tôi đá ngựa và phi nước đại lên chỗ Eben. Có hai cách để đối mặt với sói phẫn - hoặc ngồi yên chờ nó đến hoặc chủ động tiến lên. Kể cả tôi có sắp sửa đụng độ với kẻ nào đi chăng nữa, tôi cũng không thể để chúng nhìn thấy nỗi sợ hãi của mình. Tôi đã phải học điều đó từ rất sớm khi còn ở trong hoàng tộc. Regan

nói với tôi rằng họ sẽ ăn tươi nuốt sống tôi nếu tôi không chủ động. Ngay cả mẹ tôi cũng đã rất cứng rắn đối đầu với nội các, nhưng bằng cách sử dụng ngôn từ cẩn thận và khéo léo. Tôi thì chưa học được đức tính khéo léo ấy.

Eben cười khi thấy tôi phi nước đại bên cạnh nó, như thể chúng tôi đang chơi trò chơi vậy. Tôi nhớ ra, *nó cũng chỉ là một đứa trẻ*, nhưng nếu nó không sợ sói thì tôi không nên sợ, mặc dù trái tim tôi mách bảo điều khác.

“Đi qua hàng cây là tới,” thằng bé gọi tôi. Những ngọn núi dốc xung quanh chúng tôi đã mở rộng hơn một chút, và khu rừng lùi lại để nhường chỗ cho một đồng cỏ rộng và một con sông chảy chậm uốn mình qua đó. Chúng tôi đi vòng quanh con đường lớn và Eben phi nước đại nhanh hơn, tôi kéo dây cương và dừng lại. Bụng dạ tôi như quặn thắt. Tôi đã nhìn thấy gì vậy? Tôi chớp mắt. Đỏ, cam, vàng, tím, xanh dương, tất cả nằm gọn trong một biển xanh rung rinh trước gió. Những bức tường bằng thảm, những dải ruy băng bay trong gió, những chiếc ấm bốc hơi nhẹ nhàng, một mảng màu sáng loang lổ. *Terravin*. Màu sắc tươi sáng của Terravin.

Làn gió thổi tung đám cỏ, lướt qua cánh đồng, làm rung rinh cây dương, và chạm vào mặt tôi. *Ở đây*. Nó ấm áp và chắc chắn trong lòng tôi.

Kaden phi ngựa lên gần tôi. “Đó là trại du mục.”

Tôi chưa bao giờ nhìn thấy chúng, nhưng tôi đã nghe nói về những cỗ xe ngựa đầy màu sắc phức tạp mà họ gọi là *carvachi*, lều của họ làm bằng thảm trang trí, mảnh và bất cứ mảnh vải nào bắt mắt, những chiếc chuông treo trên xe của họ làm từ các mảnh thủy tinh màu, bờm cườm ngựa, quần áo sáng màu được trang trí bằng đồng và bạc nghiền nhỏ, những cách thức bí ẩn của họ không có luật lệ hay giới hạn.

“Đẹp thật,” tôi thì thầm.

“Tôi nghĩ cô sẽ thích, Lia.”

Tôi quay lại nhìn anh ta, tự hỏi cách anh ta gọi tên tôi. Đây là lần đầu

tiên anh ta không gọi tên tôi một cách hằn học kể từ khi chúng tôi rời Terravin.

“Trại lúc nào cũng ở đây sao?” Tôi hỏi.

“Không, họ di chuyển theo mùa. Mùa đông ở đây quá khắc nghiệt. Bên cạnh đó, ở yên một chỗ không phải là lối sống của họ.”

Griz, Finch, và Malich vượt qua chúng tôi, tiến về phía khu trại. Con ngựa của Kaden giậm chân và kéo dây cương, háo hức đi theo những con khác.

“Chúng ta đi chứ?” Anh ta hỏi.

“Ở đó có dê không?” Tôi hỏi.

Anh ta nở một nụ cười, ánh mắt anh ta bớt lạnh lẽo hơn. “Tôi nghĩ là họ có một hai con đó.”

“Tốt,” tôi trả lời, bởi vì đầu óc tôi giờ chỉ nghĩ tới việc nếu họ không làm pho mát dê, tôi sẽ làm cho họ. *Pho mát dê*. Tôi giờ chỉ quan tâm tới điều đó. Có sói tôi cũng kệ.



Có năm chiếc xe *carvachi* và ba lều nhỏ được đặt trong một nửa vòng tròn, đối diện đó là một chiếc lều khá lớn. Thứ duy nhất có trật tự ở đây là cách họ sắp xếp khu ở. Mọi màu sắc, mọi họa tiết, mọi hình dạng của *carvachi*, mọi đồ trang trí từ một cái cây gần đó dường như được tạo ra vô cùng ngẫu nhiên và tùy hứng.

Những tên khác đã xuống ngựa, và người trong trại đang tiến lại để chào đón chúng. Một người đàn ông đánh mạnh vào lưng Griz và đưa cho hần ta một bình rượu nhỏ. Griz ngửa đầu ra sau, uống một ngụm hào sảng rồi ho sù sụ, sau đó hần lấy mu bàn tay lau miệng, cả hai cùng cười. Griz *cười*.

Hơn chục người du mục, đủ mọi lứa tuổi, vây quanh họ. Một bà già với bím tóc dài màu bạc xõa ngang lưng bước ra khỏi căn lều lớn và đi về phía những người mới đến.

Kaden và tôi thúc ngựa lên phía sau họ và dừng lại. Mọi người quay lại nhìn chúng tôi, và nụ cười thoáng chốc vụt tắt khi họ nhìn thấy tôi.

“Xuống ngựa đi,” Kaden thì thầm với tôi. “Nhớ cảnh giác người phụ nữ lớn tuổi kia.”

Nhớ cảnh giác với người phụ nữ lớn tuổi, khi tôi đã rong ruổi trên đường với những kẻ giết người? Chắc anh ta đang đùa.

Tôi xuống ngựa và bước tới đứng giữa Griz và Malich.

“Xin chào” tôi nói. “Tôi là Lia. Công chúa Arabella Celestine Idris Jezelia, Con gái trưởng của Nhà Morrighan, nói đúng hơn là như vậy. Tôi đã bị bắt cóc và bị ép phải đến đây, nhưng tôi có thể bỏ qua tất cả những điều đó nếu ở đây có một chút pho mát dê và một thanh xà phòng.”

Miệng họ há hốc, rồi người phụ nữ già với bím tóc bạc chen qua đám đông để đi lên.

“Mọi người nghe rồi đó,” bà nói, giọng bản địa đặc sệt và thiếu kiên nhẫn. “Lấy cho cô ấy một ít pho mát dê. Xà phòng sau cũng được.”

Họ phá lên cười trước phần giới thiệu của tôi, như thể đó là một câu chuyện hoang đường, và tôi cảm thấy có những bàn tay ở khuỷu tay và lưng của tôi, một đứa trẻ đang kéo và đẩy vào chân tôi, tất cả đều dẫn tôi đến cái lều lớn ở trung tâm trại. Đây là những người du mục, tôi tự nhắc mình, không phải người Venda. Họ không thuộc về bất kỳ vương quốc nào. Tuy nhiên, họ thân thiện với những kẻ man di này. Họ biết rõ về chúng và tôi không chắc họ có tin tôi không. Họ có thể đã cười, nhưng tôi vẫn nhớ rõ khoảng lặng trước khi tràng cười nổ ra. Tôi sẽ bỏ qua, như những gì đã nói. Đồ ăn là ưu tiên hàng đầu. Đồ ăn thực sự. Thần linh ơi, họ có pho mát dê. Tôi

hôn những ngón tay của mình và đưa chúng lên trời.

Trong lều được trang trí giống như bên ngoài. Đó là sự chấp vá của những tấm thảm cùng những tấm vải hoa phủ khắp sàn và tường, với những chiếc gối có kích thước khác nhau lót quanh. Mỗi chiếc đều độc đáo về màu sắc và hoa văn. Vài chiếc đèn lồng thủy tinh được treo trên cột lều, không chiếc nào hợp nhau, và hàng chục món trang sức treo trên tường vải. Họ đặt tôi xuống một chiếc gối màu hồng mềm mại và hàng mi của tôi rung lên, lưng của tôi đã quên mất cảm giác thoải mái là gì. Tôi thở dài và nhắm mắt lại một lúc, để cảm nhận xúc cảm này một cách trọn vẹn.

Tôi cảm thấy tóc mình được nhắc lên, mắt tôi mở to. Hai người phụ nữ đang xem xét nó, nâng những sợi tóc và lắc đầu thông cảm.

“*Neu, neu, neu,*” một người nói, như thể tóc tôi đã phải chịu đựng một điều bất công kinh khủng.

“*Cha lou útor li pair au entrie noivoix,*” một người nữa nói với tôi.

Đó không hẳn là tiếng Venda, cũng không hẳn là tiếng Morrighan. Nó dường như gợi nhớ đến cả hai, xen kẽ với các phương ngữ khác, mặt khác, họ là những người du mục, khả năng cao là những người hái lượm xét theo vẻ ngoài căn lều của họ. Có vẻ như họ cũng đã tự thu lượm ngôn ngữ và liên kết chúng với nhau.

Tôi lắc đầu. “Tôi xin lỗi. Tôi không hiểu.”

Họ nhanh chóng chuyển ngôn ngữ trong tích tắc. “Tóc của cô phải chăm sóc lại nhiều đó.”

Tôi với tay lên và cảm nhận cái mớ rối bù từng là tóc của mình. Tôi đã không chải tóc trong nhiều ngày. Tôi cũng không nghĩ việc đó quan trọng. Tôi nhăn mặt và nghĩ rằng có lẽ mình trông giống một con thú hoang. *Như một kẻ man di vậy.*

Một người đưa tay xuống và ôm lấy vai tôi. “Không cần phải lo lắng.

Chúng tôi sẽ giải quyết sau, theo lời Dihara - sau khi cô ăn xong.”

“Dihara là ai?”

“Người phụ nữ lớn tuổi ấy.”

Tôi gật đầu và nhận thấy bà không vào lều với những người khác. Kaden và những tên còn lại cũng không vào, và khi tôi hỏi chúng ở đâu, một người phụ nữ tròn trịa xinh đẹp với đôi mắt đen to tròn nói, “À, mấy gã đàn ông, họ bày tỏ lòng kính trọng với Thần Hạt trước. Chúng ta sẽ gặp họ sau.”

Những người khác đều cười. Thật khó cho tôi để mà tưởng tượng Griz, Malich và Finch sẽ tôn trọng bất cứ ai. Kaden, trái lại, bậc thầy lừa dối. Anh ta sẽ dịu nhẹ với vị thần bằng những lời ngọt ngào rồi âm mưu lừa dối ngay lúc đó.

Vật lều mở tung, và một cô bé trạc tuổi Eben bước vào với một cái khay lớn và đặt nó dưới chân tôi. Tôi nuốt nước miếng. Hàm tôi nhức nhối khi nhìn thức ăn. *Trên đĩa. Đĩa đực khuôn thật sự.* Và những chiếc nĩa nhỏ nhắn, đẹp đẽ với hình bông hoa quanh tay cầm. Cuộc sống du mục của họ xem chừng cũng ổn đấy chứ. Tôi nhìn chăm chăm vào một đĩa pho mát dê, một hộp sứ nhỏ đựng mật ong, một rổ ba chiếc bánh bơ, một bát súp cà rốt lớn và một đồng khoai tây chiên giòn. Tôi đợi người khác ăn trước, nhưng tất cả đều ngồi đó nhìn tôi, và cuối cùng tôi nhận ra tất cả đều dành cho mình.

Tôi cầu nguyện nhanh chóng rồi đánh chén suýt ần. Họ nói chuyện phiếm trong lúc tôi dùng bữa, linh hoạt thay đổi giữa các loại ngôn ngữ. Cô bé mang thức ăn giới thiệu tên là Natiya và hỏi tôi hàng tá câu hỏi mà tôi phải vừa ăn vừa trả lời. Tôi háu ăn và chẳng buồn che giấu điều đó, liếm ngón tay và khoan khoái thở dài sau từng miếng ngon lành. Đã có lúc tôi nghĩ mình sắp khóc vì biết ơn, nhưng khóc sẽ làm gián đoạn bữa ăn của tôi.

Các câu hỏi của Natiya trải dài từ việc tôi bao nhiêu tuổi đến tôi thích món ăn nào nhất, nhưng khi cô bé hỏi, “Chị là công chúa thật hả?” tiếng nói

chuyện trong lều im bật và tất cả đều nhìn tôi, chờ đợi.

Tôi có phải là công chúa không?

Tôi đã từ bỏ địa vị vài tuần trước, khi rời khỏi Civica và yêu cầu Pauline không dùng từ “công chúa” với tôi nữa. Giờ thì chắc chắn tôi trông không giống một công chúa. Thế nhưng tôi lại lợi dụng nó khi cần. Tôi nhớ lại những lời của Walther: *Em sẽ mãi là em thôi, Lia.*

Tôi đưa tay véo cằm cô bé và gật đầu. “Nhưng chị cũng không hơn em điểm gì đâu, em đã mang thức ăn tới cho chị. Chị rất biết ơn về điều đó.”

Cô bé mỉm cười và hạ hàng mi dài sẫm màu xuống, má ửng hồng. Cuộc trò chuyện lại tiếp tục, và tôi quay lại với chiếc bánh bơ cuối cùng của mình.



Khi tôi đã ăn no, họ đưa tôi đến một lều khác và như đã hứa, làm tóc cho tôi. Việc đó thật sự rất tốn công, nhưng họ rất nhẹ nhàng và kiên nhẫn. Trong khi hai trong số những người phụ nữ chải từng sợi tóc, những người khác đổ đầy nước ấm đun trên lửa vào một chiếc bồn tắm bằng đồng lớn. Tôi nhận thấy những cái nhìn ẩn ý từ họ. Họ tò mò về tôi. Có thể họ chưa bao giờ tiếp khách là nữ. Khi bồn tắm đã sẵn sàng, tôi không quan tâm ai sẽ nhìn thấy tôi khỏa thân. Tôi cởi quần áo, ngâm mình và nhắm mắt lại để họ xoa dầu và thảo mộc vào da và tóc của mình, cầu nguyện rằng nếu tôi có phải chết trong cuộc hành trình này thì hãy là ngay bây giờ.

Họ cũng tò mò về kawah của tôi, họ gọi nó là một hình xăm, đến lúc này tôi mới nhận ra điều đó. Nó chẳng còn tạm thời nữa. Họ đưa ngón tay lần theo đường mực, cảm thán về vẻ đẹp của nó. Tôi mỉm cười. Tôi vui vì có người thấy vậy.

“Cả màu sắc nữa,” Natiya nói. “Đẹp quá.”

Màu sắc? Làm gì có màu sắc nào chứ. Chỉ có những đường màu nâu thôi, chắc đó là ý của cô bé.

Tôi nghe thấy tiếng ồn ào bên ngoài lều. Người phụ nữ tên là Reena nhẹ nhàng đẩy tôi lại. “Những người đàn ông ấy mà. Họ trở về từ suối nước nóng và đã cầu nguyện xong, mặc dù lễ nghi có thể sẽ tiếp tục trong lều suốt đêm dài?”

Họ tôn kính thánh thần hơn tôi nghĩ. Tiếng ồn ào náo nhiệt của họ tan dần, và tôi quay lại bồn tắm sang trọng của mình. Nghĩ tới việc phải mặc lại bộ quần áo rách rưới bẩn thỉu làm tôi khó chịu, nhưng sau khi tôi lau khô người, những người phụ nữ bắt đầu mặc quần áo của họ cho tôi, họ cầm lên nhiều váy, khăn quàng cổ, áo cánh và chuỗi hạt như thể họ đang mặc quần áo cho một đứa trẻ. Khi đã xong xuôi, tôi lại cảm thấy mình như một công chúa - một công chúa du mục. Reena đặt một chiếc khăn quàng cổ màu xanh mượt có viền cườm bạc chạm khắc tỉ mỉ lên đầu tôi, căn chỉnh sao cho nó có hình chữ V lung lẳng trên trán.

Cô ấy lùi lại với hai tay chống nạnh để ngắm nghía tác phẩm của mình. “Bây giờ trông cô bớt giống một con sói hoang và giống một thành viên thực sự của Bộ lạc Gaudrel rồi đó.”

Bộ lạc Gaudrel? Tôi quay đầu lại, nhìn xuống thảm hoa. *Gaudrel*. Nó dường như rất quen thuộc, như một cái tên từng lướt qua môi tôi trước đây. “Gaudrel,” tôi thì thầm, suy nghĩ về từ đó, rồi tôi nhớ ra.

Ve Feray Daclara au Gaudrel.

Nó nằm trong tiêu đề của một cuốn sách tôi đã đánh cắp từ Học giả.

Tôi gọi cô bé, khóc lóc, cầu nguyện cô bé nghe thấy,

Đừng sợ, cháu à,

Những câu chuyện luôn ở đó.

Sự thật cuốn theo gió,

Hãy lắng nghe và nó sẽ tìm tới cháu.

Ta sẽ tìm thấy cháu.

– Di chúc cuối cùng của Gaudrel

Chương 54

Tôi nằm sấp trên đồng cỏ, cẩn thận lật từng trang mỏng manh của tập bản thảo cổ. Tôi đã đuổi Eben đi bằng cách đe dọa tính mạng của nó. Bây giờ nó đang giữ khoảng cách an toàn, chơi với những con sói và trao cho chúng rất nhiều tình cảm - vậy mà tôi từng nghĩ nó là đứa vô cảm.

Rõ là nó phải gánh nhiệm vụ nặng nề, trông chừng tôi trong khi Kaden đến bày tỏ sự kính trọng với Thần Hạt. Vị thần này ắt phải vĩ đại biết bao thì Kaden mới giao phó tôi cho Eben, dù tôi chắc chắn anh ta biết tôi không hề ngốc. Tôi cần lấy lại chút sức lực trước khi chạy trốn khỏi chúng. Tôi sẽ phải chờ vài ngày. Tạm thời thôi.

Tôi cũng cảm nhận được có một thứ khác níu lấy chân tôi.

Ngoài thức ăn và nghỉ ngơi, tôi còn cần nhiều thứ ở đây.

Những từ trong bản thảo cổ là một bí ẩn đối với tôi, mặc dù một số từ tôi có thể đoán được qua tần suất và vị trí của chúng. Nhiều từ dường như có cùng nguồn gốc với tiếng Morrighan, nhưng tôi không chắc, vì một số chữ cái được hình thành khác nhau. Một tài liệu dịch mẫu đơn giản sẽ giúp ích rất nhiều - Học giả có rất nhiều cái này. Tôi đã cho Reena và những người khác xem, nhưng họ cũng không biết gì về ngôn ngữ này. Một ngôn ngữ cổ. Ngay cả trên trang sách, tôi có thể thấy rằng nó được viết khác với cách họ nói. Ngôn ngữ nói thật êm ái và nhẹ nhàng. Chữ viết lại có nhịp điệu khắc nghiệt hơn. Tôi ngạc nhiên trước sự mai một nhanh chóng của mọi thứ, ngay cả từ và ngôn ngữ. Có thể một trong những tổ tiên của họ đã viết nó, nhưng

nó không còn được Bộ lạc Gaudrel sử dụng. Tôi chạm vào những bức thư, chúng được viết tay cẩn thận bằng một cây bút. Quyển sách này được gìn giữ lâu đời. Học giả muốn gì ở nó? Sao lại giấu nó đi? Tôi lại đưa ngón tay lần theo lá thư.

Meil au ve avanda. Ve beouvoir. Ve anton.

Ais evasa levoire, Ama. Parai ve siviox.

Ei revead aida shameans. Aun spirad. Aun narrashen. Aun divesad etrevaun.

Ei útan petiar che oue, bamita.

Làm sao tôi biết được cuốn sách nói gì nếu chính những người Gaudrel còn không biết? *Bộ lạc Gaudrel*. Tại sao tôi chả bao giờ nghe nói về cuốn sách này trước đây nhỉ? Đối với chúng tôi, họ chỉ là những kẻ lang thang, không có gốc gác, không có lịch sử, nhưng rõ ràng lịch sử của họ là thứ Học giả muốn giấu kín. Tôi đóng sách lại và đứng dậy, phải những mảng cỏ trên váy, nhìn đồng cỏ chuyển từ xanh sang vàng khi tia nắng cuối cùng buông xuống sau ngọn núi.

Một sự im lặng đầy ám ảnh đè lên tôi. *Ở đây.*

Tôi nhắm mắt lại, cảm giác đau nhức quen thuộc quay trở lại. Nhu cầu cay đắng dâng trào bên trong. Tôi cảm thấy mình như một đứa trẻ đang nhìn chăm chăm vào bầu trời đầy sao, mọi thứ tôi muốn đều nằm ngoài tầm với của tôi.

“VẬY là cháu nghĩ mình có năng lực.”

Tôi quay người lại, nhìn vào khuôn mặt hằn sâu những nếp nhăn của bà lão, Dihara. Tôi chớp mắt, giật mình.

“Ai nói bà nghe vậy?”

Bà ấy nhún vai. “Những câu chuyện... chúng biết đi.” Bà mang một cái

khung xe chỉ và một chiếc bao bố treo trên vai. Bà ấy đi ngang qua tôi, đám cỏ cao rung rinh khi bà đẩy khung xe chỉ đến bờ sông. Bà ấy quay mặt về hướng này rồi đến hướng khác, như thể đang lắng nghe điều gì đó, và đặt bánh xe xuống bãi đất trống nơi có cỏ ngắn hơn. Bà thả bao tải từ vai xuống đất.

Tôi tiến lại gần hơn nhưng vẫn giữ khoảng cách, không chắc bà ấy có chào đón sự hiện diện của tôi không. Tôi nhìn chăm chăm vào lưng bà, nhận thấy rằng bím tóc dài màu bạc của bà gần như chạm đất khi ngồi.

“Cháu có thể lại gần,” bà ấy nói. “Khung xe chỉ không cần đâu. Ta cũng vậy.”

Dù tuổi cao, tai bà ấy nghe vẫn rất rõ.

Tôi ngồi xuống cách đó vài bước chân. Làm sao bà ấy biết về năng lực mà tôi đáng ra tôi phải có? Finch hoặc Griz đã kể về tôi chẳng? “Bà biết gì về năng lực của cháu sao?” Tôi hỏi.

Bà ấy càu nhàu. “Rằng cháu biết quá ít về nó.”

Bà ấy không hề nghe từ Griz hoặc Finch, vì họ hoàn toàn tin chuyện tôi có năng lực, nhưng tôi không thể cãi lại kết luận của bà. Tôi thở dài.

“Cháu không có lỗi,” bà ấy nói khi dùng chân đẩy khung xe chỉ. “Bị đóng kín, họ bỏ đói nó giống như Người xưa đã làm.”

“Bị đóng kín? Ý bà là sao?”

Chân bà dừng lại trên bàn đạp, và bà quay lại nhìn tôi.

“Những người như cháu. Cháu bị bao quanh bởi tiếng ồn ào do chính mình tạo ra và chỉ chăm chăm vào những gì cháu có thể thấy. Năng lực không đến như vậy.”

Tôi nhìn vào đôi mắt trũng sâu của bà, trông mắt màu xanh lam mờ đến mức gần như trắng xóa. “Bà có năng lực ạ?” Tôi thắc mắc.

“Đừng ngạc nhiên. Năng lực không quá kỳ diệu hay hiếm hoi như vậy

đâu.”

Tôi nhún vai, không muốn tranh luận với người già, nhưng những lời dạy của Morrighan và kinh nghiệm của chính tôi lại nói lên điều khác. Nó đúng là kỳ diệu, một món quà từ các vị thần cho Những người còn lại được chọn và con cháu của họ. Trong đó có cả những vương quốc nhỏ bé hơn, nhưng không có những con người phiêu bạt không gốc gác.

Bà ấy nhún mày, dò xét tôi. Rồi bà đứng dậy, rời khỏi khung xe chỉ và quay mặt về phía trại. “Đứng dậy,” bà ra lệnh. “Nhìn về phía đó. Cháu thấy gì?”

Tôi vâng lời và thấy Eben tinh nghịch vật lộn với bảy sói. “Những con sói không hành xử với người khác theo cách chúng đối xử với Eben,” bà nói. “Thằng bé không giống mọi người. Thằng bé nuôi dưỡng nó ngay cả bây giờ, làm cho nó mạnh mẽ hơn, không có tên nào cho việc đó cả. Đó là một cách tin tưởng. Nó huyền bí nhưng không huyền diệu.”

Tôi nhìn chăm chăm vào Eben, cố gắng hiểu những gì bà đang nói.

“Có rất nhiều cách như vậy, chỉ có thể nhìn hoặc, nghe bằng đôi mắt và đôi tai khác. Năng lực, như cháu hay gọi, là một cách tương tự như cách của Eben.”

Bà quay trở lại công việc của mình, như thể đã giải thích xong, mặc dù nó vẫn còn là điều khó hiểu với tôi. Bà lấy len thô từ túi của mình, và sau đó là một thứ có sợi thẳng và dài hơn.

“Bà quay gì vậy?” Tôi hỏi.

“Len cừu, lông llama, sợi lanh. Những món quà của thế giới. Chúng có nhiều màu sắc và sức mạnh. Cháu hãy nhắm mắt lại và lắng nghe.”

“Lắng nghe tiếng bà xe chỉ sao?”

Bà nhún vai.

Ở đây.

Tia nắng cuối cùng đã biến mất, và bầu trời trên những ngọn núi nhuộm màu tím. Tôi nhắm mắt lại và lắng nghe tiếng tay quay đều đặn, tiếng xoay của khung xe chỉ, tiếng lách cách của bàn đạp, tiếng xào xạc của cỏ, tiếng suối chảy rì rào, tiếng gió nhẹ lướt qua hàng thông, và đó là tất cả. Nó yên bình, nhưng không sâu sắc và tôi trở nên mất kiên nhẫn. Tôi mở mắt ra.

“Bà nói những câu chuyện biết đi. Bà nghĩ cháu sẽ tin rằng chuyện về cháu tới được tận đây sao?”

“Ta nghĩ cháu sẽ tin những gì mình chọn để tin. Ta chỉ là một người phụ nữ già cả cần phải tiếp tục xe chỉ thôi.” Bà ngâm nga, quay mặt về phía những ngọn gió.

“Nếu như bà tin vào những câu chuyện ấy, thì bà hẳn phải biết chuyện cháu bị bắt ép tới đây. Bà không phải người Venda. Bà giúp cháu chạy trốn khỏi đây được không?”

Bà nhìn qua vai, đưa mắt về phía trại và những đứa trẻ đang chơi bên ngoài toa xe. Không gian tối tăm lúc chạng vạng càng hằn sâu những đường nét trên khuôn mặt bà. “Đúng, ta không phải người Venda, nhưng cũng chẳng phải người Morrighan, bà nói. “Liệu cháu có để ta can thiệp vào cuộc chiến và gây ra cái chết của những người trẻ tuổi không?”

Bà ấy quay đầu về phía bọn trẻ. “Đó là cách chúng ta tồn tại.

Không có quân đội, vũ khí của chúng ta chỉ sử dụng để săn bắn. Chúng ta không bị làm phiền vì không đứng về phía nào, nhưng lại chào đón tất cả mọi người bằng đồ ăn thức uống và ngọn lửa ấm áp. Ta không thể giúp cháu chuyện này được.”

Tôi rất biết ơn vì đồ ăn và quần áo sạch, nhưng tôi vẫn hy vọng nhiều hơn thế. Tôi cần nhiều hơn. Tôi không chỉ đơn giản là một lữ khách xa xứ. Tôi là một tù nhân. Tôi xoay vai lại và quay lưng bỏ đi. “Vậy thì cách của bà

không hữu ích với cháu rồi.”

Bà gọi tôi lại khi tôi đã bỏ đi được vài mét. “Nhưng ta có thể giúp cháu bằng những cách khác. Hãy đến đây vào ngày mai và ta sẽ kể cháu nghe thêm về năng lực của mình. Nó chắc chắn sẽ có ích cho cháu.”

Tôi thực sự có thời gian cho những câu chuyện của người phụ nữ này không? Tôi đã nghe rất nhiều câu chuyện từ Morrighan rồi. Tôi cũng không chắc mình sẽ còn ở đây vào ngày mai. Lúc đó tôi đã hồi phục, và cơ hội bỏ trốn có thể tới bất cứ lúc nào. Tôi cũng không muốn lang thang thêm ở nơi hoang dã này. Cơ hội của tôi sẽ tới dù bà ấy có giúp hay không.

“Cháu sẽ cố,” tôi nói và đi về phía trại.

Bà ngăn tôi lại, giọng nhẹ nhàng hơn. “Những người khác không thể cho cháu biết cuốn sách nói gì vì họ không biết đọc. Họ quá xấu hổ để nói cho cháu nghe.” Đôi mắt nhợt nhạt của bà nheo lại. “Ngay cả chúng ta cũng có lỗi vì đã không nuôi dưỡng những năng lực được ban tặng, và nếu không được nuôi dưỡng, chúng sẽ héo mòn và chết đi?”



Khi tôi trở lại trại, Eben vẫn theo dõi tôi, đúng với nhiệm vụ của nó ngay cả khi đang nằm với bảy sói như thể mình là một trong số chúng vậy. Tôi nghe thấy tiếng nói chuyện khàn khàn và tiếng cười phát ra từ căn lều lớn ở trung tâm trại. Sự *tôn kính* dường như đã tăng lên một cách thú vị. Reena và Natiya chào tôi.

“Cô muốn vào *carvachi* của mình để nghỉ ngơi trước hay vào ăn cùng mọi người?” Reena hỏi.

“*Carvachi*? Là sao cơ?”

Natiya ríu rít như một chú chim nhỏ háo hức, “Anh trai tóc vàng tên

Kaden đã mua *carvachi* của Reena cho chị để chị có thể ngủ trên giường đó.”

“Anh ta *làm gì cơ?*”

Reena giải thích rằng Kaden chỉ thuê nó cho thời gian tôi ở đây, và cô ấy sẽ ngủ trong lều hoặc một chiếc *carvachi* khác. “Nhưng toa xe của tôi là tốt nhất rồi. Nó có một tấm nệm dày, cô sẽ được ngủ ngon.”

Tôi bắt đầu phản đối, nhưng cô ấy cả quyết rằng cô ấy sẽ cần số tiền đó khi di chuyển về phía nam. Cô ấy cần tiền hơn, và cô ấy cũng còn nhiều đêm ngủ một mình nữa.

Tôi không chắc mình muốn làm gì hơn - một bữa ăn ngon hoặc nằm trên một tấm nệm có mái che đầu, tránh xa tiếng ngáy và tiếng ồn của cơ thể đàn ông. Tôi chọn bữa ăn trước, ưu tiên sức khỏe của mình.

Chúng tôi vào lều cùng với ba người phụ nữ khác, những người vừa mang theo khay sườn từ đồng lửa. Những kẻ hộ tống tôi đang ngồi bó gối ở giữa lều, cùng với năm người từ trại. Việc ngâm mình lâu trong suối nước nóng đã rửa sạch bụi bẩn và trả lại sắc hồng hào cho làn da của chúng. Gò má của Griz lấp lánh sắc hồng. Chúng uống bằng sừng cừu và ăn bằng ngón tay, mặc dù tôi thấy có dụng cụ đã được bày sẵn. Bạn có thể mang những gì vẫn mình đến khai hóa cho một kẻ man di, nhưng điều đó không có nghĩa là chúng chấp nhận nó.

Không ai để ý tôi bước vào, và sau đó tôi nhận ra rằng chúng không biết đó là tôi. Tắm rửa sạch sẽ, cùng một chiếc khăn cườm trên đầu và bộ quần áo sặc sỡ, tôi không phải là một cô gái hoang dã bẩn thỉu đã đến trại vào hôm nay. Những người phụ nữ đặt hai khay xuống trước mặt đám đàn ông, sau đó bưng khay thứ ba đến góc có kê gối cao và ngồi cùng nhau. Tôi vẫn đứng đó, nhìn chằm chằm vào những kẻ bắt giữ tôi, những kẻ đang ăn mừng và cười, ngửa đầu ra sau mà rống lên như đang ở trong lâu đài của vua mà không phải lo lắng điều gì. Tôi thấy chướng mắt. Tôi có một nỗi niềm lo lắng - một thứ nhỏ bé được gọi là *mạng sống của tôi*. Tôi muốn chúng cũng phải lo

lắng.

Tôi gằn giọng, và tiếng cười im bật. Mọi người ngoái đầu lại. Tôi rung mi như thể nhìn thấy gì đó. Kaden nhìn tôi chăm chăm, cố gắng nhìn rõ, và cuối cùng anh ta cũng nhận ra tôi là ai. Mặt anh ta đỏ bừng, và anh ta nghiêng đầu sang một bên, như thể đang nhìn lại lần nữa để xem đó có thực sự là tôi không.

“Làm sao vậy?” Finch hỏi.

Mắt tôi trợn lên, và tôi nhăn nhó.

“*Osa azen te kivada,*” Griz nói với người đàn ông ở bên cạnh mình. *Năng lực.*

Malich không nói gì, nhưng đôi mắt hần lướt qua bộ quần áo mới của tôi.

Kaden cau có. “Giờ có chuyện gì thế?” Anh ta hỏi, thiếu kiên nhẫn. Tôi chờ đợi, chỉnh lại tư thế cho đến khi chúng ngồi cao hơn một chút.

“Không có gì,” tôi nói, một cách chẳng thuyết phục chút nào, rồi đi đến ngồi với những người phụ nữ. Tôi cảm thấy như mình đã trở lại quán rượu bằng cách sử dụng kỹ năng để kiểm soát những kẻ ngỗ ngược. Gwyneth sẽ rất thích trò này cho xem. Màn trình diễn của tôi đủ để làm tinh thần chúng suy sụp đáng kể, ít nhất là một lúc, và điều đó đủ để làm tôi vui. Tôi ăn thật no, tự nhủ rằng mỗi miếng ăn là một miếng duy trì tôi qua một dặm khác ngoài kia khi tôi thoát khỏi chúng.

Tôi cố tỏ ra hào hứng với câu chuyện của những người phụ nữ, nhưng tôi chăm chú lắng nghe những gã đàn ông khi chúng tiếp tục cuộc trò chuyện. Chúng tiếp tục ăn và uống, chủ yếu là uống rượu, và bắt đầu nói nhiều hơn.

“*Ade ena ghastery?*”

“*Jah!*” Malich nói và hất đầu về hướng tôi. “*Osa ve verait andel acha ya*

sah kest!”

Tất cả đều cười, nhưng sau đó cuộc nói chuyện của chúng trở nên trầm lặng và bí mật hơn, tôi chỉ nghe thấy một vài từ thì thầm đủ lớn.

“Ne ena hachetatot chadaros... Mias wei... Te ontia lo besadad.”

Chúng nói về những con đường mòn và những cuộc tuần tra, tôi ghé tai lại gần hơn, cố gắng nghe nhiều hơn.

Kaden bắt gặp tôi đang cố nghe ngóng. Anh ta nhìn chằm chằm vào tôi và nói khá to với những tên khác, *“Osa’r e enand vopilito Gaudrella. Shias wei hal... le diamma camman ashea mika e kisav.”* Những gã đàn ông hú lên, nâng súng về phía Kaden, sau đó quay lại cuộc trò chuyện của chúng, nhưng mắt Kaden vẫn tập trung vào tôi, không chớp, chờ tôi phản ứng.

Tim tôi lỡ nhịp. Tôi cố gắng không động đậy để duy trì cái nhìn thờ ơ ngây thơ của mình và giả vờ như tôi không biết những gì anh ta nói, nhưng cuối cùng tôi phải quay đi chỗ khác, cảm thấy mặt mình nóng bừng. Khi ai đó tuyên bố rằng anh ta nghĩ bạn trông thật xinh đẹp và muốn hôn bạn, thật khó để tỏ ra thờ ơ. Anh ta đã chọn đúng ngôn từ để khẳng định suy đoán của mình. Tôi nhìn lại đĩa thức ăn, cố gắng làm cho má bớt hồng. Tôi ăn một mạch mà không nhìn về hướng của anh ta lần nào nữa rồi hỏi Reena liệu cô ấy có thể chỉ cho tôi toa xe của cô ấy không.



Khi chúng tôi đến gần chiếc *carvachi* ở cuối trại, tôi để ý thấy bà Dihara đi ra từ đó. Trên bậc thềm là một cuốn sách nhỏ, một cuốn rất cũ, và chỉ cần nhìn lướt qua, tôi có thể thấy tất cả đều được viết tay. Tôi nhặt nó lên và để Reena đưa tôi vào toa xe đầy màu sắc của cô ấy.

Bên trong có vẻ lớn hơn rất nhiều so với bên ngoài. Cô ấy chỉ cho tôi mọi thứ trong xe, nhưng điểm thu hút nhất là chiếc giường ở phía sau. Sang

trọng với màu sắc, gối, rèm và trang trí tua rua, nó trông giống như một thứ gì đó bước ra từ trong truyện. Tôi ấn tay xuống nệm, và tay tôi biến mất trong một đám mây huyền ảo mềm mại.

Reena cười toe toét. Cô ấy rất vui vì phản ứng của tôi. Tôi không thể cưỡng lại việc đưa tay dọc theo những chiếc tua vàng treo bên trên và nhìn chúng đung đưa khi chạm vào. Mắt tôi ngăm nhìn từng chi tiết của chiếc giường như thể tôi là một con cừu đói bụng được thả rông trên đồng cỏ ba lá.

Cô ấy đưa cho tôi một chiếc váy ngủ để mặc và rời đi, chúc tôi ngủ ngon một cách thật đặc biệt khi cô ấy đi xuống các bậc thang, gõ vào khung cửa bằng các đốt ngón tay. “Cầu mong các vị thần ban cho cô một trái tim tĩnh lặng, đôi mắt nặng trĩu và những thiên thần canh giữ cửa nhà.”

Ngay sau khi cô ấy rời đi, tôi ngồi phịch xuống nệm, tự hứa với bản thân sẽ luôn trân trọng một chiếc giường êm ái cùng mái che trên đầu. Tôi đã kiệt sức, nhưng tôi vẫn chưa muốn ngủ, thay vào đó tôi thích đắm mình trong sự sang trọng của chiếc *carvachi*. Tôi nhìn vào vô số đồ trang trí mà Reena treo trên tường, bao gồm một số lá cờ có gân kỳ lạ của Người xưa, một trong số ít đồ tạo tác vẫn còn có thể được tìm thấy.

Tôi tự hỏi về tất cả những vùng đất mà nhóm du mục nhỏ bé này đã đi qua, nhiều hơn cả những gì tôi có thể tưởng tượng, mặc dù có vẻ như tôi đã nhìn thấy một nửa lục địa vào lúc này. Tôi nghĩ về cha tôi, người chưa bao giờ rời khỏi Civica. Ông thậm chí còn không đến thăm một nửa vương quốc Morrighan của mình, chứ nói gì đến nhiều lãnh thổ rộng lớn bên kia. Tất nhiên, cha luôn có những Quốc Nhãn để truyền tải thế giới cho ông, *Gián điệp. Họ ở khắp mọi nơi, Lia à.*

Không phải ở đây. Một điều may mắn khi ở vùng hoang dã xa xôi này là ít nhất tôi đã thoát khỏi nanh vuốt của Đại pháp quan và Học giả. Thợ săn tiền thưởng sẽ không thể tìm thấy tôi ở đây.

Nhưng Rafe cũng không thể.

Tôi chợt nhận ra rằng tôi sẽ không bao giờ gặp lại anh ấy nữa. *Những người tốt sẽ không bỏ đi, Lia* à. Anh ấy không hẳn là bỏ đi, nhưng dường như anh ấy đã sẵn sàng để tiếp tục cuộc sống của mình. Không mất nhiều thời gian để thuyết phục anh ấy rằng tôi phải đi. Tôi đã vô cùng nghiền ngẫm về phản ứng của anh ấy. Tôi quá tê liệt và đau buồn vào thời điểm đó, nhưng tôi có rất nhiều thời gian để nghĩ về nó kể từ hôm ấy. *Chiêm nghiệm*, mẹ tôi gọi là vậy khi chúng tôi bị phạt trong phòng ngủ vì mắc lỗi. Tôi nghĩ rằng anh ấy cũng rất đau buồn. *Để anh suy nghĩ*. Nhưng ngay sau đó anh nhanh chóng nói, *Anh sẽ gặp em để tạm biệt lần cuối*. Anh chẳng buồn lâu. Tôi thì không như vậy.

Tôi đã cố gắng không nghĩ về anh sau khi rời Terravin, nhưng tôi không thể kiểm soát giấc mơ của mình. Vào giữa đêm, tôi sẽ cảm thấy môi anh lướt qua môi tôi, cánh tay anh mạnh mẽ ôm lấy tôi, những lời thì thầm của anh bên tai tôi, cơ thể chúng tôi áp sát vào nhau, mắt anh nhìn vào tôi như thể tôi là tất cả những gì quan trọng trên thế giới.

Tôi lắc đầu và ngồi dậy. Như Kaden đã nói, vấn vương về những chuyện mộng lung chẳng để làm gì. Những điều mộng lung ấy rồi sẽ biến thành những điều chưa từng tồn tại. Đối với Rafe, tôi có lẽ đã là một ký ức xa xôi rồi.

Tôi phải tập trung vào hiện tại, những gì đang thật sự diễn ra. Tôi nắm lấy chiếc váy ngủ mỏng mềm mại mà Reena cho tôi mượn và mặc vào. Váy ngủ là một thứ xa xỉ khác mà tôi cần phải trân trọng.

Tôi xem qua cuốn sách bà Dihara để lại và cuộn tròn trên giường với nó. Có vẻ như nó là quyển sách dùng để dạy trẻ ở Gaudrel về ngôn ngữ của các vương quốc, bao gồm cả tiếng Morrighan và Venda. Tôi so sánh nó với cuốn sách mà tôi đã lấy của Học giả. Quả như tôi nghĩ, hai ngôn ngữ không giống nhau. *Ve Feray Daclara au Gaudrel* có khi được viết từ hàng trăm, hay thậm chí là hàng ngàn năm trước, nhưng quyển sách vỡ lòng đã chỉ ra một số chữ

cái lạ là gì và có đủ điểm tương đồng với ngôn ngữ hiện tại để tôi có thể tự tin dịch một số từ. Ngón tay tôi nhẹ nhàng lướt trên trang sách khi cảm nhận hàng thế kỷ ẩn giấu bên trong.

Hồi kết của một hành trình. Lời hứa. Niềm hy vọng.

Hãy kể cháu nghe một lần nữa đi, Ama. Về ánh sáng ấy.

Tôi lục lại trong tâm thức của mình. Một giấc mơ. Một câu chuyện. Một ký ức nhạt nhòa.

Ta lúc đó còn nhỏ hơn cả cháu, bé yêu à.

Lần ranh giữa sự thật và miếng ăn ngày càng rõ ràng. Chỉ còn lại nhu cầu. Và hy vọng. Bà tôi kể chuyện như một cách làm vơi đi cơn đói trong tôi vì chẳng còn gì khác cả. Tôi nhìn đứa bé này, gầy gò như cọng rơm khô, dù là mơ cũng chẳng bao giờ mơ thấy được một cái bụng no.

Hy vọng. Chờ mong. Tôi kéo hai cánh tay gầy gò của cô bé lại, đặt hình hài nhẹ tựa lông hồng vào lòng mình.

Ngày xưa ngày xưa, cháu à, có một nàng công chúa cũng trạc tuổi cháu. Cô bé nắm cả thế giới trong tay. Ánh sáng cũng phải tuân theo lệnh. Mặt trời, mặt trăng, cùng những vì sao cũng quỳ gối và mọc lên cao dưới cái chạm của cô. Ngày xưa ngày xưa...

Tan biến hết rồi. Giờ chỉ còn cô bé mắt vàng trong vòng tay tôi.

Đó là điều quan trọng nhất. Và hồi kết của một hành trình. Lời hứa. Niềm hy vọng.

Đi thôi, cháu của ta. Đến lúc phải đi rồi.

Trước khi lũ ăn xác kéo tới.

Những điều còn trường tồn. Những điều còn sót lại. Những điều tôi không dám nói với cô bé.

Ta sẽ vừa đi vừa kể nhé. Về những điều xưa cũ.

Ngày xưa ngày xưa...

Nó có vẻ giống một cuốn nhật ký hoặc một câu chuyện được kể quanh đồng lửa trại - một câu chuyện được thêu dệt về một nàng công chúa làm chủ được ánh sáng? Nhưng đó cũng là một câu chuyện buồn về cái đói. Có phải Gaudrel và đứa trẻ này là dân du mục? Những người lang thang đầu tiên? Lũ kền kền ám chỉ ai hay cái gì? Tại sao Học giả lại sợ một người kể chuyện? Trừ khi Gaudrel kể nhiều thứ không chỉ là những câu chuyện cho đứa trẻ này. Có lẽ đó là những gì phần còn lại của cuốn sách sẽ tiết lộ.

Mặc dù vẫn còn rất muốn tiếp tục nghiên cứu những ngôn từ khó hiểu này, mắt tôi đã bắt đầu nhắm nghiền lại. Tôi dọn những cuốn sách sang một bên và đang đứng dậy để tắt đèn thì nghe thấy tiếng loạng choạng trên bậc thang bên ngoài và Kaden xông vào. Anh ta bị vấp và vịn vào tường để lấy lại thăng bằng.

“Người đang làm gì đấy?” Tôi hỏi.

“Xem cô có đang thoải mái hay không.” Đầu anh ta gật gật, lời nói chậm rãi và lằm bằm.

Tôi tiến về phía trước để đẩy anh ta ra, tưởng có vẻ dễ, nhưng anh ta đóng sập cửa lại và đẩy tôi vào. Anh ta dựa vào cửa, kẹp chặt tôi vào giữa hai cánh tay và nhìn tôi, đồng tử mở to, đôi mắt đen cố gắng tập trung.

“Người say rồi,” tôi nói.

Anh ta chớp mắt. “Có thể.”

“Chẳng có gì là có thể ở đây cả.”

Anh ta cười. “Đó là *truyền thống*. Tôi phải tôn trọng chủ nhà chứ. Cô hiểu về truyền thống mà, phải không Lia?”

“Lần nào tới đây người cũng say khướt thế này sao?”

Nụ cười lấm lì của anh ta nhạt dần, và anh ta cúi xuống gần hơn. “Không phải lúc nào cũng vậy. Không bao giờ.”

“Sao vậy? Lần này người cảm thấy tội lỗi và hy vọng Thần Hạt sẽ tha thứ sao?”

Lông mày của anh ta hạ xuống. “Tôi chưa bao giờ thấy tội lỗi về điều gì cả. Tôi là một chiến binh. Còn cô là... là... một trong số chúng. Một người hoàng tộc. Hoàng tộc ai cũng như nhau cả.”

“Người thì *biết* nhiều lắm nhỉ.”

Một tiếng gầm gừ len qua môi anh ta. “Cô và năng lực dự cảm của cô. Cô nghĩ tôi không biết cô đang giở trò gì sao?”

Tôi đang làm chính xác những gì *anh ta* sẽ làm nếu là tôi - cố gắng sống sót. Anh ta nghĩ rằng tôi sẽ ngoan ngoãn theo chân anh ta, để bị lôi đi khắp cả lục địa sao?

Tôi cười. “Miễn là chúng không biết ta đang giở trò gì là được. Và người không kể với bọn chúng.”

Anh ta đưa mặt tới gần tôi hơn. “Đừng tự mãn như vậy. Cô – Tôi cũng như họ cả thôi. Tôi là người Venda. Chớ có quên.”

Làm sao tôi có thể quên được? Nhưng tranh luận với anh ta dường như vô ích. Anh ta còn không thể nói đủ câu - và khuôn mặt anh ta đang ở quá gần.

“Kaden, người cần phải –”

“Cô là hoàng tộc mà cũng thông minh đó. Cô hiểu những gì tôi nói ban nãy. Cô hiểu tất cả mọi thứ –”

“Những tiếng vô nghĩa man rợ của người sao? Sao ta biết được? Ta thậm chí còn không quan tâm. Tránh ra, Kaden!” Tôi cố đẩy anh ta ra, nhưng anh ta ngã người vào tôi, mặt vùi vào tóc tôi, từng thớ thịt trên cơ thể anh ta áp sát vào tôi. Tôi không thở được.

“Tôi nghe thấy cô nói gì rồi,” anh ta thì thầm vào tai tôi. “Đêm hôm đó. Tôi nghe thấy cô nói với Pauline rằng cô thấy tôi hấp dẫn.”

Tay anh ta đưa lên và chạm vào tóc tôi. Anh ta gom những sợi tóc trong tay và nắm lấy chúng, rồi thì thầm vào tai tôi những lời anh ta đã nói trong lều - và hơn thế nữa. Mạch của tôi đập mạnh hai bên thái dương. Hơi thở của anh ta phả vào má tôi khi nói, và môi anh ta lướt qua cổ tôi, trêu đùa.

Anh ta ngả người ra sau, và tôi khẽ thở ra.

“Cô không –” Anh ta lắc lư, mắt dần mất tập trung. “Vì lợi ích của mình...” Anh ta loạng choạng bước sang một bên, vịn vào bức tường. “Bây giờ tôi phải ngủ – canh chừng,” anh ta nói, đẩy tôi sang một bên. “Tôi sẽ ngủ ngay bên ngoài toa xe của cô. Vì tôi không tin cô đâu. Lia, Cô quá là –” Mí mắt của anh ta sụp xuống. “Và giờ là cả Malich.”

Anh ta dựa vào cửa, mắt nhắm nghiền và trượt xuống sàn, vẫn ngồi thẳng lưng. Tất cả những gì tôi phải làm là mở cửa và anh ta sẽ ngã nhào ra phía sau, và nếu may mắn, anh ta sẽ gãy cổ khi ngã xuống bậc thang, và tôi sẽ chỉ phải giải quyết Malich thôi.

Tôi nhìn anh ta lịm đi, đầu quay sang một bên. Có thể anh ta sẽ giúp cản Malich lại, nhưng lũ đàn ông đó chắc giờ đã say mềm rồi.

Tôi kéo tấm rèm ren sang một bên và mở cửa sổ. Bây giờ có thể là thời điểm thích hợp để chạy trốn nếu tất cả đều say như thế này, nhưng tôi thấy Malich, Griz và Finch ở gần những con ngựa. Chúng trông vẫn tỉnh táo. Có lẽ Kaden đã nói thật và anh ta không quen uống nhiều. Ở quán rượu, anh ta luôn cẩn thận và điềm đạm, không bao giờ uống nhiều hơn hai ly rượu. Tôi có thể uống chừng đó mà không cảm thấy gì. Điều gì đã làm anh ta uống nhiều như vậy đêm nay?

Tôi đóng cửa chớp và nhìn lại Kaden, miệng anh ta vẫn mở. Tôi mỉm cười, tưởng tượng về buổi sáng hôm sau đầu anh ta sẽ đau như thế nào. Tôi

lấy một chiếc gối trên giường của Reena và ném xuống sàn bên cạnh anh ta, sau đó đẩy vai anh ta. Anh ta ngã xuống gối, không hề cự quây.

Đúng là vậy. Tôi có nói với Pauline rằng tôi nghĩ anh ta cuốn hút. Anh ta có cơ bắp khỏe khoắn, và như Pauline nói, anh ta rất vừa mắt. Tôi cũng nói rằng phong thái của anh ta rất hấp dẫn, bình tĩnh và nghiêm túc. Tôi thấy anh ta thú vị. Nhưng lúc đó Pauline và tôi đang ở trong nhà. Anh ta đã theo dõi chúng tôi sao? Nghe trộm ngoài cửa sổ? *Anh ta là một sát thủ.* Tôi còn mong đợi điều gì chứ? Tôi cố nhớ những điều khác mà Pauline và tôi đã nói. *Thần linh ơi, anh ta đã nghe được những gì?*

Tôi thở dài. Đây không phải mối lo lúc này.

Tôi bò lên tấm nệm dày và kéo một trong những chiếc mền đầy màu sắc của Reena lên người. Tôi quay mình sang bên, nhìn Kaden, tự hỏi tại sao anh ta lại ghét hoàng tộc đến vậy. Nhưng rõ ràng là anh ta không thực sự ghét tôi, chỉ ghét thân thể của tôi, cũng như tôi ghét thân thể của anh ta. Điều này khiến tôi nghĩ rằng mọi thứ có thể sẽ khác nếu cả hai chúng tôi đều sinh ra ở Terravin.

Chương 55

Tôi đã quan sát bà Dihara hơn một giờ đồng hồ từ cửa sổ, rồi mới bước qua Kaden đang ngủ yên và rời toa xe để đến gần bà ấy. Bà ấy ngồi trên chiếc ghế đầu gần đồng lửa ở trung tâm trại, chải mái tóc dài màu bạc và đan lại thành bím. Tiếp theo, bà ấy thoa một ít dầu thơm màu vàng vào khuỷu tay và các khớp ngón tay. Động tác của bà ấy rất chậm và đều đặn, cứ như thể đã làm việc này mỗi sáng hơn nghìn năm qua. Bà ấy trông già như vậy, nhưng vai không bị gù, và chắc chắn vẫn rất khỏe. Hôm qua bà ấy đã vác một cái khung xe chỉ vào đồng cỏ. Một cọng cỏ ngắn thò ra từ khóe miệng khi bà nhai nó.

Tôi nhận thấy rằng bà có một điểm gì đó *khác*. Giống cái tôi thấy ở Rafe và Kaden khi họ lần đầu bước vào quán rượu.

Giống như khi tôi nhìn vào Học giả. Điều gì đó không thể che giấu được, dù tốt hay xấu. Một thứ gì đó lướt nhẹ qua người ta như lông hồng hoặc có thể nằm trong tâm can như đá nặng, nhưng kiểu gì thì người ta cũng vẫn biết nó ở đó. Có điều gì đó bất thường ở Dihara khiến tôi nghĩ rằng bà có thể thực sự biết nhiều về năng lực.

Đôi mắt bà ngược lên nhìn tôi khi tôi đến gần.

“Cháu cảm ơn vì cuốn sách,” tôi nói. “Có ích lắm ạ.”

Bà ấy chống tay vào đầu gối và đứng lên. Như thể đã chờ đợi tôi từ lâu lắm rồi.

“Hãy đến đồng cỏ thôi. Ta sẽ dạy cháu những gì ta biết.”

Chúng tôi dừng lại giữa một đám cỏ ba lá. Bà ấy vén một lọn tóc của tôi, thả nó xuống, rồi đi vòng quanh tôi. Bà ấy hít thở không khí và lắc đầu. “Năng lực của cháu còn yếu lắm, cháu đã quen với chuyện lơ nó đi.”

“Chỉ cần ngủi bà cũng biết sao?”

Lần đầu tiên bà ấy cười, một luồng không khí thoát ra khỏi đôi môi nhăn nheo gần như đang cười. Bà ấy nắm lấy tay tôi. “Đi bộ thôi.” Đồng cỏ trải ra theo chiều dài của thung lũng, và chúng tôi băng qua nó, không hướng đến một địa điểm cụ thể nào. “Cháu còn trẻ. Ta cảm thấy cháu khá mạnh về những năng lực khác, có lẽ là những thứ cháu muốn nuôi dưỡng, nhưng điều đó không có nghĩa là đã quá muộn để học về năng lực này. Có nhiều điểm mạnh cũng tốt.”

Khi chúng tôi đi bộ, bà chỉ lên những đám mây mỏng trên đầu và cách chúng lững lờ chậm chạp trên những đỉnh núi. Bà ấy chỉ vào ánh sáng lung linh dịu dàng của những hàng liễu thân dài dọc theo bờ sông, rồi bảo tôi quay lại để nhìn những dấu chân trên đồng cỏ của mình đang dần mất đi khi làn gió lướt qua như một bàn tay vuốt lên đó.

“Thế giới này, nó hít cháu vào, ngủi cháu, nó *nhận biết* cháu, và sau đó lại thở ra, san sẻ cháu. Cháu không bao giờ ở yên một chỗ cả. Gió, thời gian, chúng xoay vòng, lặp lại, dạy dỗ, bộc lộ, một số vết cỏ bị cắt sâu hơn những vết khác. Vũ trụ biết hết. Vũ trụ lưu giữ nhiều ký ức. Đó là cách vận hành của năng lực. Nhưng có nhiều người giỏi chia sẻ hơn.”

“Làm thế nào để thế giới hít thở ta ạ?”

“Có một số bí ẩn ngay cả thế giới cũng không tiết lộ. Không phải tất cả chúng ta đều có bí mật sao? Chúng ta có biết tại sao hai người yêu nhau không? Tại sao cha mẹ lại hy sinh một đứa con? Tại sao một phụ nữ trẻ lại bỏ trốn vào ngày cưới của mình?”

Tôi dừng lại, thở hổn hển, nhưng bà ấy kéo tôi theo. “Sự thật của thế

giới mong muốn được biết đến, nhưng chúng sẽ không ép buộc cháu theo cách mà những lời nói dối mong muốn. Chúng sẽ đưa đẩy cháu, thì thầm, ẩn sau mí mắt của cháu, luồn vào trong và làm ấm máu cháu lên, nhảy dọc theo cột sống và vuốt ve cổ cháu cho đến khi cháu nổi da gà.”

Bà ấy nắm lấy tay tôi và cuộn nó lại thành nắm đấm, ấn mạnh vào thắt lưng, ngay dưới xương sườn của tôi. “Và đôi khi nó lảng vảng ở đây, nặng trĩu trong lòng.”. Bà ấy thả tay tôi ra và tiếp tục bước đi. “Đó là sự thật mong muốn được biết đến.”

“Nhưng cháu là Con gái trưởng, và theo Thánh văn –”

“Cháu thực sự nghĩ rằng sự thật quan tâm đến thứ tự sinh hoặc những từ được viết trên giấy sao?” Bà hỏi. Nếu Pauline ở đây, cô ấy sẽ sấm hối cho sự báng bổ của bà Dihara, và Học giả sẽ bẻ khớp ngón tay của bà vì dám nghĩ như vậy. Năng lực bà mô tả không phải là năng lực mà tôi từng biết.

“Năng lực cứ thế mà đến đúng không ạ?”

“Khả năng đọc của cháu tự đến sao? Hay cháu phải dành công sức cho nó? Hạt giống năng lực có thể đến, nhưng cây con không được nuôi dưỡng sẽ chết nhanh chóng.” Bà ấy quay lại, dẫn tôi xuống gần sông hơn. “Năng lực là một cách hiểu biết đầy tinh tế. Đó là nghe mà không cần tai, nhìn không cần mắt, nhận thức mà không cần kiến thức. Đó là cách tồn tại của một số ít Người xưa. Khi họ không còn gì khác, họ phải trở về với ngôn ngữ của sự hiểu biết chôn sâu trong họ. Đó là một cách cổ xưa, như chính vũ trụ vậy.”

“Thế còn các vị thần ? Họ ở đâu?” Tôi hỏi.

“Nhìn xung quanh cháu đi, cô gái. Có ngọn cây nào nơi đây không được nhào nặn dưới bàn tay của họ không? Cháu muốn thấy họ ở đâu thì họ ở đó.”

Chúng tôi đi bộ xuống nơi con sông uốn cong ngược về phía núi, và ngồi trên một bờ đá cuội. Bà nói với tôi nhiều hơn về năng lực và về chính bà. Trước kia bà không phải dân du mục. Bà là con gái của một thợ săn ở vương

quốc nhỏ có tên Candora, nhưng cuộc đời đã thay đổi khi cha mẹ và chị gái bà qua đời sau một cơn sốt. Thay vì sống với người chú mà bà sợ hãi, bà đã bỏ chạy. Lúc đó bà mới bảy tuổi và bị lạc sâu trong rừng. Bà ấy có lẽ đã bị sói ăn thịt nếu không nhờ một gia đình du mục đi ngang qua tìm thấy.

“Bà Eristle nói rằng đã nghe thấy tiếng ta khóc từ ngoài đường lớn, thật khó tin. Bà ấy nghe thấy ta theo một cách khác.” Bà Dihara rời đi cùng họ ngày hôm đó và không bao giờ quay trở lại.

“Bà Bristle đã giúp ta học cách lắng nghe, ngăn chặn tiếng ồn ngay cả khi bầu trời rung chuyển vì sấm sét, ngay cả khi trái tim ta rung lên vì sợ hãi, ngay cả khi tiếng ồn của sự lo toan hàng ngày lấn át tâm trí ta. Bà ấy đã giúp ta học cách im lặng và lắng nghe những gì thế giới muốn sẻ chia. Giúp ta học cách tĩnh lặng và *nhận biết*. Để ta xem có thể giúp cháu được không.”



Tôi ngồi một mình trên đồng cỏ, cỏ cao ngang vai cọ vào cánh tay tôi, và tôi làm theo những gì bà Dihara dạy. Tôi dập tắt dòng suy nghĩ của mình, cố gắng hít thở những gì đang bao quanh tôi, làn gió của đồng cỏ, không khí, ngăn chặn tiếng ồn ào của Griz đuổi theo con ngựa của hắc tặc, tiếng la hét của lũ trẻ đang chơi đùa, tiếng kêu của bầy sói. Chẳng bao lâu sau tất cả những thứ đó biến mất theo một làn gió. *Sự tĩnh lặng*.

Hơi thở của tôi dịu lại, giống như suy nghĩ của tôi. Đó là một buổi sáng của sự tĩnh lặng. Một buổi sáng của sự lắng nghe. Bà Diara nói rằng tôi không thể triệu hồi năng lực của mình. Đó chính xác là một *món quà* được ban tặng. Nhưng bạn sẽ phải sẵn sàng đón nhận nó. Lắng nghe và tin tưởng cần phải được luyện tập.

Năng lực không đến một cách đầy đủ hay rõ ràng và tôi vẫn còn rất nhiều câu hỏi, vậy mà hôm nay khi ngồi trên đồng cỏ, tôi có cảm giác như

thể đầu ngón tay của tôi đã lướt qua đuôi các vì sao. Da tôi rạo rực vì những khả năng.

Khi tôi đứng lên để trở về trại, cảm giác ngứa ran chuyển hẳn sang một cảm giác như bị những ngón tay lạnh lẽo nắm chặt vào cổ và chân tôi chùn lại. Điều gì đó mà bà Dihara đã nói bỗng lóe lên trong tôi. *Cháu đã quen với chuyện lờ nó đi.* Tôi dừng lại, toàn bộ sức nặng trong lời nói ấy cuối cùng cũng lắng xuống.

Đó là sự thật. Tôi đã phớt lờ năng lực của mình. Nhưng tôi không tự làm điều đó.

Không có gì để biết, con yêu. Đó chỉ là cái lạnh của màn đêm thôi.

Tôi đã được luyện cách lờ nó đi.

Bởi chính mẹ của tôi.

Chương 56

KADEN

Tôi thức dậy trên sàn toa xe của Lia và tưởng cô ấy cuối cùng cũng đã cắm một chiếc rìu vào hộp sọ của tôi. Sau đó, tôi nhớ ra vài chuyện đêm qua, và đầu tôi còn đau hơn. Khi tôi thấy cô ấy rời khỏi lều, tôi cố gắng đứng dậy thật nhanh, nhưng việc đó thật sai lầm, cũng như việc uống rượu vậy.

Thế giới tan thành muôn ngàn ánh sáng chói mắt, và cảm giác buồn nôn chực trào trong cổ họng. Tôi bám vào bức tường để đứng lên và kéo rèm cửa của Reena xuống. Tôi ra khỏi toa xe và tìm thấy bà Dihara, bà nói với tôi rằng Lia vừa đi bộ trở lại đồng cỏ. Bà ấy để tôi ngồi xuống và đưa cho tôi một ít thuốc giải rượu nhầy nhót để uống và một thùng nước để rửa mặt.

Griz và cả bọn cười lớn khi thấy tình trạng của tôi. Họ biết tôi thường không uống nhiều hơn một ngụm vì phép lịch sự, bởi tôi đã được đào tạo để trở thành một sát thủ luôn luôn *sẵn sàng*. Điều gì đã khiến tôi quyết định sai lầm như vậy? Tôi biết câu trả lời. *Lia*. Chưa bao giờ tôi khổ sở bằng qua Cam Lanteux như lần này. Tôi chỉnh đốn lại trang phục và đi tới gặp cô ấy. Cô ấy nhìn thấy tôi bằng qua đồng cỏ và đứng đó. Cô ấy đang nhìn tôi trừng trừng sao? Giá mà tôi có thể nhớ lại được tối qua rõ ràng hơn. Cô ấy vẫn mặc trang phục du mục ấy. Trông nó rất hợp với cô ấy.

Tôi dừng lại, đứng cách cô ấy vài bước chân. “Chào buổi sáng.”

Cô ấy nhìn tôi, nghiêng đầu và khẽ nhú mày. “Người *biết* bây giờ không phải buổi sáng mà, đúng không?”

“Chào buổi chiều,” tôi sửa lại.

Cô ấy nhìn tôi chăm chăm, không nói gì khi tôi hy vọng cô ấy sẽ giúp tôi nhớ lại. Tôi hắng giọng.

“Về chuyện tối qua –” Tôi không biết làm thế nào để nói về chuyện ấy.

“Sao cơ?” Cô ấy tiếp lời.

Tôi tiến đến gần hơn.

“Lia, tôi mong cô hiểu rằng tôi không vào xe để ngủ với cô.”

Cô ấy vẫn lặng im. Đây không phải là lúc tôi muốn cô ấy giữ im lặng. Tôi nói. “Tôi có làm gì để cô –”

“Người mà dám làm gì thì giờ người đã nằm trên sàn, không động dậy rồi.” Cô ấy thở dài. “Người cư xử rất tử tế, Kaden, nhất là khi người say khướt và lao vào phòng ta.”

Tôi thở nặng nề. Vậy là một vấn đề được giải đáp. “Tôi có nói gì quá đáng không?”

“Có chứ.”

“Tôi có nên biết không?”

“Ta cho rằng người nói gì thì người phải biết chứ.” Cô ấy nhún vai và nhìn về phía dòng sông. “Nhưng người không tiết lộ bí mật gì về Venda đâu, nếu đó là điều mà người lo lắng.”

Tôi bước tới và nắm lấy tay cô ấy. Cô ấy ngạc nhiên nhìn tôi. Tôi nắm nhẹ, để cô ấy có thể kéo tay lại nếu muốn. Nhưng cô ấy vẫn giữ nguyên tay ở đó. “Kaden, làm ơn đó, hãy –”

“Tôi không nghĩ về bí mật của Venda, Lia à. Tôi nghĩ cô biết điều đó.”

Cô ấy mím chặt môi, mắt đỏ bừng. “Ta không hiểu người nói gì, được chưa? Người chỉ lảm nhảm những điều vô nghĩa khi say.”

Tôi không biết có thể tin lời cô ấy được không. Tôi biết loại rượu như

vậy sẽ làm con người ta nói ra những gì, và tôi cũng biết những lời vẫn luôn túc trực trong đầu mình mỗi khi tôi nhìn cô ấy. Và cả những điều về bản thân mà tôi không muốn ai biết. Cô ấy bắt gặp ánh nhìn của tôi, đôi mắt kiên quyết, cằm cô ấy nâng lên như đang suy nghĩ chuyện gì đó. Tôi đã nghiên cứu mọi cử chỉ, mọi cái chớp mắt, mọi sắc thái của cô ấy, tất cả những ngôn ngữ làm nên Lia trong suốt quãng đường chúng tôi đi, và dù không muốn, tôi vẫn cố gắng đưa tay về. Thái dương căng lên, mắt tôi nhú lại.

Một nụ cười khoái trá nhếch trên khóe miệng cô ấy. “Tốt. Ta rất vui khi thấy ngươi phải trả giá cho sự vô độ của mình.”

Cô ấy hất đầu ra hiệu về phía bờ sông, “Lấy chút cỏ chiga cho người nào. Nó mọc ở hai bên bờ sông. Bà Dihara nói nó trị đau rất tốt. Coi như ta cảm ơn vì ngươi đã dành chiếc *carvachi* cho ta. Đó là một hành động tử tế.”

Tôi nhìn cô ấy quay bước, ngọn gió cuốn lấy tóc. Tôi nhìn cô ấy bước đi. Tôi không ghét tất cả những người hoàng gia. Tôi không ghét cô ấy.

Tôi đi theo sau cô ấy và chúng tôi đi dọc theo một bên bờ sông, sau đó băng qua những tảng đá trơn và đi ngược sang bên kia. Cô ấy chỉ cho tôi cỏ chiga và đi qua nhổ một vài cọng, bóc những chiếc lá bên ngoài và bẻ nó thành từng mảnh tầm mười cen-ti-mét.

“Nhai đi,” cô ấy nói, đưa những cọng cỏ cho tôi.

Tôi nhìn đầy hoài nghi.

“Không phải thuốc độc đâu,” cô ấy hứa. “Nếu muốn giết người, ta sẽ chọn cách tàn nhẫn hơn.”

Tôi cười. “Phải rồi.”

Chương 57

RAFE

“Người có kẻ không thì bảo?” Jeb gặm xương, thưởng thức nốt hương vị ngọt ngào của thịt sau nhiều ngày đói bụng, rồi vút cục xương vào đồng lửa. “Cô ấy có năng lực chứ?”

“Tôi không biết.”

“Sao lại không biết? Máy tháng hè bên cô ấy mà Người không biết sao?”

Orrin khịt mũi. “Mãi mê hôn cô ấy thì sao mà hỏi được chứ.”

Tất cả đều cười, nhưng tôi lườm Orrin một cái. Tôi biết đó chỉ là một trò đùa - theo cách riêng của họ, một sự chấp thuận, coi tôi như một người đàn ông đi săn lùng một cô gái và bắt cô ấy theo ý muốn của mình. Nhưng tôi biết sự thật. Chuyện không phải như vậy. Người chịu khuất phục chính là tôi. Tôi không thích cách họ nói về cô ấy như thế. Rồi một ngày nào đó, cô ấy sẽ trở thành nữ hoàng. Chỉ ít là tôi mong như vậy.

“Tính tình cô ấy như nào, người chúng ta phải đưa về ấy?” Tavish hỏi.

Tôi nợ họ nhiều, tôi phải đưa ra vài câu trả lời, cho những câu hỏi về Lia. Họ đã mạo hiểm mạng sống của mình, mang theo có vài câu hỏi, để bắt đầu chuyến đi mệt mỏi nhất họ từng phải chịu đựng. Họ xứng đáng có được câu trả lời. Tôi cũng thầm cảm ơn vì Tavish đã nói “đưa về”, chứ không thắc mắc về việc chúng tôi có thực hiện được mục đích của mình không. Tôi cần một chút an ủi như vậy. Ngay cả khi chúng tôi dư dả về quân số, Sven đã có được những người giỏi nhất trong số hàng chục trung đoàn. Họ được đào tạo về

tất cả các nhiệm vụ của một người lính, nhưng mỗi người đều có những điểm mạnh đặc biệt của riêng mình.

Mặc dù Orrin hơi thô lỗ, nhưng kỹ năng sử dụng cung tên của anh ấy thật sự điêu luyện, chẳng cần bàn cãi. Anh ấy nhắm đâu trúng đó, dù khoảng cách hay sức gió có ảnh hưởng như thế nào và anh ấy có thể dễ dàng hạ được ba người đàn ông. Jeb có kỹ năng tấn công thầm lặng. Anh ấy có một nụ cười lôi cuốn và phong thái không được đường bệ cho lắm, và đó là điều cuối cùng mà bất kỳ nạn nhân nào có thể biết về anh trước khi bị siết cổ. Tavish lúc nào cũng nhỏ nhẹ và chắc chắn. Trong khi những người khác luôn miệng khoe khoang, anh lại luôn khiêm tốn dù chiến công rất nhiều. Anh ấy không phải là người mạnh nhất hay nhanh nhất trong hàng ngũ, nhưng anh ấy là người tính toán nhất. Mọi nước đi của anh đều dẫn tới thành công. Chúng tôi gặp nhau và tập luyện như những người đồng đội.

Tôi cũng có thể mạnh của mình, nhưng kỹ năng hoàn hảo của họ đều được thể hiện trong thực tế, còn kỹ năng của tôi chỉ được thể hiện lúc luyện tập. Trừ Tavish. Có một chuyện mà chỉ hai chúng tôi biết với nhau - lần tôi hạ tám gã đàn ông trong vòng mười phút. Tôi bị thương nặng tới mức Tavish phải băng bó đùi cho tôi vì không muốn ai biết. Tới cả Sven cũng không hay chuyện đêm đó, dù anh ấy gần như biết mọi thứ về tôi.

Tôi quan sát bốn khuôn mặt chờ tôi nói điều gì đó. Ngay cả Sven, người đã có ba mươi năm chinh chiến và chẳng bao giờ quan tâm đến chuyện phiếm của đám lính quanh đồng lửa trại, dường như cũng đang chờ đợi được nghe về Lia.

“Cô ấy không giống những người phụ nữ hoàng tộc,” tôi nói. “Chẳng nề hà gì chuyện trang phục. Trừ những lúc làm việc trong quán rượu, còn không thì cô ấy sẽ mặc quần dài. Những chiếc quần chẳng còn nguyên vẹn.”

“Quần dài sao?” Jeb ngạc nhiên. Mẹ anh ấy là thợ may bậc thầy của hoàng gia và anh ấy cũng rất thích thú với thời trang khi không phải mặc

quân phục.

Sven rướn người. “Cô ấy làm việc trong quán rượu sao? Công chúa á?”

Tôi mỉm cười. “Phục vụ bàn và rửa bát đĩa.”

“Sao Người không kể bao giờ?” Sven hỏi.

“Do anh không hỏi thôi.”

Sven lăm bầm rồi ngồi xuống.

“Tôi thích cô ấy rồi đó,” Tavish nói. “Kể thêm cho bọn tôi nghe đi.”

Tôi đã nói với họ về cuộc gặp gỡ đầu tiên của chúng tôi và tôi muốn ghét cô ấy như thế nào, và tất cả những lần chúng tôi bên nhau sau đó. Tôi vẫn giữ vài câu chuyện cho riêng mình. Tôi nói với họ rằng cô ấy nhỏ người, thấp hơn tôi một cái đầu, nhưng cô ấy rất nóng nảy và dám đứng như một người đàn ông khi cô ấy tức giận, và tôi đã thấy cô ấy hạ gục một tên lính Morrighan bằng lời lẽ sắc bén của mình. Tôi nói với họ rằng chúng tôi đã hái mâm xôi và cô ấy tán tỉnh tôi như thế nào. Và trong khi tôi vẫn nghĩ rằng tôi ghét cô ấy, tất cả những gì tôi muốn làm là hôn cô ấy. Nhưng rồi, khi chúng tôi cuối cùng cũng hôn nhau - tôi dừng lại và thở ra một hơi dài và chậm.

“Cảm giác tuyệt chứ?” Jeb mồm lờ, háo hức được nghe những chi tiết sau đó.

“Tuyệt,” tôi trả lời ngắn gọn.

“Sao anh không kể mình là ai?” Tavish hỏi. Tôi nghĩ họ cũng cần biết điều này, không sớm thì muộn - ít nhất là trước khi chúng tôi đưa cô ấy trở lại. “Như tôi đã kể, lúc đầu chúng tôi không hợp nhau lắm. Sau đó, tôi biết được rằng cô ấy không thích Dalbreck hay bất cứ ai từ Dalbreck. Nói đúng ra là cô ấy không thể chịu đựng được họ.”

“Chúng ta là người Dalbreck mà,” Jeb nói.

Tôi nhún vai. “Cô ấy không thích phải nghe theo truyền thống, và trong mắt cô ấy thì Dalbreck chính là nguyên nhân của cuộc hôn nhân sắp đặt ấy?”

Tôi uống thêm chút rượu. “Và cô ấy đặc biệt khinh bỉ hoàng tử của Dalbreck vì đã để cha mình sắp xếp cuộc hôn nhân ấy.”

Tôi thấy Tavish nhăn mặt.

“Đó là Người mà,” Jeb nói.

“Jeb, tôi biết ai là ai mà! Anh không phải nói,” tôi tức giận. Tôi chỉnh lại thế ngồi và nói nhỏ, “Cô ấy nói sẽ không bao giờ tôn trọng một người đàn ông như thế.” Và bây giờ họ biết tôi và họ đang phải đối phó với những gì.

“Cô ấy biết những gì rồi?” Orrin hỏi, cầm cái đùi gà gô trên tay. Anh ăn ngấu nghiến phần thịt giữa hai khúc xương. “Chỉ là một người con gái thôi mà. Đó là cách những chuyện như thế này được giải quyết.”

“Cô ấy nghĩ Người là ai?” Tavish hỏi.

“Một người nông dân tham gia lễ hội thôi.”

Jeb cười. “Người á? Nông dân sao?”

“Đúng vậy, một anh chàng nông dân tốt bụng đến thị trấn để tham gia các cuộc vui hàng năm của mình,” Orrin nói. “Làm cô ấy có thai chưa?”

Hàm tôi cứng lại. Tôi chưa bao giờ lên giọng với đồng đội, những giờ thì tôi không e dè gì. “*Cẩn thận* cái miệng anh, Orrin. Anh đang nói tới nữ hoàng tương lai của mình đấy.”

Sven nhìn tôi và khẽ gật đầu.

Orrin ngồi lại, chút hoảng sợ thoáng qua trong mắt anh. “Tha cho tôi. Có vẻ như hoàng tử cũng đã mài gươm rồi.”

“Cũng đúng lúc,” Tavish thêm vào.

“Thương cho những kẻ Venda đã dám đưa cô ấy đi,” Jeb hứa vào.

Có vẻ như không ai phật lòng khi tôi lên giọng. Có khi họ cũng đã chờ điều này từ lâu rồi.

“Có một điều mà tôi không hiểu,” Jeb nói, “là sao gã Venda đó không để

tên thợ săn tiền thưởng kia cắt cổ cô ấy luôn đi. Tiện cho hắn mà.”

“Vì tôi đứng ngay sau hắn, tôi đã bảo hắn bắn tên.”

“Vậy tại sao phải bắt về tận Venda? Muốn lấy tiền chuộc sao?” Tavish chen ngang. “Mục đích của việc bắt cô ấy là gì?”

Tôi nhớ ánh mắt Kaden nhìn cô ấy vào đêm đầu tiên, một con báo săn lùng một con hươu, và anh ta đã nhìn cô ấy như thế suốt từ hôm đó.

Tôi không trả lời Tavish, và có lẽ sự im lặng của tôi là đủ.

Mọi người yên lặng, và Orrin ợ một tiếng. “Vậy thì giải cứu nữ hoàng tương lai nào,” anh nói, “sau đó chúng ta sẽ xiên tất cả đồng châu báu đầm máu của chúng vào một cây gậy.”

Có những lúc cái miệng thô lỗ của Orrin lại tế nhị và khéo léo hơn chúng tôi.

Chương 58

Tôi ngồi trên bãi cỏ ven sông, nhìn dòng nước lăn tăn, suy nghĩ miên man giữa quá khứ và hiện tại. Vài ngày cuối cùng, tôi đã tiết kiệm năng lượng hết sức có thể, cố gắng tăng cân trở lại. Tôi đã dành hầu hết thời gian của mình trên đồng cỏ dưới sự giám sát của Eben hoặc Kaden, nhưng tôi đã chặn chúng lại như cách bà Dihara đã chỉ cho tôi, cố gắng *lắng nghe*. Đó là cách duy nhất tôi cầu nguyện để tìm lại đường về nhà.

Khi tôi nghiêng đầu sang một bên, nhắm mắt hoặc nâng cằm lên không trung, Kaden nghĩ rằng tôi đang tiếp tục biểu diễn cho những kẻ khác, nhưng Eben nhìn tôi đầy băn khoăn. Một ngày nọ, thằng bé hỏi tôi liệu tôi có thực sự nhìn thấy những con chim ó đang nhặt xương của nó không. Tôi nhún vai. Tốt hơn tôi không nên tiết lộ nhiều với Eben, và cũng phải tránh xa nó ra. Tôi không muốn con dao của nó cứa vào cổ họng mình một lần nữa, và theo lời của chính Kaden, tôi sống sót được là vì chúng tin rằng tôi có năng lực. Điều đó có thể kéo dài bao lâu đây?

Sau bữa sáng, Kaden nói với tôi rằng chúng tôi còn ở đây ba ngày nữa trước khi rời đi, điều đó có nghĩa là tôi cần phải lên đường sớm hơn. Tất cả đều trở nên lỏng lẻo hơn trong việc canh chừng vì tôi chẳng cố gắng chạy trốn. Tôi dần lên kế hoạch của mình. Tôi đi vòng quanh trại để tìm vũ khí từ chỗ những người du mục, kể cả nếu có, tất cả chúng dường như đều được cất giữ trong xe của họ. Một chiếc xiên sắt, một cái rìu nhỏ và một con dao mổ lợn lớn là những thứ tốt nhất tôi tìm thấy - tất cả đều dễ giấu vào nếp váy. Nỏ và kiếm của Kaden và dao găm của tôi đều ở trong lều của anh ta. Không

thể lên vào đó được.

Ngoài vũ khí, một con ngựa sẽ rất cần thiết để chạy trốn, và tôi khá chắc chắn rằng con ngựa nhanh nhất là của Kaden, nên tôi sẽ lấy nó. Vấn đề khác lại nảy sinh. Chúng thả rông ngựa. Tôi có thể cưỡi ngựa không cần yên, nhưng như vậy sẽ rất chậm, và tôi cần phải đi thật nhanh.

Tôi nhìn thấy Kaden ở đằng xa, đang đứng bên con ngựa của mình và chăm chú chải lông cho nó. Tôi vẫn tự hỏi liệu anh ta có hay nhìn về phía tôi không.

Tôi vẫn nghĩ về những gì anh ta đã nói với tôi đêm hôm trước. Tôi đã dành phần lớn thời gian ngày hôm qua để cố gắng hiểu ngôn ngữ cổ của người Venda, và tôi đã hỏi anh ta liệu anh ta đã bao giờ nghe về *Bài hát của Venda* chưa. Anh ta biết về nó nhưng giải thích rằng có nhiều bài hát được hát với nhiều phiên bản khác nhau. Tất cả chúng đều được cho là trùng với tên của vương quốc.

Anh ta nói với tôi Venda là vợ của người cai trị đầu tiên. Bà đã phát điên và ngồi trên bức tường thành ngày này qua ngày khác, hát những bài hát cho mọi người nghe. Một số ít bài hát được bà ấy ghi chép, phần lớn là được truyền miệng. Bà được tôn kính vì lòng nhân hậu và trí tuệ của mình, và ngay cả khi bà phát điên, họ vẫn đến để nghe những lời khóc than của bà, cho đến một ngày bà ấy rơi xuống và chết. Nhiều người tin rằng chồng bà là người đã đẩy bà xuống vì không thể nghe những lời vô nghĩa đó nữa.

Lời nói lảm nhảm điên cuồng của bà vẫn tồn tại, bất chấp những nỗ lực của người cai trị nhằm ngăn chặn nó. Ông ta đã đốt tất cả những bài hát có thể tìm thấy được, nhưng những bài hát khác vẫn sống mãi vì chúng được hát bởi mọi người dân. Tôi hỏi Kaden liệu anh ta có thể đọc một đoạn văn Venda cho tôi nghe không, và anh ta nói rằng anh ta không thể đọc được. Anh ta khẳng định rằng người Venda rất hiếm ai biết đọc.

Điều này làm tôi thắc mắc. Tôi chắc chắn là ở Terravin anh ta đã đọc vài

lần rồi. Dì Berdi không có menu ở quán rượu nên chúng tôi hay phải thông báo bằng miệng các món ăn sẵn có cho khách, nhưng có một vài thông báo được ghim bên ngoài, và tôi chắc chắn đã thấy anh ta dừng lại để nhìn chúng. Tất nhiên, điều đó không có nghĩa là anh ta hiểu những gì mình đã thấy, nhưng tại lễ hội, tôi nghĩ anh ta đã đọc bảng các môn thi đấu cùng với những người còn lại, chỉ ra trận đấu vật trên gỗ. Tại sao anh ta phải nói dối về việc biết đọc?

Tôi nhìn anh ta vỗ con ngựa của mình, đưa nó ra đồng cỏ với những con khác, rồi biến mất vào trong lều. Tôi nhìn lại dòng sông, ném một viên sỏi nhỏ dẹt và nhìn nó chìm xuống, nép vào bên cạnh một viên sỏi khác. Thời gian ở trại của tôi với Kaden đã trở nên khó xử vài lần, hoặc có lẽ bây giờ tôi đã tự ý thức hơn. Tôi biết anh ta quan tâm đến tôi. Nó còn chẳng phải bí mật. Đó là lý do tại sao tôi vẫn còn sống, nhưng tôi không hiểu anh ta quan tâm đến mức nào. Và dù không muốn, bằng một cách nào đó tôi cũng nhận ra rằng mình quan tâm tới anh ta. Không phải Kaden sát thủ, mà là Kaden tôi từng biết hồi ở Terravin, người đã thu hút sự chú ý của tôi khi anh ta bước qua cửa quán rượu. Một người bình tĩnh với đôi mắt bí ẩn nhưng tốt bụng.

Tôi nhớ lúc khiêu vũ với anh ta tại lễ hội, cánh tay anh ta kéo tôi lại gần hơn, và cách anh ta đấu tranh với những suy nghĩ của mình, cố gắng không nói ra. Anh ta đã không tìm lại được vào đêm say. Một chút rượu đã khiến anh ta mở lời giải bày tất cả. Lắm bầm và khó nghe nhưng rõ ràng. *Anh ta yêu tôi*. Một kẻ man di được cử đến để giết tôi.

Tôi ngả mình xuống, nhìn chăm chăm vào bầu trời không một gợn mây, một sắc thái xanh hơn và sáng hơn ngày hôm qua.

Anh ta có biết tình yêu là gì không? Còn tôi thì sao, tôi có biết không? Ngay cả cha mẹ tôi dường như cũng không biết. Tôi đan tay sau đầu làm gối. Có lẽ không có cách nào để định nghĩa nó. Tình yêu có lẽ cũng có nhiều sắc thái như những sắc xanh của bầu trời.

Tôi tự hỏi liệu sự quan tâm của anh ta có bắt đầu khi tôi chăm sóc vai cho anh ta không. Tôi nhớ lại ánh mắt ngạc nhiên kỳ lạ của anh ta khi tôi chạm vào người, như thể chưa từng có ai tử tế với anh ta trước đây. Nếu Griz, Finch, hay Malich là hiện thân cho quá khứ của anh ta, thì có lẽ anh ta chưa từng biết tới lòng tốt. Chúng đối xử tận tình với nhau, nhưng nó không giống như lòng tốt. Và sau đó là những vết sẹo trên ngực và lưng nữa. Chỉ những kẻ man di tàn ác mới có thể làm vậy. Thế mà đầu đó, Kaden vẫn học được lòng tốt. Sự nhẹ nhàng nữa. Từ những hành động nhỏ nhất. Anh ta dường như là hai người riêng biệt, sát thủ Venda trung thành mãnh liệt và một người khác, một người mà anh ta đã nhốt kín, một tù nhân giống như tôi.

Tôi đứng dậy để trở về trại, và tôi đang phải vác thì Kaden tiến về phía tôi. Anh ta mang theo một cái giỏ. Tôi bước ra đồng cỏ để gặp anh ta.

“Reena sáng nay làm món này,” anh ta nói. “Cô ấy dặn tôi mang thêm cho cô một giỏ.”

Reena nhờ anh ta gửi đồ sao? Không thể nào. Anh ta đang cố gắng làm hòa kể từ khi xông vào *carvachi* của tôi và bất tỉnh trong cơn say. Có lẽ có một chút hổ thẹn nữa.

Anh ta đưa cho tôi cái giỏ đựng ba chiếc bánh bao giòn.

“Táo tây đại,” anh ta nói.

Tôi định với vào giỏ để lấy một chiếc thì một con ngựa đang gặm cỏ gần đó đột nhiên lao vào con ngựa khác. Kaden nắm lấy tôi và kéo tôi ra khỏi vùng nguy hiểm. Chúng tôi bị vấp, không thể đứng vững và cả hai ngã nhào xuống đất. Anh ta lăn qua người tôi để che chắn cho tôi, giữ nguyên tư thế để phòng con ngựa đến gần hơn, nhưng nó đã biến mất.

Thế giới chìm trong im lặng. Những ngọn cỏ cao đứng đưa phía trên, che chắn chúng tôi khuất khỏi tầm nhìn của mọi người. Anh ta nhìn chăm

chằm vào tôi, khuỷu tay dang ngang hai bên tôi, ngực anh ta chạm nhẹ vào ngực tôi, mặt anh ta cách mặt tôi chỉ vài phân.

Tôi nhìn thấy ánh mắt anh ta. Tim tôi đập mạnh trong ngực.

“Cô có sao không?” Giọng anh ta trầm và khàn đặc.

“Ta ổn,” tôi thì thầm.

Khuôn mặt anh ta tiến gần hơn tới mặt tôi. Tôi định đẩy ra xa, nhìn đi chỗ khác, làm gì đó, nhưng tôi đã không làm vậy, và trước khi tôi biết chuyện gì đang xảy ra, khoảng cách giữa chúng tôi biến mất. Môi anh ta thật ấm áp và dịu dàng trên môi tôi, hơi thở của anh ta dồn dập bên tai tôi. Cả người tôi nóng ran. Nó giống như tôi đã tưởng tượng vào đêm đó với Pauline khi còn ở Terravin trước đây. Trước đây –

Tôi đẩy anh ta ra.

“Lia –”

Tôi đứng dậy, ngực phập phồng, tay cài lại chiếc cúc áo lỏng lẻo. “Quên chuyện vừa xảy ra đi, Kaden.”

Anh ta cũng bật dậy. Anh ta nắm lấy tay tôi khiến tôi phải nhìn anh ta. “Cô muốn hôn tôi mà.”

Tôi lắc đầu, cố chối bỏ, nhưng đó là sự thật. Tôi đã muốn hôn anh ta. *Tôi đã làm gì thế này?* Tôi vùng khỏi tay anh ta và bỏ đi, để lại anh ta đứng trên đồng cỏ, cảm thấy mắt anh ta dõi theo tôi suốt đoạn đường quay về *carvachi*.

Chương 59

Chúng tôi ngồi dưới ánh trăng tròn quanh đồng lửa trại. Tiết trời ấm áp làm cho mùi gỗ thông và mùi cỏ phảng phất trong không khí trở nên nồng nàn hơn. Họ mang theo chăn và gối ra ngoài để chúng tôi có thể ăn bữa tối bên đồng lửa lạo xạo. Chúng tôi đánh chén xong chiếc bánh xô thơm cuối cùng và tôi không ngần ngại liếm những mẫu bánh vụn trên ngón tay của mình. Những người du mục này thật sành ăn.

Tôi nhìn Kaden đối diện với mình, mái tóc vàng mật ong ấm áp dưới ánh lửa. Tôi đã sai lầm khi hôn anh ta. Tôi cũng không chắc vì sao điều đó lại xảy ra. Tôi đã khao khát điều gì đó. Có lẽ chỉ để được ôm, được an ủi, để bớt cô đơn. Có lẽ để giả vờ một lúc. Giả vờ cái gì chứ? Rằng mọi chuyện đều ổn sao? Không hề.

Có lẽ tôi chỉ tự hỏi. Tôi cần phải biết.

Ánh sáng của ngọn lửa làm nổi bật phần xương hàm và những đường tĩnh mạch nổi lên ở thái dương anh ta. Anh ta tức giận. Ánh mắt anh ta nhìn tôi, giận dữ, tìm kiếm. Tôi ngoảnh mặt đi chỗ khác.

“Đã đến lúc nghỉ ngơi rồi, thiên thần nhỏ của mẹ,” một trong những bà mẹ trẻ nói với con trai mình, cậu bé tên là Tevio. Nhiều người khác đã đi ngủ. Tevio phản đối rằng cậu bé không mệt, và Selena, chỉ lớn hơn một chút, tham gia như thể đoán trước được cô bé sẽ là người tiếp theo bị kéo đi. Tôi mỉm cười. Chúng làm tôi nhớ thời mình ở tuổi đó. Tôi chưa bao giờ muốn về phòng ngủ, có lẽ vì tôi bị phạt trong đó thường xuyên.

“Nếu chị kể mấy đứa nghe một câu chuyện,” tôi nói, “mấy đứa có chịu đi ngủ không?”

Cả hai đều nhiệt tình gật đầu, và tôi nhận thấy Natiya nép mình gần chúng hơn, chờ đợi một câu chuyện.

“Ngày xưa ngày xưa,” tôi nói, “cách đây từ rất lâu rồi, ở một vùng đất của những người khổng lồ, của các vị thần và rồng bay, có cậu hoàng tử và cô công chúa nhỏ, trông rất giống hai đứa.” Tôi đã thay đổi câu chuyện, cách mà các anh tôi kể cho tôi, cách mà dì và mẹ tôi đã làm, để kể cho chúng nghe câu chuyện về Morrighan, một cô gái trẻ dũng cảm được các vị thần đặc biệt lựa chọn để lái chiếc *carvachi* màu tím qua vùng hoang dã và dẫn Những người còn lại đến một nơi an toàn. Tôi nghiêng nhiều hơn về phiên bản của anh trai tôi, kể về những con rồng mà cô ấy thuần hóa, những gã khổng lồ mà cô ấy lừa được, những vị thần mà cô ấy viếng thăm, và những cơn bão mà cô ấy gọi từ trên trời rơi xuống lòng bàn tay và sau đó thổi bay chúng bằng một tiếng thì thầm. Khi tôi kể câu chuyện, tôi nhận thấy ngay cả người lớn cũng lắng nghe, đặc biệt là Eben.

Nó đã quên hành động như một tên lưu manh cứng cỏi và thu bé lại thành một đứa trẻ mắt tròn mắt dẹt như những đứa còn lại. Chưa từng có ai kể chuyện cho nó nghe trước đây sao? Tôi đã thêm một vài cuộc phiêu lưu nữa mà ngay cả những người anh của tôi cũng chưa bao giờ nghĩ tới, đó là lúc Morrighan đến vùng đất tái sinh, một đội yêu tinh đã kéo *carvachi* của cô ấy và cô ấy đã hát vang để những ngôi sao hủy diệt quay trở lại bầu trời.

“Và đó là nơi các ngôi sao hứa sẽ ở lại mãi mãi.”

Tevio mỉm cười và ngáp, được mẹ ôm vào lòng mà không phản kháng gì thêm. Selena cũng theo mẹ lên giường, thầm nhủ rằng cô bé là một công chúa.

Bầu không khí tĩnh mịch nặng nề bao trùm lên tất cả sau khi chúng rời

đi. Tôi quan sát những người vẫn nhìn chăm chăm vào lửa như thể câu chuyện đọng lại trong suy nghĩ của họ. Rồi một giọng nói phá vỡ sự im lặng.

Chờ đã.

Tôi hít một hơi thật sâu và nhìn qua vai vào khu rừng tối đen. Tôi chờ đợi, nhưng không có gì tới cả. Tôi từ từ quay lại đồng lửa. Tôi bắt gặp cái nhìn sắc lạnh của Kaden. “Lại nữa sao?”

Nhưng lần này nó là một cái gì đó. Tôi chỉ không hiểu là cái gì thôi. Tôi nhìn xuống chân mình, không muốn tiết lộ rằng lần này tôi không diễn kịch.

“Không có gì,” tôi trả lời.

“Lúc nào cũng không có gì,” Malich chế nhạo.

“Nhưng ở Thành phố Ma thuật Hắc ám,” Finch nói. “Cô ta đã thấy chúng đến đó.”

“Osa lo besadad avat e chadaro”, Griz đồng ý.

Những người đàn ông du mục lớn tuổi ngồi ở hai bên hần ta gập đầu, ra dấu với các vị thần. *“Grati te deos.”*

Kaden càu nhàu. “Cô thực sự tin những gì cô vừa kể cho bọn trẻ?”

Tôi giật mình. Câu chuyện đó ư? Anh ta không cần phải công kích một câu chuyện mà bọn trẻ rõ ràng thích thú chỉ vì anh ta tức giận với tôi. “Đúng, Kaden, tôi có tin vào yêu tinh và rồng. Tôi đã tận mắt nhìn thấy bốn con, mặc dù chúng xấu hơn và ngu ngốc hơn nhiều so với những gì tôi mô tả. Tôi không muốn làm bọn trẻ sợ hãi.”

Malich bực bội vì sự xúc phạm, nhưng Kaden mỉm cười như thể anh ta rất thích khi thấy tôi khó chịu. Finch cười nhạo cô gái Morrighan và sau đó hần ta và Malich biến toàn bộ câu chuyện trở nên tục tĩu và thô bỉ.

Tôi đứng dậy bỏ đi, khinh bỉ, nheo mắt nhìn Kaden. Anh ta biết những gì anh ta đã làm. “Có phải sát thủ luôn có rất nhiều người hộ tống thô lỗ đi cùng không?” Tôi hỏi. “Tất cả bọn chúng có thực sự cần thiết không, hay chỉ

để làm mấy trò giải trí thô bỉ?”

“Chặng đường Cam Lanteux rất xa –”

“Bọn ta không phải là người hộ tống!” Eben phàn nàn, ngực nó ưỡn ra như thể nó bị tổn thương rất nhiều. “Bọn ta có công việc riêng của mình.”

“Ý người là gì, công việc riêng?” Tôi hỏi.

Kaden ngồi dậy. “Eben, im miệng.”

Griz găm gù, lặp lại ý Kaden, nhưng Malich vẫy tay lên trời. “Eben nói đúng,” hắn nói. “Hãy để nó nói. Ít nhất bọn ta đã hoàn thành công việc được giao, thế là hơn anh rồi.”

Eben vội vàng mô tả những gì chúng đã làm ở Morrighan trước khi Kaden có thể ngăn nó lại. Nó mô tả những con đường mà chúng đã chặn bằng đất lở, khói và những bể chứa mà chúng đã làm hỏng, và nhiều cây cầu mà chúng đã đánh sập.

Tôi bước tới. “Các người đã đánh sập cái gì cơ?”

“Những cây cầu,” Finch nói lại, rồi mỉm cười. “Giúp cầm chân quân địch.”

“Chúng ta không quá xấu xí hay ngu ngốc để làm một số việc, thưa công chúa,” Malich chế nhạo.

Tay tôi run lên và tôi cảm thấy cổ họng mình thắt lại. Máu trào dữ dội ở thái dương khiến tôi choáng váng.

“Cô ta bị sao vậy?” Eben hỏi.

Tôi đi vòng qua đồng lửa ra chỗ bọn chúng.

“Các người có hạ cây cầu ở Chetsworth không?”

“Cây cầu đó khá dễ là đằng khác,” Finch nói.

Tôi gần như chỉ có thể thì thầm, “Ngoại trừ chiếc xe ngựa đi cùng chứ?”

Malich cười lớn, “Ta đã xử lý nó rồi. Chuyện đó cũng rất dễ dàng,” hắn

ta nói.

Tôi nghe thấy những tiếng la hét của một con vật, cảm thấy da thịt dưới móng tay, hơi ấm của máu trên bàn tay và những sợi tóc giữa các ngón tay khi tôi lao vào hấn ta hết lần này đến lần khác, chọc vào mắt, đá vào chân, thúc gối vào xương sườn, đâm tới tấp vào mặt hấn ta. Những cánh tay nắm lấy eo tôi và giật mạnh tôi ra khỏi hấn ta, nhưng tôi vẫn tiếp tục la hét, đá và cắn móng tay vào bất kỳ phần thịt nào trong tầm với.

Griz kẹp chặt cánh tay tôi, khóa chúng sang hai bên.

Kaden giữ Malich lại. Máu phủ đầy mặt và mũi hấn ta.

“Thả tao ra! Tao sẽ giết nó!” Hấn ta hét lên.

“Đồ vô dụng, đồ hèn hạ!” Tôi hét lên. Tôi không chắc lời nào thốt ra từ miệng mình, câu chửi bới này chồng lên câu dọa nạt khác, chiến đấu với những lời lẽ khốn kiếp của tên khốn Malich, Kaden hét lên yêu cầu tất cả im lặng, cho đến khi tôi nghẹn ngào và buộc phải dừng lại. Tôi nuốt khan, nếm dòng máu ấm bên trong má, nơi tay tôi đập phải trong lúc quơ quào tứ tung. Ngực tôi run lên, tôi hạ giọng, buông ra những lời đầy chết chóc.

“Các người đã giết vợ của anh trai ta. Chị ấy mới mười chín tuổi thôi. Chị ấy sắp có con, và lũ hèn hạ khốn nạn các người đã cắm một mũi tên vào cổ họng chị ấy.” Tôi trừng mắt nhìn, đầu đau nhói, quan sát chúng hồi tưởng lại mọi thứ trong tâm trí mình. Tôi cảm thấy ghê tởm bản thân mình như ghê tởm chúng. Tôi đã ăn tối và kể chuyện với những kẻ đã giết Greta.

Những người đã đi ngủ trong *carvachi* hoặc lều của họ đều quay trở ra. Họ im lặng tụ tập trong bộ quần áo ngủ, tò mò về cuộc ẩu đả. Máu bắn trên quai hàm Finch và trên cổ Kaden. Eben lùi lại phía sau, đôi mắt mở to, như thể nó đang nhìn một con quỷ phát điên.

“*Ved mika ara te carvachi!*” Griz rống lên.

Finch và một trong những người đàn ông du mục giữ lấy Malich, hấn

vẫn cố gắng lao vào tôi, Kaden bước đến và nắm lấy tay tôi một cách thô bạo, kéo tôi đến chiếc *carvichi*. Anh ta mở cửa và đẩy tôi vào, đóng sầm cửa lại sau lưng.

“Cô bị làm sao vậy?” Anh ta hét lên.

Tôi nhìn anh ta kinh ngạc. “Người mong ta chúc mừng chúng vì đã giết cô ấy sao?”

Ngực anh ta phập phồng, nhưng anh ta cố gắng thở sâu chậm rãi. Bàn tay anh ta nắm chặt bên hông. Anh ta hạ giọng. “Họ không cố tình, Lia.”

“Người nghĩ cố tình hay không thì quan trọng sao? Chị ấy *chết* rồi.”

“Chiến tranh có tốt đẹp bao giờ đâu, Lia.”

“Chiến tranh ư? Chiến tranh nào vậy, Kaden? Thứ chiến tranh người đang tự vẽ ra ư? Greta đâu tham gia vào cuộc chiến đó? Chị ấy đâu phải chiến binh. Chị ấy vô tội.”

“Chiến tranh lấy đi sinh mạng của rất nhiều người vô tội. Rất nhiều người Venda. Rất nhiều người đã hy sinh khi cố định cư ở Cam Lanteux.”

Sao anh ta *dám* so sánh Greta với những kẻ coi khinh quốc pháp. “Có một hiệp ước hàng trăm năm tuổi nghiêm cấm điều đó!”

Hàm anh ta cứng lại. “Sao cô không nói điều đó với Eben ấy? Nó mới chỉ năm tuổi khi phải chứng kiến cha mẹ chết để bảo vệ căn nhà khỏi lũ binh lính đang châm lửa đốt mọi thứ. Mẹ bị rìu đâm vào ngực, cha chết cùng đám cháy.”

Cơn giận dữ vẫn bùng nổ trong tôi. “Đó đâu phải là lính Morrighan!”

Kaden bước lại gần, một nụ cười chế nhạo. “*Thật sao?* Nó khi ấy còn quá nhỏ để biết, nhưng nó có nhớ tới màu đỏ - màu cờ hiệu của Morrighan.”

“Đổ lỗi cho binh lính của Morrighan trong khi không có ai làm chứng ngoài trí nhớ của một đứa trẻ ư? Hãy tự xem lại sự man rợ đẫm máu của chính người và máu đã đổ cho những kẻ có tội kia.”

“Người vô tội vẫn chết, Lia. Phe nào cũng vậy cả,” anh ta hét lên. “Đừng nghĩ mình cao thượng nữa và hãy mở mắt ra đi?”

Tôi nhìn anh ta, câm nín.

Anh ta nuốt khan, lắc đầu rồi đưa tay vuốt tóc. “Xin lỗi, tôi không cố ý nói điều đó.” Đôi mắt của anh ta nhìn xuống sàn nhà, rồi lại nhìn vào tôi, cơn giận của anh ta giờ đã được kìm nén. “Nhưng cô đã khiến mọi thứ trở nên khó khăn hơn. Bây giờ sẽ khó giữ cô an toàn khỏi Malich.”

Tôi hít sâu vì sốc. “Người nói gì cơ? Ta đâu muốn làm mọi chuyện khó khăn hơn cho *người*, vì mọi thứ đều quá dễ dàng đối với ta! Ta đang đi nghỉ mát mà, đúng không?”

Những lời cuối cùng của tôi run rẩy, và mắt tôi mờ đi.

Anh ta thở dài và bước về phía tôi. “Đưa tay cho tôi xem”.

Tôi nhìn xuống tay mình. Chúng nhuộm máu và vẫn đang run rẩy. Đầu ngón tay tôi đau nhói nơi ba móng tay bị bật ra, hai ngón tay trên bàn tay trái của tôi đã sưng lên và bầm tím - chúng như bị gãy vậy. Tôi đã lao vào Malich và những tên còn lại như thể tay tôi làm bằng sắt.

Chúng là vũ khí duy nhất mà tôi có.

Tôi nhìn lại Kaden. Anh ta đã biết việc chúng giết chị Greta.

“Tay người nhuộm máu bao nhiêu rồi, Kaden? Người đã giết bao nhiêu người?” Không thể tin tôi chưa từng hỏi câu này. Anh ta là một tên sát thủ. Nghề của anh ta là đâm chém và anh ta còn rất thành thực nữa chứ.

Anh ta không trả lời, nhưng tôi thấy quai hàm anh ta cứng lại.

“*Bao nhiêu rồi?*” Tôi hỏi lại.

“Rất nhiều.”

“Nhiều tới mức người không đếm được.”

Những nếp nhăn hằn sâu nơi khóe mắt anh ta.

Anh ta với lấy tay tôi, nhưng tôi đã rút tay lại. “Ra khỏi đây đi, Kaden. Ta có thể là tù nhân, nhưng không phải là con điểm của người.”

Lời nói ấy còn đau hơn vết thương trên cổ anh ta. Một tia tức giận vụt qua mắt và phá tan vẻ bình tĩnh của anh ta. Anh ta quay lưng bỏ đi, đóng sập cửa lại.

Tất cả những gì tôi muốn là ngồi sụp xuống trên sàn, nhưng chỉ vài giây sau, tôi nghe thấy tiếng gõ nhẹ vào cửa. Là bà Dihara. Bà bước vào, mang theo một thùng nước thơm nhỏ với những chiếc lá nổi bên trên. “Để cháu rửa tay. Ngón tay dễ mưng mủ lắm.”

Tôi cắn môi, gật đầu. Bà ấy để tôi ngồi xuống chiếc ghế đơn trong *carvachi* và tự lấy ghế con cho mình. Bà nhúng tay tôi vào nước và dùng giẻ mềm lau nhẹ.

“Cháu xin lỗi nếu có làm bọn trẻ sợ, tôi nói.

“Cháu vừa mất đi một người thân mà.”

“Hai người,” tôi thăm thì, vì tôi không chắc Walter có còn như xưa nữa hay không. Ở đây tôi chẳng thể làm gì cho anh ấy. Hay cho bất kỳ ai. Giờ đây hạnh phúc thoáng qua của tôi chẳng còn nghĩa lý gì. Ngay cả những kẻ man di cũng còn biết phải lùi bước trước liên minh của hai đạo quân. Viễn cảnh trước mắt khiến chúng sợ hãi đến mức muốn loại bỏ tôi. Đó có phải là cách Kaden đã lên kế hoạch để giết tôi, một mũi tên xuyên qua cổ họng như Greta? Đó có phải là điều mà anh ta đã vô cùng hối tiếc vào đêm chúng tôi khiêu vũ không? Viễn cảnh giết tôi? Lời nói của anh ta, *vấn vương về những chuyện mộng lung chẳng để làm gì*, hiện lại trong đầu tôi đầy cay đắng.

Bà Dihara gỡ chiếc móng tay bị bong ra và tôi nhăn mặt. Bà lại nhúng tay tôi vào thùng và rửa vết máu.

“Ngón tay bị gãy cũng cần băng bó” bà nói. “Nhưng chúng sẽ lành nhanh thôi, chẳng mấy chốc là cháu có thể làm được những việc cháu

muốn.”

Tôi nhìn những lá thảo dược đang nổi. “Cháu giờ không hiểu gì nữa rồi.”

“Cháu sẽ hiểu thôi.”

Bà nhắc tay tôi ra khỏi thùng và cẩn thận lau khô, sau đó thoa một lớp dầu dưỡng dày lên vùng da móng tay bị rách.

Nó ngay lập tức làm dịu cơn đau với sự mát lạnh tê tái. Bà dùng những mảnh vải để quấn ba đầu ngón tay lại.

“Hít thật sâu nào,” bà nói và kéo hai ngón tay bấm tím, khiến tôi hét lớn. “Cháu sẽ muốn chúng phải thẳng khi đã lành.”

Bà quấn chúng lại với nhau bằng nhiều vải hơn cho đến khi chúng cứng cáp. Tôi nhìn tay mình, cố gắng tưởng tượng lúc này đang cưỡi ngựa hoặc cầm dây cương.

“Mất bao lâu để lành ạ?” Tôi hỏi.

“Mấy chuyện kiểu này, cháu có thể tin tưởng tự nhiên. Thường là vài tuần. Nhưng đôi khi phép mầu lại xuất hiện và đánh thẳng cả tự nhiên.”

Kaden đã cảnh báo tôi nên cảnh giác với bà ấy, và bây giờ tôi tự hỏi liệu có bất kỳ điều gì bà nói với tôi là sự thật hay không - hay chỉ đơn giản là tôi đang nắm bắt hy vọng hảo huyền khi tôi không còn gì để nắm giữ?

“Phải, *phép mầu* luôn tồn tại,” tôi nói đầy nghi hoặc.

Bà ấy đặt đôi bàn tay đang băng bó của tôi vào lòng. “Tất cả mọi thứ đều thuộc về thế giới. Phép mầu mà ta chưa hiểu được rốt cuộc là gì? Hình dây nho và sư tử trên vai cháu thì sao?”

“Bà biết sao?”

“Natiya đã kể cho ta nghe.”

Tôi thở dài và lắc đầu. “Thứ đó không phải phép thuật. Chỉ là tác phẩm

của những nghệ nhân bất cần, màu thuốc quá mạnh và sự thiếu may mắn của cháu thôi.”

Khuôn mặt già nua của bà ấy nhăn lại với một nụ cười. “Có thể.” Bà xách thùng nước thuốc lên và đứng dậy. “Nhưng cháu hãy nhớ, mỗi chúng ta đều có một câu chuyện và định mệnh của riêng mình. Và đôi khi những thứ ta tưởng là vận rủi, lại chính là một phần của một câu chuyện lớn hơn. Câu chuyện ấy còn vượt qua cả đất, cả gió, cả thời gian... và đôi khi là cả nước mắt của chính ta nữa.” Bà vươn tay ra, lau đi nước mắt của tôi. “Những câu chuyện lớn hơn đều có cách dẫn dắt riêng.”

Chương 60

Tôi dậy sớm, hy vọng sẽ có một ly rau diếp xoắn nóng trước khi Malich cựa quậy khỏi lều của hẳn. Tôi ngủ không yên giấc, điều đó chẳng có gì là ngạc nhiên. Tôi giật mình tỉnh giấc nhiều lần trong đêm sau khi nhìn thấy ánh mắt tròn xoe của một con rối nhớp nháp máu. Sau đó, khi tôi lơ lửng bay quanh nó, khuôn mặt đó biến đổi thành Greta.

Rồi thế chỗ cho những giấc mơ đó là những giấc mơ mà tôi đã từng có về Rafe khi chúng tôi gặp nhau lần đầu, những ánh nhìn thoáng qua về khuôn mặt của anh ấy tan biến như một bóng ma trong đồng cỏ nát, trong khu rừng, bên đồng lúa và cạnh suối nước. Và rồi lại là giọng nói đó, giọng nói tôi đã nghe thấy ở Terravin mà cứ ngỡ chỉ là hồi ức. *Nơi chân trời góc bể, ta sẽ tìm thấy em.* Nhưng lần này, tôi biết chắc giọng nói đó là của Rafe. Nhưng tồi tệ nhất là giấc mơ thấy Eben đi về phía tôi, mặt nó bê bết máu và nó bị một chiếc rìu xuyên qua ngực. Tôi hét lên, đánh thức bản thân, hít vào một hơi, *từ những người vô tội vẫn còn trên đầu lưỡi. Hãy mở mắt ra đi.* Tôi sẽ chẳng bao giờ biết được, chẳng bao giờ quen với điều đó. Kaden có đang tiếp tục lừa dối tôi không? Có vẻ như anh ta không biết gì ngoài lừa lọc. Khi thức dậy vào buổi sáng, tôi cảm thấy như đã chiến đấu cả đêm với ác quỷ.

Chim trong rừng chỉ vừa mới bắt đầu gọi mặt trời dậy là tôi đã bước ra khỏi *carvachi*, vì vậy tôi ngạc nhiên khi thấy những bạn đồng hành người Venda sa đọa của tôi đều đã ngồi quanh đồng cỏ. Tôi cố không thở hổn hển trước mặt chúng, nhưng trông chúng đều như đã vật lộn với một con sư tử vậy. Những vết xước đã sẫm lại sau một đêm và giờ là những vết lằn viêm tấy

như bị lột da. Malich gánh chịu nhiều nhất, khuôn mặt của hắn nát bét và da dưới mắt trái thâm tím vì bị tôi đâm vào. Thậm chí Griz còn có vết rách ngang mũi, và một trong những cánh tay của Finch chẳng chịt nhiều đường rách. Malich trừng mắt khi tôi đến gần, và Kaden ngả người về trước, sẵn sàng can thiệp nếu cần.

Không ai nói gì, nhưng tôi nhận thức được rằng chúng đang quan sát khi tôi loay hoay cầm cốc và rót nước từ nồi rau diếp xoăn bằng đôi tay băng bó. Tôi định mang nó đến căn lều lớn để tránh mặt chúng, nhưng khi tôi quay lại thì bắt gặp ngay cái lườm của Malich. Tôi nghĩ đây không phải là một ý hay. Nếu giờ tôi chùn bước, hắn sẽ nghĩ rằng tôi sợ và điều đó chỉ càng khiến hắn được đà lấn tới. Hơn nữa, trong tay tôi có cốc rau diếp xoăn nóng hổi, nếu hắn tiến tới gần, tôi có thể hất thẳng lên bộ mặt rách nát ấy.

“Ta tin rằng tất cả đều ngủ ngon,” tôi nói, cố tình giữ giọng điệu nhẹ nhàng. Tôi đáp lại cái nhìn chăm chăm của Malich bằng một nụ cười mím môi.

“Đúng vậy,” Kaden nhanh chóng trả lời.

“Ta rất tiếc khi nghe điều đó.” Tôi nhăm nháp rau diếp xoăn và để ý rằng Eben không có mặt. “Eben vẫn đang ngủ à?”

“Không,” Kaden nói. “Nó đang tải ngựa.”

“Tải ngựa? Tại sao?”

“Hôm nay chúng ta sẽ đi.”

Cốc nước trên tay tôi sóng sánh đổ nửa xuống đất. “Người nói rằng chúng ta sẽ không rời đi trong ba ngày cơ mà.”

Finch cười, xoa xoa cánh tay bị trầy xước của mình. “Cô nghĩ rằng anh ta sẽ cho cô biết khi nào chúng ta thực sự rời đi sao?” Hắn hỏi. “Để cô có thể lên đi sớm hơn à?”

“Cô ta là *công chúa*,” Malich nói. “Và tất cả chúng ta đều là những yêu

ting ngu độn. Tất nhiên đó là những gì cô ta nghĩ.”

Tôi nhìn Kaden, người vẫn im lặng.

“Ăn gì đó đi rồi lấy đồ của cô ra khỏi *carvachi* của Reena,” anh ta nói.
“Một tiếng nữa chúng ta khởi hành.”

Malich mỉm cười. “Thông báo đó đủ cho cô chưa, công chúa?”



Kaden im như tượng giám sát tôi, không quan tâm đến việc tôi đang loay hoay thu dọn đồ đạc với những ngón tay bị băng bó. Anh ta biết chính xác nơi tôi cất túi thức ăn dự trữ để trốn chạy ở đâu - những miếng bánh xô thơm, những viên phô mai dê cuộn trong muối và băng gạc, khoai tây và củ cải mà tôi đã chôm chia từ nguồn cung của những người du mục. Anh ta giật chiếc túi bên dưới giường của Reena mà không nói với tôi một lời. Anh ta chất nó lên ngựa cùng với đồng thức ăn khác, để tôi nhét vài món đồ cuối cùng vào túi yên ngựa. Bà Dihara bước vào *carvachi* và đưa cho tôi một lọ dầu dưỡng nhỏ dành cho ngón tay và một ít cỏ chiga để phòng trường hợp tôi bị đau hơn.

“Chờ đã,” tôi nói khi bà ấy quay đi. Tôi mở túi yên ngựa và lấy chiếc hộp vàng nạm đá quý mà tôi đã lấy trộm của Học giả. Tôi lấy mấy cuốn sách ra và cất chúng vào túi. Tôi đưa chiếc hộp cho bà ấy. “Vào mùa đông khi bà đi về phía nam, có những tòa thành ở các vương quốc nhỏ hơn, nơi có thể thuê sách và giáo viên. Nhiều đây sẽ đủ cho bà chi trả. Không bao giờ là quá muộn để học điều gì đó về một năng lực đặc biệt khác. Ít nhất là vì lợi ích của những đứa trẻ.” Tôi đặt nó vào tay bà ấy. “Như bà đã nói, thật tốt khi có nhiều điểm mạnh.”

Bà ấy gật đầu và đặt chiếc hộp lên giường. Hai tay bà ấy đưa lên và nhẹ nhàng ôm lấy mặt tôi. “*Ascente cha ores ri vé breazza.*” Bà ấy ghé sát lại, áp má

vào má tôi và thì thầm, “*Zsu viktara.*”

Khi bà ấy lùi lại, tôi lắc đầu. Tôi vẫn chưa học ngôn ngữ của họ.

“Hãy lắng nghe tiếng gió,” bà ấy dịch. “Mạnh mẽ nhé.”



Natiya lườm Kaden khi anh ta đỡ tôi lên ngựa. Malich kiên quyết rằng tay tôi phải bị chặt hoặc trói trước khi khởi hành. Nếu là một tuần trước, có lẽ Kaden đã tranh luận, hôm nay thì không, tay tôi bị trói chặt. Natiya và những người phụ nữ nhanh chóng tìm cho tôi một bộ đồ cưỡi ngựa vì họ đã đốt bộ quần áo của tôi. Rõ ràng là họ cũng không biết chúng tôi sẽ rời đi hôm nay. Họ tìm thấy một chiếc váy cưỡi ngựa dài, có xẻ tà và có ống quần bên trong để tiện di chuyển, và một chiếc áo trắng vừa vặn để tôi mặc. Họ cũng đưa cho tôi một chiếc áo choàng cũ phòng trường hợp thời tiết thay đổi, và tôi gói nó vào tấm khăn trải giường của mình. Reena bắt tôi giữ chiếc khăn quàng cổ để bảo vệ đầu.

Griz gầm lên một lời từ biệt nồng nhiệt, nhưng không một người du mục nào đáp lại. Có thể họ không chào tạm biệt bao giờ, hoặc có thể họ cảm thấy giống như tôi, rằng chuyện rời đi này không hề ổn. Một cuộc chia tay dường như được sinh ra từ sự lựa chọn rời đi, và tất cả họ đều biết đây không phải là lựa chọn của tôi, nhưng vào phút cuối, Reena và Natiya đã chạy theo con ngựa của chúng tôi. Kaden tạm dừng để họ bắt kịp.

Giống như bà Dihara, lời chia tay của họ phát ra bằng chính ngôn ngữ của họ, có thể vì cách đó tự nhiên và chân thành hơn, nhưng lời nói của họ chỉ dành cho tôi. Họ đứng ở hai bên ngựa của tôi.

“*Revas jaté en meteux,*” Reena nói hỗn hển. “Hãy luôn ngẩng cao đầu,” cô ấy thì thầm bằng cả lo lắng và hy vọng trong đôi mắt. Cô ấy chạm vào cằm của mình, nâng nó lên, ra dấu rằng tôi cũng nên làm như vậy.

Tôi gật đầu và chạm đôi bàn tay bị trói của mình vào tay cô ấy.

Natiya chạm vào ống chân của tôi ở phía bên kia, đôi mắt cô bé dữ dội. “*Kev cha veon bika reodes li cha scavanges beestra!*” Giọng điệu của cô bé không mềm mại cũng không hy vọng. Cô bé bắn cho Kaden một cái lườm, lần này đầu cô bé nghiêng sang một bên như thể thách thức anh ta phiên dịch.

Anh ta cau mày rồi dịch. “Cầu mong con ngựa của chị đá bay rằng kẻ thù,” anh ta nói thẳng thừng, không nhiệt huyết như Natiya.

Tôi nhìn xuống cô bé, mắt cay cay khi hôn những ngón tay của mình và nâng chúng lên trời. “Từ trái tim cao quý đến tai các vị thần.”



Chúng tôi khởi hành sau khi nhận lời chúc phúc của Natiya. Kaden cưỡi ngựa sát tôi, như thể nghĩ rằng tôi có thể cố thoát đi ngay cả khi hai tay bị trói chặt. Tôi không biết liệu mình đã kiệt sức, chai sạn hay suy sụp nữa, nhưng kỳ lạ thay tôi phần nào cảm thấy điềm tĩnh. Có lẽ chính những lời chia tay của Dihara, Reena và Natiya đã tiếp thêm sức mạnh cho tôi. Tôi hếch cằm lên. Tôi đã né tránh, nhưng tôi không đầu hàng. Chưa đâu.

Khi chúng tôi xuống thung lũng khoảng một dặm, Kaden nói, “Cô vẫn định trốn phải không?”

Tôi nhìn hai bàn tay bị trói của mình đặt trên yên ngựa, thậm chí còn không nắm nổi dây cương. Tôi từ từ nhìn lên, bắt gặp ánh mắt anh ta. “Ta có nên nói dối và chối không khi mà cả hai ta đều đã biết câu trả lời?”

“Cô sẽ chết bờ chết bụi ở nơi không người này. Không có nơi nào để đi đâu.”

“Ta có một mái nhà, Kaden.”

“Bây giờ nó cách xa rồi. Venda sẽ là ngôi nhà mới của cô.”

“Người vẫn có thể thả ta đi. Ta sẽ không quay lại Civica để thành lập liên minh. Ta hứa danh dự”.

“Cô nói dối tệ quá, Lia.”

Tôi liếc sang lườm anh ta. “Không, thực ra ta có thể nói dối rất giỏi, nhưng đôi khi cần thêm thời gian để bịa. Cái này người rõ nhất. Người là chuyên gia bịa chuyện mà.”

Anh ta không trả lời trong một lúc lâu, rồi đột nhiên anh ta nói, “Tôi xin lỗi, Lia. Tôi không thể tiết lộ rằng chúng ta sẽ rời đi.”

“Hoặc về cây cầu?”

“Để làm gì cơ chứ? Nó sẽ chỉ làm mọi chuyện khó khăn hơn đối với cô mà thôi.”

“Ý người là phức tạp hơn cho *người* chứ gì.”

Anh ta dừng lại và kéo luôn cả dây cương ngựa của tôi. Uất ức lóe lên trong mắt. “Ừ,” anh ta thừa nhận. “Khó khăn cho tôi. Đó có phải là những gì cô muốn nghe? Tôi không còn lựa chọn nào khác như cô nghĩ, Lia. Khi tôi nói rằng mình đang cố gắng cứu mạng cô, đó không phải là một lời nói dối.”

Tôi nhìn anh ta chằm chằm. Tôi biết anh ta tin những gì mình đang nói, nhưng điều đó vẫn không thể biến nó thành sự thật. Luôn luôn có sự lựa chọn. Chỉ có điều, một số lựa chọn không hề dễ dàng. Chúng tôi lườm nhau đến khi anh ta bực bội gầm gừ, nhấp dây cương, và chúng tôi tiếp tục lên đường.

Những thung lũng hẹp trải dài vài dặm. Sau đó chúng tôi xuống núi dọc theo một con đường gập ghềnh và ngoằn ngoèo. Ngay khi có tầm nhìn, tôi thấy mặt đất bằng phẳng kéo dài hàng dặm tới tận chân trời, nhưng lần này thay vì sa mạc, đó lại là đồng cỏ. Trước mắt tôi ngập tràn màu vàng xanh của cây cỏ. Lung linh dập dềnh như những con sóng.

Ở chân trời phía bắc, tôi thấy một ánh sáng lung linh khác, một đường

sáng trắng lấp lánh như mặt trời buổi chiều trên bãi biển và cũng xa tít tắp.

“Vùng đất hoang,” Kaden nói. “Hầu hết là đá trắng cằn cỗi.”

Infernaterre. Địa ngục trần gian. Tôi đã nghe kể. Nhìn từ xa, trông nó không quá khủng khiếp.

“Người tới đó bao giờ chưa?”

Anh ta gật đầu về phía những tên khác. “Không phải cùng với họ. Họ chỉ đi tới đây là cùng. Có hai thứ được cho là đang trú ngụ trong những vùng đất hoang - hồn ma của hàng nghìn Những người còn lại không biết mình đã chết và những con bọ đói gặm nhấm xương của họ.”

“Nó có bao phủ toàn bộ phương bắc không?”

“Hầu hết. Ngay cả mùa đông cũng không ghé thăm vùng đất hoang. Nó rít lên toàn hơi nước. Họ nói rằng nó xuất hiện cùng với sự tàn phá.”

“Man di cũng tin vào câu chuyện về sự tàn phá sao?”

“Xin thưa công chúa, biết gốc gác của mình không phải đặc quyền của vương quốc cô đâu. *Người Venda* cũng có những câu chuyện của mình.”

Anh ta thực sự nghiêm túc với lời nói của mình. Anh ta phẫn nộ khi bị gọi là một kẻ man di. Nhưng anh ta chơi trò gọi tôi là *hoàng gia* như ném bùn vào mặt tôi như vậy, thì sao lại mong đợi từ tôi điều khác biệt?

Khi chúng tôi xuống núi, không khí trở nên nóng hơn, nhưng ít nhất luôn có một cơn gió nhẹ thổi qua đồng bằng. Một phạm vi rộng lớn như vậy mà chúng tôi chỉ bắt gặp rất ít tàn tích, như thể tất cả chúng đều bị cuốn đi bởi một thế lực nào đó vượt qua cả thời gian.

Khi chúng tôi cắm trại buổi đêm, tôi cho chúng tùy chọn giữa cởi trói tay để tôi giải quyết vấn đề cá nhân hoặc đồng hành cùng tôi suốt quãng đường còn lại cùng với bộ quần áo bốc mùi. Man di cũng có những ranh giới mà chúng không muốn vượt qua, và Griz đã cởi dây cho tôi. Chúng không trói tôi nữa. Chúng đã làm rõ một điều rằng tôi là một tù nhân hèn mọn chứ

không phải là khách và tốt hơn hết tôi không nên động tay động chân.

Vài ngày tiếp theo, cảnh vật vẫn tương tự như vậy, ngoại trừ việc bãi cỏ bị thiêu rụi như một vết chân cháy sém khổng lồ. Chỉ còn sót lại một vài bó rơm chưa cháy và một vài mảnh thi thể không còn nguyên vẹn. Những chồi non xanh mướt mọc lên giữa những gốc rạ cháy sém như đang xóa đi vết sẹo của quá khứ.

Không ai nói gì, nhưng tôi nhận thấy Eben nhìn đi chỗ khác. Quanh đây thì không thể có người định cư được rồi. Ai lại đi xây nhà ở một nơi xa xôi hẻo lánh như thế này? Khả năng cao là do sét đánh hoặc một bữa lửa trại ngoài ý muốn của những người du mục. Nhưng tôi vẫn tò mò về những cục đang thối rữa cạnh dấu chân đen sì kia.

Man di.

Từ đó đột nhiên vô vị trong miệng tôi.



Vài ngày sau, chúng tôi bắt gặp những tàn tích trọng yếu của một tòa thành vĩ đại hoặc ít nhất là những gì còn sót lại. Nó trải dài hết tầm mắt. Kiến trúc hạ tầng của tòa thành cổ vươn ra khỏi bãi cỏ, nhưng không cao quá thắt lưng, như thể những tên khổng lồ trong truyện cổ tích đã dùng lưỡi hái cắt hết cỏ đi. Trong đồng cỏ nát, tôi vẫn có thể nhìn thấy một vài dấu vết của những con phố, không còn lát sỏi mà được che phủ bởi cỏ xanh. Một con suối lay lắt chảy xuống giữa một con đường.

Lạ hơn cả một tòa thành bị cắt xuyệt một nửa và những con đường cỏ là những con vật đi lang thang qua đó. Những đàn sinh vật to lớn giống hươu nai với bộ lông được tô điểm hoa văn đẹp mắt thông thả gặm cỏ giữa đồng cỏ nát. Cặp sừng thanh lịch của chúng dài hơn cả cánh tay tôi. Khi nhìn thấy chúng tôi, chúng chạy tán loạn và nhảy qua những bức tường thấp với sự

duyên dáng của một vũ công.

“Cũng may là chúng nhát,” Kaden nói. “Sừng của chúng có thể giết người như chơi.”

“Đó là con gì thế?” Tôi hỏi.

“Chúng tôi gọi chúng là *miazadel* - những sinh vật đầu giáo. Tôi mới chỉ nhìn thấy đàn của chúng ở đây và xa hơn một chút về phía nam, có những loài động vật trên khắp trắng cỏ mà cô sẽ không nhìn thấy ở bất kỳ nơi nào khác.”

“Những loài chết người ấy hả?”

“Một số thôi. Chúng tự nhận là mình đến từ những thế giới xa xôi và bị Người xưa mang về đây làm thú cưng. Sau ngày hủy diệt, chúng sống chuồng, và một số phát triển mạnh mẽ. Ít nhất là một trong những bài hát của Venda có nói vậy.”

“Người học lịch sử từ đấy sao. Ta tưởng người bảo bà ta bị điên.”

“Có lẽ không phải về mọi thứ.”

Tôi không thể hiểu sao người ta lại muốn nuôi những sinh vật kỳ lạ đó làm thú cưng. Có lẽ Người xưa thực sự chỉ kém các vị thần một bậc.

Tôi đã nghĩ về các vị thần rất nhiều trên đường đi. Như thể cảnh quan đòi hỏi điều đó vậy. Bằng cách nào đó, họ lớn hơn trong không gian vô bờ này, vĩ đại hơn các vị thần bị giới hạn trong Thánh văn và thế giới cứng nhắc của Civica. Ở đây họ dường như có sức ảnh hưởng hơn. Ngoài tầm nhận thức của Học giả Hoàng gia và đội quân nhật chữ của ông ta. *Những thế giới xa xôi?* Tôi cảm thấy như mình đã ở đấy rồi, và dường như còn nhiều hơn thế nữa? Họ đã kiến tạo rồi lại rời bỏ những thế giới nào rồi?

Tôi đưa hai ngón tay lên không trung vì sự bất kính của chính mình, một thói quen đã thấm nhuần trong tôi, mặc dù không được chân thành như các vị thần yêu cầu. Lần đầu tiên tôi mỉm cười trong nhiều ngày, khi nghĩ về

Pauline. Tôi hy vọng cô ấy không lo lắng về tôi. Bây giờ cô ấy có đứa bé để lo lắng, nhưng tất nhiên tôi biết cô ấy đã lo lắng nhiều. Cô ấy có lẽ sẽ đến đền thờ mỗi ngày để cầu nguyện cho tôi. Tôi hy vọng các vị thần đang lắng nghe.

Chúng tôi cắm trại giữa tòa thành từng là vĩ đại nhưng giờ đã rơi vào quên lãng. Khi Kaden và Finch đi kiểm bữa tối, Griz, Eben và Malich tháo yên và chăm sóc những con ngựa. Tôi nói rằng tôi sẽ thu thập gỗ đốt, mặc dù quanh đây rất khó tìm. Dưới con suối có các bụi cây cao. Có lẽ tôi sẽ tìm thấy một số cành khô ở đó. Tôi vừa đi vừa chải tóc. Tôi đã thề rằng sẽ không để chúng biến tôi trở lại thành con thú đã từng đến khu trại của người du mục, xấu xí, với mái tóc bạc màu và ngẫu nhiên thức ăn bằng tay... *chỉ hơn động vật một chút.*

Tôi dừng lại, những ngón tay của tôi kẹt vào một lọn tóc rối, tôi vặn nó, nghĩ về mẹ và lần cuối cùng bà chải tóc cho tôi. Hồi tôi mười hai tuổi. Vào thời điểm đó, tôi đã tự tết tóc trong nhiều năm, ngoại trừ những dịp đặc biệt được người hầu chải chuốt, nhưng sáng hôm đó mẹ tôi nói rằng bà sẽ làm cho tôi. Mọi chi tiết của ngày hôm đó vẫn còn sống động, một bình minh hiếm hoi của tháng Giêng khi mặt trời mọc lên ấm áp và rực rỡ, một ngày mà đáng lý không vui vẻ như vậy. Những ngón tay của mẹ nhẹ nhàng, bài bản, tiếng ngân nga trầm vô định như tiếng gió giữa rừng cây khiến tôi quên mất lý do bà chải tóc cho tôi, nhưng rồi bàn tay mẹ dừng lại trên má tôi, và bà thì thầm vào tai tôi, *Hãy nhắm mắt lại nếu con cần. Sẽ không ai biết đâu.* Nhưng tôi không nhắm mắt vì tôi mới mười hai tuổi và chưa bao giờ tham dự một cuộc hành quyết công khai cả.

Khi tôi đứng giữa những người anh của mình với tư cách là một nhân chứng bắt buộc, ngay thẳng, lặng như tờ, đúng như dự đoán, tóc tôi được ghim và tết một cách hoàn hảo - trước mỗi bước đi, mỗi lời tuyên án, sợi dây siết chặt, tiếng van xin và nước mắt của một người đàn ông trưởng thành, tiếng rên rỉ điên cuồng, lời kết tội, và sau đó là một tiếng thịch nhanh chóng

rơi trên sàn, một âm thanh khiên tốn ngăn ngủi vẽ ra ranh giới giữa sự sống và cái chết của anh ấy, âm thanh cuối cùng mà anh ấy nghe thấy - suốt quá trình, tôi mở to mắt.

Khi trở về phòng, tôi ném bộ quần áo đang mặc thẳng vào lửa và kéo những chiếc ghim ra khỏi đầu. Tôi chải và chải, cho đến khi mẹ tôi bước tới và kéo tôi vào ngực bà, và tôi khóc, nói rằng tôi ước gì đã giúp người đàn ông đó trốn thoát. *Lấy một mạng người, bà thì thâm, dù là có tội, không bao giờ dễ dàng cả. Nếu dễ thì chúng ta chỉ hơn động vật một chút mà thôi.*

Có khó để Kaden tước đi một mạng sống không? Nhưng tôi đã biết câu trả lời. Ngay cả trong cơn thịnh nộ và tuyệt vọng, tôi đã nhìn thấy khuôn mặt của anh ta vào đêm tôi hỏi anh ta đã giết bao nhiêu người, sức nặng đè lên sau mắt anh ta. Anh ta đã phải trả giá. Anh ta có thể là ai nếu không được sinh ra ở Venda?

Tôi tiếp tục đi, gỡ lọn tóc rối cho đến khi nó biến mất. Khi đến suối, tôi cúi ửng và đặt chúng trên một bức tường thấp. Tôi ngúng nguẩy ngón chân và tận hưởng những hạt cát mát mẻ. Tôi bước xuống nước, lấy một vốc lên tay, và rửa sạch bụi trên mặt. Những điều trường tồn. Tôi cảm thấy thật trở trêu giữa đống đổ nát hoang tàn này. Đến cả khoái cảm tắm rửa đơn giản như vậy còn trường tồn lâu hơn một tòa thành lo lớn. Tàn tích và những đổi mới luôn song hành với nhau.

“Thoải mái chứ?”

Tôi giật mình quay lại. Đó là Malich. Đôi mắt hắc toát ra vẻ nham hiểm.

“Ừ,” tôi nói. “Chăm xong ngựa rồi à?”

“Cái đó để sau cũng được.”

Hắn lại gần, và tôi thấy chúng tôi đang khuất khỏi tầm nhìn. Hắn cúi thắt lưng. “Có lẽ tôi sẽ tham gia cùng cô.”

Tôi bước lên khỏi mặt nước để quay trở lại trại. “Ta đi đây. Người tự chơi

đi.”

Hắn tóm lấy tay tôi, kéo tôi lại. “Ta muốn có bạn đồng hành và lần này ta không muốn móng vuốt của cô đi lạc hướng.” Hắn vặn cả hai tay tôi ra sau và giữ chúng bằng một cái siết chặt cho đến khi tôi nhả mặt. “Xin lỗi, công chúa, tôi có quá thô bạo không?” Hắn ấn mạnh miệng vào miệng tôi, và tay hắn sờ soạng trên từng lớp vải.

Hắn ép sát đến mức tôi không thể nhấc chân lên để đạp hắn ra xa. Tôi nghĩ rằng cánh tay của mình sẽ gãy khi bị hắn vặn ra sau lưng. Tôi xoay sở và há miệng đủ rộng để cắn vào môi hắn. Hắn rú lên và thả tôi ra, khiến tôi ngã ngửa ra đất. Mặt hắn nhăn lại vì giận dữ khi tiếp tục lao vào tôi và chửi bới, nhưng hắn đã bị chặn lại bởi một tiếng hét vang dội. Đó là Griz.

“Sende ban onion idaro! Chande le varoupa enar gado!”

Malich vẫn cố đấm ăn xôi, đặt tay lên đôi môi đang chảy máu, nhưng sau một vài nhịp thở gấp gáp, hắn dậm chân bỏ đi.

Griz đưa tay ra đỡ tôi dậy. “Hãy cẩn thận, cô gái. Đừng quá bất cẩn với Malich,” hắn ta nói rành mạch bằng tiếng Morrighan.

Tôi nhìn chăm chăm vào hắn ta, bị sốc về bài phát biểu của hắn ta hơn là lòng tốt. Hắn ta vẫn đưa tay ra, và tôi ngập ngừng nắm lấy.

“Người nói được –”

“Tiếng Morrighan. Đúng vậy. Cô không phải là người duy nhất có bí mật, nhưng bí mật này của riêng hai chúng ta thôi. Hiểu chứ?”

Tôi gật đầu cho qua. Tôi chưa bao giờ nghĩ sẽ chia sẻ bí mật với Griz, nhưng tôi sẽ nghe theo lời khuyên của hắn ta và không bất cẩn với Malich nữa, mặc dù giờ tôi càng tò mò hơn tại sao Griz lại giấu giếm việc biết tiếng Morrighan khi những người khác công khai điều đó. Rõ ràng là họ không biết về khả năng của hắn. Tại sao hắn ta lại tiết lộ điều đó cho tôi? Buột miệng ư? Không có thời gian để hỏi. Hắn ta đã đi bộ trở về trại.

Khi Kaden và Finch trở về cùng hai con thỏ cho bữa tối, Kaden nhận thấy đôi môi sưng tấy của Malich và hỏi chuyện gì đã xảy ra.

Malch chỉ nhìn thoáng qua hướng tôi và nói rằng đó là vết đốt của một con ong bắp cày.

Quả thực là như vậy. Đôi khi con vật nhỏ nhất lại gây ra nỗi đau lớn nhất. Hẳn có khó ở hơn bình thường suốt đêm và xỉ vả Eben chỉ vì nó cứ xoắn xuýt bên con ngựa của mình. Kaden nhìn vào chân con ngựa, cẩn thận kiểm tra cái móng mà Eben đã kiểm tra đi kiểm tra lại nhiều lần.

“Tôi đã nuôi nó từ lúc còn non,” Kaden giải thích với tôi. “Gót trước của nó nhạy cảm. Có thể chỉ là một cơ bắp bị căng.”

Bất chấp những gì Malich nói, Eben tiếp tục kiểm tra con ngựa. Nó khiến tôi nhớ lại lúc nó ở với bầy sói như thế nào. Nó kết nối với động vật nhiều hơn con người. Tôi bước tới để nhìn vào chân con ngựa và chạm vào vai của Eben, hy vọng sẽ làm vơi đi những lời nói khó nghe của Malich bằng những lời hy vọng hơn. Nó vùng vằng và gầm gừ với tôi như một con sói rồi rút dao ra.

“Đừng chạm vào tôi,” nó gầm gừ.

Tôi lùi lại, nhớ rằng mặc dù nó có thể trông giống như một đứa trẻ, thậm chí thỉnh thoảng còn quên mình là ai và lắng nghe câu chuyện quanh đồng lửa trại, tuổi thơ hồn nhiên không phải là điều mà nó có. Liệu có phải định mệnh của nó là trở thành một kẻ giống như Malich, khoe khoang việc giết người đánh xe và Greta dễ dàng như thế nào? Cái chết của họ khiến Malich không tổn gì ngoài vài mũi tên mỏng manh.

Đêm đó Kaden đặt chân gối của anh ta gần tôi, tôi không chắc là để bảo vệ tôi hay Malich. Ngay cả khi tay tôi bị băng bó, Malich vẫn phải ngậm đắng nuốt cay, chắc chắn chiều nay hẳn đã định ăn miếng trả miếng. Nếu Griz không đi cùng, chắc tôi đã phải trở về với khuôn mặt bầm tím sưng vù hoặc

tệ hơn thế nữa.

Tôi lần đi. Ngay cả khi tôi chết đói ở nơi khỉ ho cò gáy, như Kaden dự đoán, tôi cũng phải trốn thoát. Chỉ riêng Malich là đã đủ nguy hiểm rồi, nhưng chẳng bao lâu nữa tôi sẽ đến một tòa thành với hàng nghìn kẻ giống như thế.

Không phải lúc nào cũng có thể đợi thời điểm hoàn hảo. Dường như những lời của Pauline đúng hơn bao giờ hết vào lúc này.

Chương 61

KADEN

Giữa trưa chúng tôi dừng tại một hồ nước nông để lấy nước và cho ngựa uống. Lia đi dọc theo lòng suối khô đã từng cấp nước cho nó, nói rằng cô muốn đuổi chân đuổi tay. Cô ấy im lặng suốt buổi sáng, không giận dữ theo cách tôi vẫn nghĩ, mà theo một cách khác, một cách mà tôi thấy đáng lo hơn.

Tôi đi theo, cô ấy khom người nhặt một viên đá và lật nó lại. Cô ấy xem xét màu sắc của nó, sau đó lia nó dọc theo con suối cạn như thể cô ấy tưởng tượng nó đang nảy trên mặt nước.

“Ba lần,” tôi nói, tưởng tượng cùng với cô ấy. “Không tệ nhỉ.”

“Ta từng làm tốt hơn thế,” cô ấy trả lời, giơ những ngón tay bị băng bó lên.

Cô ấy dừng lại để trượt ủng dọc theo một mảng cát, để ý ánh vàng lấp lánh của cát. Đôi mắt cô ấy nheo lại. “Người ta nói Người xưa đã lòi những kim loại quý hơn cả vàng lên từ lõi đất - những kim loại mà họ dệt thành đôi cánh ren khổng lồ đưa họ bay tới bay lui giữa các vì sao.”

“Đó là những gì cô muốn làm khi có cánh à?” Tôi hỏi.

Cô ấy lắc đầu. “Không. Tôi muốn bay tới các vì sao, nhưng tôi sẽ không bao giờ quay lại.” Cô ấy bốc một nắm cát lấp lánh và để nó trượt qua kẽ tay xuống đất như thể đang cố gắng nắm bắt được chút phép thuật tiềm ẩn của nó.

“Cô có tin tất cả những câu chuyện huyền ảo đã được nghe không?” Tôi

hỏi. Tôi bước lại gần và nhẹ nhàng khép bàn tay quanh nắm tay của cô ấy, cát ấm áp từ từ thoát ra giữa các ngón tay của chúng tôi.

Cô ấy nhìn chăm chăm vào bàn tay tôi đang nắm chặt tay cô ấy, nhưng rồi ánh mắt cô ấy dần nhìn lên tôi. “Không phải mọi chuyện,” cô ấy nói nhẹ nhàng. “Khi Gwyneth nói rằng một sát thủ đang trên đường tới giết tôi, tôi đã không tin cô ấy. Đáng lẽ tôi nên tin.”

Tôi nhắm mắt lại, ước gì mình có thể rút lại câu hỏi đó. Khi tôi mở mắt, cô ấy vẫn đang chăm chăm nhìn tôi. Những hạt cát cuối cùng trượt khỏi cái nắm tay của chúng tôi. “Lia –”

“Kaden, người quyết định không giết ta nữa từ khi nào?”

Giọng cô ấy vẫn đều đều, nhẹ nhàng. Chân thành. Cô ấy thực sự muốn biết, và cô ấy vẫn chưa rút tay ra khỏi tay tôi. Dường như cô ấy đã quên nó ở đó.

Tôi muốn nói dối, nói với cô ấy rằng mình chưa bao giờ lên kế hoạch giết cô ấy, thuyết phục cô ấy rằng tôi chưa bao giờ giết bất cứ ai, làm lại cả cuộc đời và viết lại nó bằng những câu từ dối trá, nói dối cô ấy như cả trăm lần trước đó, nhưng ánh mắt của cô ấy vẫn chăm chú nhìn tôi.

“Ngay đêm trước khi cô rời đi,” tôi nói. “Tôi đã ở trong phòng trọ, đứng trên đầu giường... Xem mạch trong cổ cô với con dao trên tay. Tôi đã ở đó lâu hơn cần thiết, và cuối cùng tôi đã tra con dao của mình vào vỏ... Đó là lúc tôi quyết định.”

Hàng mi của cô ấy hầu như không chớp, vẻ mặt vô cảm. “Ngay cả khi tôi băng bó vai cho anh cũng không?” Cô ấy hỏi. “Ngay cả khi chúng ta khiêu vũ cũng không? Ngay cả khi –”

“Không. Chỉ trong khoảnh khắc đó thôi.”

Cô ấy gật đầu và từ từ rút tay ra. Cô ấy phủi những vết cát còn sót lại trên tay.

“Sevende!” Finch gọi. “Những con ngựa đã sẵn sàng!”

“Đến đây,” tôi hét lên rồi thở dài, “Anh ta háo hức về nhà đây mà.”

“Không phải ai cũng vậy sao?” Cô ấy trả lời. Giọng chua chát của cô ấy đã trở lại. Cô ấy quay về phía ngựa của mình, và mặc dù cô ấy không nói gì, tôi cảm nhận được rằng, cô ấy muốn tôi nói dối.

Hãy cho cả thiên hạ biết,

Chúng đã bắt cô bé đi,

Đứa nhỏ của tôi.

Nó ngoái lại phía tôi, hét lên,

Ama.

Giờ nó đã là một thiếu nữ,

Và bà già này đã không thể ngăn chúng.

Hãy để các vị thần và nhiều đời sau biết,

Chúng đã đánh cắp Những người còn lại.

Harik, tên trộm, hẳn đã trộm mất Morrighan của tôi,

Sau đó, bán con bé để lấy bao tải ngũ cốc,

Bán cho Aldrid, kẻ nhặt xác.

– Di chúc cuối cùng của Gaudrel

Chương 62

Trại được dọn đi trước khi trời sáng. Chúng nói rằng muốn đến điểm tiếp theo trước khi mặt trời lặn mà không giải thích gì thêm. Tôi chỉ có thể tự hỏi mấy loài động vật hoang dã mà Kaden nói đến bất kham đến mức nào. Chúng tôi đi qua một nơi xa xôi hẻo lánh bằng phẳng, thỉnh thoảng mới có vài quả đồi nhấp nhô đằng xa và những bụi cây còi cọc phá vỡ sự vô tận.

Chúng tôi vừa băng qua đám cỏ mọc thấp hơn đầu gối ngựa không bao lâu thì ngực tôi nặng trĩu. Một linh cảm chẳng lành bủa vây quanh tôi. Tôi cố gắng phớt lờ nó, nhưng sau hai dặm, tôi không thể chịu nổi, và tôi dừng ngựa, hơi thở của tôi nóng và gấp gáp. Đó là một thông tin. Nó không chỉ là nỗi sợ của tôi khi bị kéo đi giữa vùng đồng không mông quạnh. Tôi nhận ra nó là gì, một thứ gì đó bí ẩn nhưng không kỳ diệu. Một cái gì đó bay vòng vòng trong không khí.

Lần đầu tiên trong đời tôi biết chắc chắn rằng đây là năng lực thiên bẩm. Nó tự nhiên xảy đến. Không chỉ là nhìn thấy, hoặc nghe thấy, hay như bất kỳ mô tả nào mà tôi từng nghe. Đó là một dự cảm. Tôi nhắm mắt lại, và nỗi sợ hãi tràn khắp cơ thể. *Có cái gì đó không đúng.*

“Giờ lại sao nữa?”

Tôi mở mắt. Kaden cau mày như thể anh ta đã chán mấy trò mà tôi bày ra.

“Chúng ta không nên đi hướng này,” tôi nói.

“Lia —”

“Chúng tôi không nhận lệnh từ cô ta,” Malich cúi kính. “Hay nghe những lời lảm nhảm của cô ta. Cô ta chỉ phục vụ bản thân mình.”

Griz và Finch nhìn tôi không chắc chắn. Chúng chờ đợi điều gì đó thành hiện thực, và khi không có gì xảy ra, chúng nhẹ nhàng nhấp dây cương. Chúng tôi tiếp tục với tốc độ chậm hơn trong một dặm nữa, nhưng sức nặng đè nén ngày càng bức bối hơn. Miệng tôi khô đi, và lòng bàn tay ướt đầm. Tôi dừng lại lần nữa. Chúng ở trước vài bước khi Griz cũng dừng lại. Hẳn ta nhੌm lên trên yên, rồi gầm rú, “*Chizon!*” Hẳn ta vọt ngựa sang trái.

Bben đá vào sườn ngựa của mình, theo sau Griz. “Chạy đi!” Nó hét lên.

“*Phía bắc!*” Kaden hét lên với tôi.

Chúng quất ngựa phi nước đại, và tôi theo sau. Một đám mây bụi nổi lên ở phía đông, sấm sét và tối mù, bao trùm tất thảy mọi thứ. Dù cái gì đang đến, chúng tôi cũng khó chạy thoát được, đây là nếu có thể. Nó âm âm tiến về phía chúng tôi, với sức mạnh dữ dội và khủng khiếp. *Ngay lúc này!* Tôi nghĩ. Ngực tôi như trống đánh. *Ngay lúc này, Lia!* Quay lại có thể là tự sát nhưng tôi đã kéo mạnh dây cương. Con ngựa của tôi đứng trên hai chân sau, và tôi đổi hướng, đi về phía nam. Không có đường lui. Được ăn cả ngã về không. Trong tích tắc, Kaden nhận ra tôi không ở phía sau, lúc đấy cũng quá muộn để quay lại và đuổi theo tôi.

“*Yah!*” Tôi hét lên. “*Yah!*”

Tôi nhìn đường chân trời cuộn trào như một làn sóng đen đang lớn dần. Nỗi kinh hoàng bóp chặt tôi, nó đến quá nhanh. Cảnh quan phía trước trở nên mờ ảo khi chúng tôi lao thẳng vào đám mây khổng lồ. Tôi phát hiện một đồi nhỏ nhú lên và nhắm đến hướng đó, nhưng nó vẫn còn rất xa. Con ngựa cũng biết sợ. Nó chạy qua cả hai chúng tôi, nóng chói mắt. *Sevende! Nhanh! Đi!* Chẳng bao lâu sau, không chỉ là một khối đen tối đơn lẻ ập đến mà là một mớ lộn xộn những cơ thể đập vào nhau, những cái chân quấy đạp và

những cặp sừng chết người. “Yah!” Tôi hét lên. Sức nóng của cái chết tràn xuống chúng tôi.

Chúng ta sẽ không qua khỏi, tôi nghĩ. Con ngựa và tôi đều sẽ bị nghiền nát. Tiếng gầm rú trở nên chói tai, át cả tiếng hét của tôi. Tất cả những gì tôi có thể thấy là màu đen, bụi bặm và một cái kết khủng khiếp. Ngọn đồi. Vùng đất cao hơn. Và sau đó sấm sét bùng nổ sau lưng chúng tôi, và tôi đã chuẩn bị tinh thần bị giẫm đạp dưới móng guốc và tan nát dưới những cặp sừng, nhưng chúng lao qua... *phía sau chúng tôi*. Chúng tôi thoát rồi. *Chúng tôi thoát rồi*. Tôi tiếp tục cho ngựa tiến về phía trước khi tôi chắc chắn rằng chúng tôi đã ở một khoảng cách an toàn, và khi chúng tôi đã ở trên đỉnh đồi, tôi dừng lại.

Tôi quay lại để xem cái đóng móng guốc và sừng thực ra là gì, vì tôi không chắc. Cảnh tượng làm tôi ngộp thở. Một biển bò rừng, tới tít chân trời phía đông, lao qua chúng tôi.

Chúng di chuyển thành một đội hình hợp nhất chết chóc, nhưng khi tìm tôi đập chậm lại, tôi thấy từng chi tiết của những con vật, tuyệt đẹp theo đúng nghĩa của chúng. Đôi vai to lớn có bướu, cặp sừng cong trắng muốt, cằm có râu và đầu như cái đe. Chúng gầm lên một bản chiến ca. Tôi nuốt khan, kinh ngạc. Đó là cảnh tượng mà tôi sẽ không bao giờ thấy ở Morrighan và có lẽ tôi sẽ không bao giờ nhìn thấy nữa.

Tôi cố gắng nhìn sang phía bên kia đàn bò, nhưng những đám mây bụi đã che khuất tầm nhìn. Những người khác có sống sót không? Tôi nghĩ về Eben và con ngựa của nó với cái chân đau. Nhưng nếu tôi đã đến nơi an toàn thì chắc chắn chúng cũng vậy.

Sẽ không còn bao lâu nữa trước khi lũ bò rừng ngăn cách chúng tôi biến mất và Kaden sẽ đuổi theo tôi. Tôi quay ngựa và biến mất trên đỉnh đồi, kéo dài khoảng cách.

Chương 63

KADEN

Trời dần tối. Tôi biết cô ấy đã đi về phía nam, và hướng về phía khu rừng. Nó sẽ giúp cô ấy ẩn náu, nhưng đó là nơi cuối cùng cô ấy nên đến. Chúng tôi luôn đi vòng qua những khu rừng cao nguyên vì chúng tôi biết những gì ẩn nấp trong đó. Nếu chúng tôi không tìm được cô ấy trước khi trời tối, cô ấy sẽ không sống nổi qua đêm.

Griz và Finch tin chắc rằng cô ấy chỉ tách khỏi chúng tôi trong lúc bối rối. Tôi biết rõ hơn. Họ cũng chắc chắn rằng cô ấy đã cứu sống tất cả chúng tôi và năng lực của cô ấy thật như mặt đất dưới chân họ. Tôi không chắc đó là sự trùng hợp hay là thật. Nếu bạn diễn trò thương xuyên như cô ấy, sớm muộn gì bạn cũng đoán trúng thôi.

Tôi dừng lại, quan sát hàng cây phía nam sừng sững như bức tường cấm. Sống lưng tôi lạnh toát khi nghĩ đến việc cô ấy băng qua nó. Chúng tôi đã mất dấu cô ấy một dặm trước, và tôi chỉ có thể đoán được cô ấy đã đi vào khu rừng tối từ chỗ nào. Chúng tôi tách nhóm, đồng ý gặp lại nhau trên đồng cỏ vào lúc chạng vạng. Tôi cầu nguyện rằng Malich sẽ không phải là người tìm thấy cô ấy. Tôi không chắc được cái gì sẽ kinh khủng hơn - anh ta hay những con thú trong rừng.

Chương 64

Đó là một khu rừng kỳ lạ. Rêu xám rũ xuống thành những sợi xoắn từ những cây đen có thân rộng ngang với một toa xe ngựa. Con ngựa lúc đầu chùn bước, không chịu đi vào, nhưng tôi thúc nó về phía trước. Tiếng động vật kêu réo rất chói tai vang lên xung quanh như tiếng cười khiến tôi rùng mình. Tôi tìm kiếm trên các ngọn cây, tìm kiếm những con chim phát ra âm thanh đó, nhưng chỉ thấy bóng tối.

Tôi không có thời gian để nghĩ đến nỗi sợ, tôi phải nghĩ xem sẽ làm gì tiếp theo. Thức ăn và lửa. Tôi sẽ không chết trong vùng hoang dã như Kaden dự đoán. Tôi dừng con ngựa bên trong một vòng tròn năm cây to, rồi đu xuống và cởi bỏ túi yên. Tôi lấy hết đồ ra. Tất cả những gì tôi có là những cuốn sách, một lọ dầu dưỡng, cỏ chiga, vài mảnh vải vụn để quấn băng, một chiếc bàn chải, một sợi dây da để buộc lại tóc, một ống chỉ lụa để vệ sinh răng, mấy bộ đồ lót cũ rách để thay, và hộp mồi lửa của tôi. Không có nổi một mẫu thức ăn. Kaden đã cất đồ tích trữ của tôi trên con ngựa của anh ta, có lẽ để ngăn cản bất kỳ ý đồ trốn thoát nào. Tôi nhìn vào hòn đá đánh lửa và tìm cách nhóm một đống lửa. Tôi không muốn ở trong khu rừng ma quái này trong bóng tối. Ở nơi hoang vu này, một ngọn lửa sẽ sáng rực như một ngọn hải đăng. Tôi khảo sát xung quanh. Độ dày của những thân cây và khu rừng phía xa sẽ che được một đám cháy nhỏ.

Bụng tôi réo lên khi nghĩ về thức ăn. Tôi không cho phép mình đánh mất sức lực mà tôi đã lấy lại được ở trại của những người du mục, nhưng cả vũ khí để săn bắn những con thú nhỏ tôi cũng không có. Tôi sẽ phải kiếm ăn.

Tôi biết thứ gì đang sống dưới nền rừng mục nát, và khi nghĩ tới viễn cảnh tôi trở nên quá yếu ớt đến nỗi không thể chạy trốn, tôi quyết định tìm kiếm nó. Hàm của tôi ngay lập tức đau nhói, và nước miếng có vị chua trên lưỡi. Tôi tìm thấy một khúc gỗ mục nát và lật nó lên. Những con ấu trùng ngậy béo ngo ngoậy.

Regan đã từng thách Bryn nuốt một con, nói rằng các thiếu sinh quân trong khóa huấn luyện phải làm như vậy. Bryn cũng không chịu thua kém, vì vậy anh ấy nuốt chửng con ấu trùng béo tròn, vặn vẹo. Trong vòng vài giây anh ấy đã nôn ọ. Nhưng với tôi, chúng có dinh dưỡng để duy trì sự sống ngang một con vịt quay.

Tôi hít một hơi thật sâu. *Zsu viktara*. Tôi nhắm nghiền mắt lại, tưởng tượng mình đang cưỡi ngựa trở về nhà, đủ mạnh mẽ để tìm và giúp Walther, đủ mạnh mẽ để kết hôn với một hoàng tử mà tôi ghê tởm, đủ mạnh mẽ để quên Rafe. Đủ mạnh mẽ. Tôi mở mắt ra và hất vào tay mình một nắm ấu trùng đang ngo ngoậy.

“Tôi đủ mạnh mẽ để ăn những thứ này và tưởng tượng chúng là vịt,” tôi thì thầm. Tôi ngửa đầu ra sau, nhét chúng vào miệng và nuốt.

Con vịt. Con vịt nhầy nhụa.

Tôi lấy một nắm khác.

Con vịt ngo ngoậy.

Tôi chiêu một ngụm nước để nuốt trôi tất cả. Vịt quay mọng nước. Tôi sẽ khiến bản thân yêu thích những con ấu trùng nếu cần. Tôi nuốt một lần nữa, đảm bảo chúng đã trôi xuống hẳn.

Chi-a!

Tôi nhảy dựng. Một bóng đen lướt qua tán cây. Cái gì đang lẩn lút trên đó vậy? Tôi bắt đầu nhặt những que củi khô và rêu, sau đó đánh lửa bằng viên đá. Những tiếng rít kỳ lạ xuyên qua không gian, và tôi nghĩ rằng dù con

vật nào phát ra tiếng đó thì nó cũng đang ở gần.

Tôi ném thêm củi vào đống lửa và lôi *Bài hát của Venda* ra để giữ đầu óc bận rộn. Tôi đã sử dụng cuốn sách bà Dihara đưa để dịch văn tự. Sự hình thành các chữ cái trong hai cuốn sách khác nhau. Những chữ cái trong bộ sách của Dihara có hình hộp, còn những chữ cái trong *Bài hát của Venda* có các hình cuộn và đường cong, hơn nữa, các chữ cái xoáy sang nhau, khó có thể biết được các chữ cái bắt đầu và kết thúc ở đâu. Tôi nhìn chăm chăm trong vô vọng, và sau đó các chữ cái dường như tự di chuyển ngay trước mắt tôi, tự sắp xếp lại thành một khuôn mẫu mà tôi có thể nhận ra. Tôi chớp mắt. Giờ thì rõ rồi.

Những điểm tương đồng xuất hiện và những chữ cái bí ẩn tự lộ diện. Những đường cong, những dấu còn thiếu, *những mẫu chốt*. Tôi hiểu rồi. Tôi dịch một cách nghiêm túc. Từng từ, từng câu, tôi lật qua lật lại giữa đoạn văn bản Venda vỡ lòng và đoạn văn bản cũ.

Chỉ có một lịch sử và một tương lai đúng đắn.

Hãy nghe cho kỹ, vì đứa trẻ khốn khổ

Sẽ là người mang đến hy vọng.

Sức mạnh sẽ tới, từ những kẻ yếu ớt nhất.

Tự do sẽ tới, với những kẻ bị săn đuổi.

Người già mơ những giấc mơ,

Hầu gái trẻ thấy những ảo cảnh,

Con quái vật trong rừng quay đi,

Họ sẽ thấy đứa trẻ khốn khổ đến,

Và làm rõ đường đi.

*Hậu thế của kẻ trộm
Hiện thân thành giống Rồng,
Lòng tham vô bờ bến,
Trẻ nhỏ là điểm tâm,
Uống cạn nước mắt người mẹ.*

*Vết cắn tàn nhẫn, miệng lưỡi gian xảo,
Hơi thở mê hoặc, kìm kẹp chết người,
Con rồng chỉ biết đói, không bao giờ biết no,
Chỉ khát, không bao giờ nguôi.*

Không có gì ngạc nhiên khi người cai trị Venda muốn phá hủy những lời lảm nhảm điên cuồng của bà ấy. Chúng thật ảm đạm và không có ý nghĩa gì, nhưng hẳn là có điều gì đó về chúng khiến cho Học giả phải băn khoăn. Hay tôi đã lãng phí thời gian của mình? Có lẽ chiếc hộp vàng nạm đá quý rất đáng giá đối với ông ta? Lẽ nào vì thế mà ông ta sẵn sàng đánh đổi địa vị và mạng sống của mình sao? Nhưng tôi đã dịch gần xong bài hát nghiệt ngã rồi nên tôi tiếp tục.

*Từ lưng ngựa của Morrighan,
Từ tận cùng của tan hoang,
Từ mưu đồ của những kẻ thống trị,
Từ nỗi sợ hãi của một nữ hoàng,
Hy vọng sẽ được sinh ra.*

Bên kia ranh giới chết chóc,

*Qua dãy núi vĩ đại,
Nơi cơn đói nuốt chửng linh hồn,
Nước mắt sẽ còn rơi.*

*Con rồng sẽ âm mưu,
Mang nhiều khuôn mặt khác,
Lừa dối những kẻ yếu, tập hợp những kẻ ác,
Sức mạnh lớn như thần, không thể ngăn cản nổi,
Hiềm thù trong phán xét,
Bất biến trong cai trị,
Kẻ đánh cắp giấc mơ,
Kẻ diệt trừ hy vọng.*

Tôi đọc tiếp, và với mỗi từ, hơi thở của tôi ngừng lại. Khi đến câu cuối cùng, mồ hôi lạnh túa ra trên mặt. Tôi lại lục tung những tờ giấy rời, tìm kiếm các ghi chú biên mục. Học giả rất tỉ mỉ về những điều như vậy. Tôi tìm thấy chúng và đọc lại. Những cuốn sách cổ này đã đến tay ông ta mười hai năm *sau khi* tôi sinh ra. Đó là điều không thể. Nó không có ý nghĩa.

*Tới khi một người mạnh hơn xuất hiện
Người đã từng yếu đuối,
Người từng bị săn đuổi,
Người mang dấu móng vuốt và dây nho,
Người được đặt tên trong bí mật,
Người được gọi là Jezelia.*

Tôi chưa bao giờ nghe nói về bất kỳ ai khác ở Morrighan có cái tên Jezelia. Kể cả những người trong triều đình cũng vậy. Đó là điều mà cha tôi đã vô cùng phản đối - không có tiền lệ. Mẹ tôi đã lấy nó ở đâu? Không phải từ cuốn sách này.

Tôi tuột chiếc áo khỏi vai và quay lại để xem hình kavah của mình là gì. Móng vuốt và dây nho vẫn còn đó.

Những câu chuyện lớn hơn có cách dẫn dắt riêng. Tôi lắc đầu. Không, không phải cái này. Phải có một lời giải thích hợp lý. Tôi lại nhét sách vào túi yên ngựa. Tôi cảm thấy mệt mỏi và sợ hãi trước khu rừng kỳ lạ này, và tôi đã dịch vội vàng. Chỉ vậy thôi. Không có những thứ gọi là rồng, và chắc chắn uống máu trẻ nhỏ lại càng không. *Nó chỉ là lời lạm nhảm.* Tôi đã phí công đi tìm ý nghĩa. Mai tôi sẽ xem lại trong ánh nắng ban mai và các quy tắc của lý trí sẽ làm nó sáng tỏ.

Tôi cho một cành cây lớn vào ngọn lửa và ngả lưng xuống chiếc thảm ngủ của mình. Tôi buộc tâm trí phải nghĩ đến những thứ khác. Những điều có ý nghĩa. Những điều hạnh phúc hơn. Tôi hình dung ra Pauline, đứa trẻ xinh đẹp của cô ấy, Gwyneth và dì Berdi đang giúp đỡ cô ấy và cuộc sống của họ tiếp tục diễn ra ở Terravin. Ít nhất ai đó đang sống cuộc sống mà tôi từng mơ ước. Tôi nghĩ bây giờ sẽ thích biết bao nếu được thưởng thức món cá hầm của dì Berdi; được nghe tiếng kèn trong vịnh; những cuộc tán gẫu của khách hàng trong quán rượu; tiếng kêu của Otto; được ngửi mùi muối trong không khí; và được xem Gwyneth đánh giá khách hàng mới.

Cách cô ấy đánh giá Rafe.

Tôi đã trở nên mạnh mẽ hơn ở một số khía cạnh nhưng cũng đồng thời yếu hơn ở những khía cạnh khác. *Kể từ ngày đầu tiên gặp em, em là điều cuối cùng anh nghĩ tới trước khi ngủ mỗi đêm.*

Tôi nhắm mắt lại và rúc vào chăn, cầu nguyện buổi sáng sẽ đến sớm.

Chương 65

PAULINE

Ông ấy chết trên chiến trường, mẹ tôi đã nói với tôi, giống như Mikael. Tôi chưa bao giờ biết cha mình, nhưng tôi luôn tưởng tượng ông sẽ vòng tay ôm tôi, dịu dàng xoa dịu những muộn phiền, yêu thương tôi vô điều kiện và bảo vệ tôi bằng mọi giá. Đó là cách mà tôi sẽ mô tả cha cho con mình. Nhưng tôi biết không phải người cha nào cũng vậy. Cha Lia chẳng hạn.

Nhà vua là một người xa cách, một vị quân vương hơn là một người cha, nhưng chắc chắn máu của ông không lạnh như băng và con tim ông không cứng như đá. Lia cần sự giúp đỡ. Cô ấy biến mất nhiều tuần nay và chúng tôi không có tin tức gì từ Rafe. Mặc dù tôi chắc chắn rằng anh ấy quan tâm đến cô ấy, nhưng Rafe và băng nhóm bí mật của anh ấy không khiến tôi tự tin lắm, và mỗi ngày trôi qua, sự nghi ngờ của tôi về họ lại càng lớn. Tôi không thể đợi lâu hơn nữa. Phó nhiếp chính thông cảm với Lia. Ông ấy là hy vọng duy nhất của chúng tôi. Ông ấy là người có tiếng nói và có thể đỡ lời để Lia được tha thứ.

Dì Berdi không để tôi đi một mình, và Gwyneth rất háo hức tham gia cùng tôi trong nhiệm vụ này. Tôi không biết dì Berdi sẽ quản lý quán rượu như thế nào khi chỉ có Enzo giúp đỡ, nhưng hiện tại chúng tôi đều đồng ý rằng sự an toàn của Lia là quan trọng nhất. Những kẻ man di đã bắt được cô ấy. Tôi sợ những gì chúng có thể làm với cô ấy.

Và cả những giấc mơ nữa. Một tuần nay, chúng đã đeo bám tôi, những

hình ảnh thoáng qua về Lia cưỡi ngựa phi nước đại, và với mỗi sải chân, cô ấy biến mất dần cho đến khi hoàn toàn không còn nữa. Tan biến, như một bóng ma mờ ảo, ngoại trừ giọng nói của cô ấy, một tiếng khóc da diết, cao vút như xé gió.

Tôi biết liệu mình quay lại có thể sẽ bị bắt, vì tôi đã giúp Lia trốn thoát, nhưng tôi phải nắm lấy cơ hội. Dù sợ phải ngồi tù, nhưng tôi còn sợ hơn khi phải đi bộ trên đường phố Civica một lần nữa và nhìn thấy nơi cuối cùng mà tôi và Mikael đã ở bên nhau, nơi chúng tôi đã cùng nhau hình thành nên đứa con của mình - đứa trẻ mà anh ấy sẽ không bao giờ biết. Cảm giác mất mát giày vò tôi. Hồn ma của anh ấy sẽ hiện diện trên mọi con phố tôi đi qua.

Chuyến đi trên những con lừa mất nhiều thời gian hơn so với khi Lia và tôi đến Terravin trên những con ngựa Ravian của mình. Nhưng với tình trạng hiện tại của tôi, cưỡi ngựa nhanh và mạnh không phải là một giải pháp. “Không còn xa đâu,” tôi nói với Gwyneth khi chúng tôi dừng lại để cho lừa uống nước. “Chỉ hai ngày nữa thôi.”

Gwyneth phủi những lọn tóc dày màu đỏ trên khuôn mặt, và mắt cô nheo lại, nhìn xuống con đường phía trước. “Ừ tôi biết mà,” cô ấy nói băng quơ.

“Làm sao cô biết? Cô đã đến Civica rồi à?” Cô ấy tập trung trở lại, kéo dây cương của Dieci.

“Tôi đoán mò thôi, cô ấy nói. “Tôi nghĩ cô nên để tôi nói chuyện với Đại pháp quan khi chúng ta tới nơi. Tôi có khả năng thuyết phục hơn cô đấy.”

“Đại pháp quan ghét Lia. Ông ta là người cuối cùng ta nên gặp.”

Cô ấy nghiêng đầu sang một bên và nhún vai. “Để rồi xem.”

Chương 66

RAFE

“Cẩn chặt vào!” Tôi ra lệnh.

Chúng tôi không thể để anh ấy hét lên, âm thanh sẽ vang vọng qua những đồi đá này. Tôi nhét một sợi dây da vào giữa hai hàm răng anh ấy. Mồ hôi túa ra trên trán và lấm tấm trên môi.

“*Nhanh lên,*” tôi nói.

Tavish xuyên kim vào má Sven và rút qua bên kia để khâu vết thương chạy từ xương gò má đến quai hàm của anh ấy.

Nó quá dài và quá hở để có thể dùng thuốc đắp. Tôi nắm tay Sven để phòng anh ấy nao núng, nhưng anh vẫn kiên cường - chỉ có mí mắt hấp háy.

Chúng tôi đã gặp phải một đội tuần tra của Venda. Những kẻ man di ngày càng táo bạo và có tổ chức hơn. Tôi chưa bao giờ thấy đội tuần tra Venda đông như thế này bên ngoài sông Cả bao giờ. Có rất nhiều băng nhóm lưu manh nhỏ gồm ba hoặc bốn tên, hung dữ và hiếu chiến - đó là cách của chúng - nhưng không phải là một cuộc tuần tra có tổ chức như thế này. Đây chẳng phải điểm lành cho bất kỳ vương quốc nào.

Sông Cả đầy nguy hiểm đã luôn là đồng minh của chúng tôi. Một chiếc cầu kéo bằng xích mỏng chỉ có thể đỡ được một con ngựa là con đường duy nhất để chúng băng qua. Giờ chúng nuôi cả ngựa bên này ư? Đội tuần tra mà chúng tôi gặp có những con chiến mã được huấn luyện tốt.

Chúng tôi đã hạ gục hết bọn chúng, sau khi Sven lãnh đủ cú đánh đầu

tiên. Anh ấy cuỡi ngựa phía trước chúng tôi và bị hất văng khỏi ngựa trước khi tôi kịp rút kiếm ra, sau đó tôi di chuyển nhanh chóng, hạ gục kẻ tấn công anh ấy và ba kẻ theo sau. Trong vài phút, lũ Venda đã nằm rạp dưới chân chúng tôi, tới một tá lặn. Mặt Jeb vẫn còn vương đầy máu, và tôi có thể cảm thấy những vết máu đang đông lại trên mặt mình.

Orrin mang rượu đỏ của Sven lại như Tavish yêu cầu. Tôi tháo chiếc dây da đang kẹp chặt giữa hai hàm răng của Sven và cho anh ấy một ngụm để giảm đau.

“Không,” Tavish nói. “Dùng cho khuôn mặt của anh ấy - để làm sạch vết thương.”

Sven bắt đầu phản đối, và tôi lại nhét dây đeo vào miệng anh ấy. Anh ấy thà bị nhiễm trùng còn hơn là phải nhìn chỗ rượu mạnh quý giá của mình tràn từ má xuống đất. Tavish xuyên kim lần cuối và đóng vết thương lại. Sven rên rỉ, và khi Tavish đổ thứ nước đó vào vết thương đã khâu, anh ấy rùng mình vì đau.

Anh ấy nhổ sợi dây ra. “Mẹ kiếp,” anh ấy nói một cách yếu ớt.

“Không có gì,” Tavish trả lời.

Chúng tôi đi hai dặm từ sông Cả tới con đường duy nhất dẫn vào vương quốc Venda. Chúng tôi ẩn náu trong một đồn đá quay mặt về hướng tây, hướng xuất phát của chúng.

Đó là điểm giao cắt trên tuyến đường mà chúng ắt phải đi qua, nhưng chúng tôi đã ở đây hai ngày nay mà không gặp được chúng. Chúng không thể đi nhanh hơn chúng tôi được. Chúng tôi phi ngựa cho tới khi kiệt sức. Hôm nay chúng tôi chỉ rời khỏi vị trí của mình để dò tìm một điểm thuận lợi hơn xa biên giới, nhưng chúng tôi đã bắt gặp lính tuần tra. Sau khi ném xác chúng vào một khe núi, chúng tôi dắt ngựa của chúng theo và hy vọng quân Venda sẽ không sớm quay lại.

Tavish cất kim đi và quan sát tác phẩm của mình. Anh vỗ vai Sven. “Tin tôi đi. Tiến bộ lắm rồi đó.”

“Lẽ ra tôi nên để cậu ta đi trước,” Sven chỉ về phía tôi, yếu ớt.

“Anh sẽ ổn thôi, ông bạn già,” tôi trả lời, thừa biết anh ấy ghét biệt danh đó. Tôi thậm chí còn không nhận ra rằng Sven vẫn luôn khéo léo phi ngựa đi trước tôi. Tôi sẽ không để anh ấy làm điều đó một lần nữa.

Anh ấy và những người khác ngủ trong khi tôi canh gác ca đầu tiên. Chúng tôi không nghĩ sẽ gặp phải một đội tuần tra ở trên vách đá này, nhưng hôm nay chúng tôi cũng đâu có nghĩ rằng sẽ gặp chúng dưới đó. Những kẻ man di không bao giờ màng tới luật lệ, chẳng mấy quan tâm đến bất kỳ mạng sống nào, ngay cả của chính mình. Tôi đã thấy chúng cố gắng loại bỏ các băng đảng bất hảo khi đi tuần tra. Chúng tấn công bằng những tiếng kêu hoang dã dữ dội và đôi mắt điên cuồng, ngay cả khi đối mặt với những sức mạnh mà chúng không thể đánh bại. Chúng thà chết còn hơn bị bắt. Tôi chưa từng nghĩ Kaden là một trong số chúng. Tôi không tin tưởng hẳn, nhưng tôi không bao giờ có thể ngờ hẳn ta là một kẻ man di.

Và cô ấy giờ đang trong tay hẳn.

Tôi lướt qua đường chân trời đen kịt phía tây, nơi chỉ có những ngôi sao.

“Anh sẽ tìm thấy em, Lia,” tôi thì thầm.

Nơi chân trời góc bể, ta sẽ tìm thấy em.

Chương 67

Mắt tôi mở to. Một tiếng rít chói tai vẫn còn vang lên trong tai tôi, và tôi đang đối diện với một con quái vật lông đen có nanh. Tôi cố gắng lùi lại, nhưng đã bị bao vây. Xung quanh tôi, một bầy sinh vật kêu ré lên, nhe ra những chiếc nướu màu hồng ướt át và những chiếc răng vàng hiểm ác.

Cuối cùng, khi tôi cố gắng không tập trung vào những chiếc răng nanh của chúng nữa, tôi nhận thấy những sinh vật này trông khá giống khỉ. Không phải những con khỉ với bộ quần áo nhỏ xíu, dễ thương mà tôi từng thấy trên vai những người diễn trò trong hoàng gia. Chúng gần bằng kích thước của một người đàn ông, và chúng từ từ áp sát tôi, như thể ăn tươi nuốt sống nỗi kinh hoàng trong mắt tôi. Tôi nhảy dựng lên và hét lớn, khua tay, nhưng chúng càng trở nên tức giận, gầm gừ và ré lên với tôi. Sau tất cả những gì tôi đã trải qua, tôi sắp bị xé xác bởi một bầy thú rừng.

Một tiếng gầm kinh hoàng vang lên đâu đây, thậm chí còn to hơn cả tiếng thét của chúng, và chúng hét lên những tiếng hoảng loạn ngăn ngủi, bỏ chạy theo các hướng khác nhau. Âm thanh duy nhất còn sót lại là hơi thở của chính tôi - rồi hơi thở của một sinh vật nào đó. Tiếng thở hắt ra trầm, thấp.

Một sinh vật khác đang ở đây.

Ngon lửa đã mờ dần, chỉ thắp sáng một vòng tròn nhỏ lập lờ. Tôi nhìn vào bóng tối bên trên những tán cây. Hơi thở chậm và sâu. *Một tiếng thở hắt. Một tiếng âm âm.* Một tiếng gầm gừ. Một thứ lớn hơn và hung dữ hơn những

con khỉ kia. Dõi theo tôi.

Một cơn ớn lạnh phủ vào lưng tôi, và tôi quay lại. Đôi mắt màu hổ phách phát sáng đang nhìn tôi. Tôi ngay lập tức nhận ra chúng, và cổ họng tôi khô lại. Cái nhìn chăm chăm đói khát là điều mà tôi chưa bao giờ quên. Nó gầm lên một lần nữa, và một trong những bàn chân của nó tiến về phía trước. Rồi một bàn chân khác. Tôi không thể cử động. Nó gầm gừ và phun phì phì, giống như khi tôi còn nhỏ, nhưng lần này, không có ai để xua đuổi con thú. Nó đang chờ đợi điều gì? Tôi biết tôi không thể quay người và chạy. Làm thế sẽ kích động bản năng săn đuổi của con thú, nhưng nếu không định ăn tôi thì nó ở đây làm gì? Nó tiến tới, đuôi đung đưa phía sau. Nó tiến lại rất gần và bây giờ cái đầu sọc khổng lồ của nó sáng rực lên trong ánh lửa.

Trái tim tôi như một tảng đá trong lồng ngực, như thể tôi đã chết rồi. Nó nhìn tôi, và tôi thấy hình ảnh phản chiếu bất động của mình trong mắt nó. Nó lại gầm lên, nghe những chiếc răng nanh mạnh mẽ. Tôi sợ hãi đến tột cùng. Tôi mở miệng, nhưng lưỡi tôi khô đến mức không thể phát ra âm thanh nào ngoài tiếng thì thầm khàn khàn yếu ớt, “Đi đi.” Ria của nó giật giật, đuôi hất lên, và nó xoay người, biến mất vào trong rừng.

Trong vài giây, tôi run rẩy đứng đó, vẫn quá sợ hãi để di chuyển - nhưng sau đó tôi cử động nhanh chưa từng có. Tôi vội vàng thu dọn đồ ngủ và túi của mình. Cả khỉ và hổ đều không làm phiền con ngựa - có lẽ chỉ có tôi là một bữa ăn dễ dàng. Có phải chính mệnh lệnh thì thầm đơn giản của tôi đã khiến nó rời đi? Tôi sẽ không đặt câu hỏi về vận may của mình bây giờ. Tôi phải trốn thoát khi vẫn còn có thể.

Tôi đi như cách tôi đến, hít một hơi thật sâu khi thoát khỏi khu rừng địa ngục. Tôi men theo đường biên của cánh rừng, thấy rằng đường chân trời đã có màu hồng và thúc ngựa phi nước đại. Mặt trời sẽ sớm lên, và bọn chúng sẽ dễ tìm thấy tôi trên đồng cỏ.

Nơi khu rừng kết thúc, một mỏm đá nhô lên, và tôi rẽ xuống một con

đường xuyên qua đó, chưa kịp biết ơn vì sự che chở này thì đã nhận ra nó là đường cụt. Những tảng đá rải rác bao la dẫn ra một cao nguyên, gần như chia đôi thung lũng bên dưới. Tôi thấy một con đường uốn lượn cắt ngang qua nó. Tôi xuống ngựa và bước lên mỏm đá, tự hỏi liệu tôi có thể đi xuống đáy thung lũng không. Gió giật mạnh, quất vào tóc và váy của tôi. Tôi phát hiện thứ gì đó ở đằng xa, bụi bay lên giống như một vật đang chạy. Và rồi tôi nhận ra. *Bình lính. Không chỉ là một cuộc tuần tra nhỏ mà là một đoàn binh lớn và kỳ lạ!*

Khi họ đến gần hơn, tôi có thể thấy họ có ít nhất hai trăm người, nhưng tôi vẫn không thể nhìn thấy cờ hiệu của họ. Hoặc có thể họ không giương cờ? Là lính của Morrighan hay Dalbreck đây? Lính bên nào cũng được. Tôi tìm kiếm một con đường xuống thung lũng, nhưng ở phía bên này, mỏm đá dựng đứng hoàn toàn. Tôi leo sang phía bên kia, tìm đường khác đi xuống, và thấy thêm nhiều binh sĩ từ hướng khác đến, nhưng họ chỉ là một đại đội nhỏ không quá ba mươi người. Tôi nheo mắt, cố gắng nhìn màu sắc, và thoáng thấy màu đỏ. Morrighan! Và sau đó tôi thấy những con ngựa của họ, một con ngựa đốm trắng và đốm hạt dẻ khác biệt dẫn đoàn. *Walther*. Tôi trở nên phấn khích. Nhưng niềm vui cũng nhanh chóng bị dập tắt. Vậy những người kia là –

Những người khác. Tôi chạy về phía bên kia, nhìn chăm chăm vào đội quân đông đảo đang nhanh chóng tiến đến. Không, không phải hai trăm. Ba trăm trở lên. Không có cờ hiệu.

Venda.

Hai đội quân đang tiến về phía nhau, họ sẽ không được cảnh báo về những gì họ sắp đối đầu. Walther cần phải được cảnh báo.

“Lia.”

Tôi quay người lại. Là Kaden, Eben, và Finch.

“Không!” Tôi nói. “Không phải bây giờ!”

Tôi chạy đi, về phía đội quân của Walther, nhưng Kaden ở ngay sau, chop lấy tay tôi. Anh ta nắm lấy vai áo của tôi, và xé toạc vải ra.

“Không!” Tôi hét lên. “Ta phải ngăn họ lại!”

Anh ta nắm lấy tôi, vòng tay từ phía sau và siết chặt tôi vào ngực anh ta. “Không!” Tôi hét lên. “Anh trai ta ở dưới đó! Buông ra! Họ sẽ bị giết mất!”

Quân đội Venda đã gần đến điểm giao. Trong vài giây, họ sẽ giáp chiến với quân đội của anh trai tôi, ba trăm so với ba mươi. Tôi đã cầu xin Kaden để tôi đi. Vật lộn. Van xin. Khóc nức lên.

“Cô không thể liên lạc với họ từ đây, Lia. Khi chúng ta đến được đó thì —”

Quân đội Venda vượt qua điểm nút.

Tôi gồng mình chống lại Kaden. “*Buông ta ra!*” Tôi thét lên. “*Anh Walther!*” Nhưng gió cản lời tôi. Đã quá muộn rồi.

Thế giới quanh tôi ngay lập tức xoay chậm lại. Chuyển động và âm thanh bị bóp méo như trong một giấc mơ. Nhưng đây không phải là mơ. Tôi chứng kiến hai vương quốc gặp nhau, cả hai đều bất ngờ. Tôi thấy một chàng trai trẻ lao về phía trước trên con ngựa đốm trắng và hạt dẻ. Một chàng trai mà tôi biết là mạnh mẽ và dũng cảm. Một người đàn ông trẻ vẫn còn đang yêu, nhưng đã bị nuốt trọn bởi đau buồn. Người có nụ cười héch mếch dễ mến đã đưa tôi đi chơi bài, véo mũi tôi, bảo vệ tôi trước những bất công và chỉ cho tôi cách ném dao. Anh trai tôi. Tôi đã thấy anh ấy rút gươm của mình để lấy lại công lý cho Greta. Tôi thấy năm vũ khí được rút ra để đáp lại, một thanh kiếm vung lên, và một thanh kiếm khác, và một vũ khí khác, và tôi nhìn anh ngã khỏi ngựa. Và rồi một nhát kiếm cuối cùng đâm vào ngực anh ấy. Tôi đã nhìn Walther chết.

Lần lượt từng người, họ ngã xuống - ba, bốn, năm người đấu với một

người, đó không phải là một cuộc chiến mà là một cuộc thẩm sát. Ngọn gió thật tàn nhẫn, hồi hải cuốn đi mọi tiếng khóc và tiếng thét. Và rồi tất cả lặng thinh. Chân tôi mềm nhũn, như thể chúng không có ở đó, và tôi ngã xuống đất. Tiếng rên rĩ và la hét tràn ngập tai tôi. Tôi bứt tóc và xé nát quần áo của mình. Kaden vòng tay giữ tôi lại thật nhanh, không cho tôi đi qua vách đá.

Cuối cùng tôi cũng ngồi xuống và nhìn ra thung lũng. Toàn bộ đội quân đã hy sinh. Dân Venda không giữ tù nhân. Tôi co ro trên mặt đất, ôm tay mình.

Kaden vẫn ôm tôi từ phía sau. Anh ta vuốt tóc khỏi mặt tôi và cúi sát lại, thì thầm vào tai tôi, “Lia, tôi rất tiếc. Chúng ta không thể làm gì khác.”

Tôi nhìn chăm chăm vào những thi thể ngổn ngang, chân tay họ vằn vẹo theo những tư thế không tự nhiên. Con ngựa của anh Walther nằm chết bên cạnh anh ấy. Kaden từ từ thả lỏng đôi tay đang ôm lấy tôi. Tôi nhìn xuống bờ vai gầy guộc của mình, lớp vải rách nát, để lộ ra hình móng vuốt và dây nho đang bò, tôi nếm mật đắng trong cổ họng, cảm thấy nước mũi chảy ra, lắng nghe tiếng nghẹn ngào. Tôi vuốt váy, tưởng như cơ thể mình đang đưa, đưa đưa, như thể gió đang thổi bay những gì còn lại của tôi.

Tôi ngồi đó, không biết bao nhiêu phút, tưởng như biết bao mùa và bao năm tháng đã qua, gió tựa như mùa đông lạnh giá phủ vào da thịt tôi, ngày như trở thành đêm, rồi mọi thứ lại chói lòa, khắc nghiệt đến từng chi tiết. Tôi nhắm mắt lại, nhưng những chi tiết vẫn sáng lên và đeo đẳng phía sau mí mắt của tôi, thay thế những ký ức cả một đời bằng một hình ảnh đậm máu duy nhất của anh Walther và rồi, thật thương xót, hình ảnh mờ dần, mọi thứ mờ đi, chỉ còn lại một màu xám buồn tẻ, tẻ cóng.

Cuối cùng, tôi trượt tay xuống đầu gối, lấy đó làm điểm tựa, buộc cơ thể tôi phải đứng vững. Tôi quay người đối diện với chúng. Eben nhìn tôi chăm chăm, đôi mắt mở to và buồn bã. Finch vẫn há hốc mồm.

Tôi nhìn Kaden. “Ta sẽ chôn cất anh trai ta,” tôi nói. “Tất cả bọn họ. Ta

sẽ không để xác của họ ở đây cho thú rừng.”

Anh ta lắc đầu. “Lia, chúng ta không thể –”

“Chúng ta có thể đi con đường phía đông xuống,” Finch nói.



Sự tàn độc tràn ngập khắp dãy thung lũng với mùi hôi tanh của máu vẫn còn thấm vào đất, ruột của động vật và người xổ ra, tiếng khịt mũi và tiếng kêu của những con vật chưa chết và không ai thêm giúp chúng thoát khỏi cảnh khốn cùng. Mùi vị của sự kinh hoàng vẫn còn tươi mới đâu đây –

Thế giới này, nó hít thở cháu... san sẻ cháu. Hôm nay thế giới khóc thương những hơi thở cuối cùng của anh tôi và đồng đội. Mẹ tôi đã về phòng ngủ của bà chưa? Bà đã biết sự đau buồn này chưa?

Một gã đàn ông cao lớn dữ tợn cùng một toán lính cưỡi ngựa đến gặp chúng tôi, kiếm của chúng rút ra. Tôi cho rằng hắn ta là chỉ huy của binh đoàn tàn bạo này. Hắn ta bện râu thành hai sợi dài. Đó là cái nhìn đầu tiên của tôi về những kẻ man di thực sự. Kaden và những người khác phải ăn vận để hòa nhập với người Morrighan. Chúng không giống thế. Những chiếc đầu lâu động vật nhỏ được treo ở thắt lưng của chúng, tạo ra một tiếng động khi chúng đến gần. Những sợi dây thừng dài được tết thành viền quanh mũ giáp bằng da, và khuôn mặt chúng được tạo vẽ đáng sợ với những sọc đen dưới mắt.

Khi tên chỉ huy nhận ra Kaden và những người khác, hắn ta hạ thanh kiếm xuống và chào chúng như thể chúng đang gặp nhau để đi dã ngoại trên đồng cỏ. Hắn ta phớt lờ những thi thể bị chặt đầu và nát bươm xung quanh mình, nhưng rất nhanh chóng tiếng chào chấm dứt và mọi ánh nhìn đổ dồn về phía tối. Finch nhanh chóng giải thích rằng tôi không nói được ngôn ngữ của chúng.

“Ta ở đây để chôn cất những người đã hy sinh,” tôi nói.

“Chúng ta không có ai hy sinh cả,” tên chỉ huy trả lời bằng tiếng Morrighan. Giọng hắn ta đặc sệt phương ngữ, và lời nói đầy khó chịu, như thể tôi đã gợi ý một điều thô tục.

“Những người khác,” tôi nói. “Những người người đã giết.”

Hắn ta cười nhếch mép. “Chúng ta không chôn xác lợn của kẻ thù. Xác chúng dành cho lũ thú vật.”

“Lần này thì không,” tôi trả lời.

Hắn ta nhìn Kaden với vẻ kinh ngạc. “Con nhóc đi cùng là ai đây?”

Eben nhảy vào. “Cô ta là tù nhân! Công chúa Arabella của Morrighan. Nhưng bọn tôi gọi là Lia.”

Sự khinh bỉ hiện lên trên khuôn mặt của gã chỉ huy và hắn ta ngồi trở lại yên ngựa, đẩy tấm che mũ giáp nạm đỉnh của mình lên.

“Ra là *Lia*,” hắn ta mỉa mai. “Như ta đã nói, lính của ta không chôn lợn.”

“Người có vẻ không giỏi lắng nghe, chỉ huy ạ. Ta không yêu cầu những người man di của người phải chôn họ. Ta không cho phép những bàn tay không xứng đáng chạm vào những người lính Morrighan cao quý.”

Tên chỉ huy lao về phía trước trên yên ngựa, tay hắn ta giơ lên định tấn công tôi, nhưng Kaden đã đưa tay ra ngăn lại. “Cô ta đang đau buồn, Chievdar. Đừng trừng phạt cô ta vì những lời nói đó. Anh trai cô ta cũng đã hy sinh.”

Tôi thúc ngựa về phía trước, ngang hàng với tên chỉ huy. “Ta sẽ nói lại lần nữa, *Chievdar*. Ta sẽ chôn họ.”

“Tất cả sao? Cô sẽ chôn tất cả chúng sao?” Hắn ta cười lớn.

Lính của hắn ta cũng cười. “Ai đưa cho công chúa một cái xẻng đi,” hắn ta nói. “Cho cô ta đào.”



Tôi quỳ giữa khu đất. Việc đầu tiên tôi làm là cầu thần phù hộ cho người đã khuất khi cơ thể họ vẫn còn ấm. Truyền thống mà tôi từng trốn tránh bây giờ là tất cả những gì giúp tôi đứng vững. Tôi đưa tay lên trước các vị thần, những bài hát của tôi tuôn trào thành một điều gì đó mới mẻ, những từ ngữ của một ngôn ngữ khác, chỉ các vị thần và người chết mới có thể hiểu được, một câu hát vang lên từ máu và linh hồn, sự thật và thời gian. Giọng tôi cất lên, văng vẳng, đau buồn, cắt ngang qua những cơn gió, và rồi trở thành một phần của chúng, bện lại với những lời ngàn năm, một ngàn giọt nước mắt, lấp đầy thung lũng không chỉ bằng giọng của tôi mà bằng lời than thở của những người mẹ, người chị, và người con gái của thời quá khứ. Đó là một sự tưởng nhớ khiến cho bầu trời xa xăm và mặt đất dưới chân cũng phải quặn đau, một bài hát của sự khinh miệt và tình yêu, sự cay đắng và lòng thương xót, một lời cầu nguyện được dệt nên không chỉ bằng âm thanh mà bằng các vì sao và cát bụi và nhiều thứ khác nữa.

“Sẽ là như vậy,” tôi kết thúc, “mãi mãi về sau.”

Tôi mở mắt ra, và xung quanh tôi là những tên lính đã tạm dừng nhiệm vụ của chúng để quan sát tôi. Tôi đứng dậy nhặt cái xẻng và đi về phía Walther trước. Kaden đã ngăn tôi lại trước khi tôi tiếp cận cơ thể anh ấy. “Lia, cái chết không hề thanh nhã hay dễ thứ tha. Cô không muốn nhớ tới anh ấy theo cách này đâu.”

“Tôi sẽ tưởng nhớ anh ấy theo đúng cách này. Tôi sẽ ghi nhớ tất cả. Không bao giờ quên.” Tôi buông lỏng cánh tay.

“Tôi không thể giúp cô. Việc chôn kẻ thù cũng được coi là phản bội. Đó là bất kính với những đồng đội đã ngã xuống của chính chúng tôi.”

Tôi bỏ đi mà không trả lời và bước quanh các thi thể cho đến khi tìm thấy anh Walther. Tôi quỳ xuống bên cạnh anh ấy và vuốt tóc trên mặt anh

ấy. Tôi nhắm mắt và hôn lên má anh, thì thầm lời cầu nguyện của riêng tôi với anh, cầu chúc anh hạnh phúc trên hành trình của mình vì giờ đây anh sẽ ôm Greta một lần nữa, và nếu các vị thần thương xót, hãy nâng niu đứa con chưa chào đời của anh. Môi tôi run rẩy đặt lên trán anh ấy, không muốn tách khỏi anh ấy, biết rằng đó sẽ là lần cuối tôi chạm vào anh ấy.

“Tam biệt, hoàng tử tốt bụng,” cuối cùng tôi thì thầm vào da anh ấy.

Sau đó tôi đứng dậy và bắt đầu xúc đất.

Chương 68

KADEN

Cả doanh trại im lặng quan sát cô ấy. Không giống như tôi, không ai trong số họ từng thấy quý tộc trước đây, huống chi là một công chúa. Cô ấy không phải một người hoàng gia mỏng manh trong trí tưởng tượng của họ. Từng người một, từng giờ trôi qua, ngay cả những người khó tính nhất cũng đến xem, đầu tiên là vì những bài thánh ca rộn người của cô ấy tràn ngập cả thung lũng và sau đó là vì sự tập trung kiên cường của cô ấy, hết xẻng này đến xẻng khác.

Cô ấy mất ba tiếng để đào ngôi mộ đầu tiên. Ngôi mộ của anh trai cô ấy. Cô ấy lôi tấm chăn của anh mình khỏi con ngựa đã chết, buộc nó xung quanh anh ta, và lăn anh ta xuống hố. Tôi nghe thấy tiếng hắng của Finch và Eben cắn môi. Mặc dù không ai trong chúng tôi có cảm tình với người đã ngã xuống, nhưng thật khó khi phải nhìn cô ấy hôn người anh trai đã khuất của mình và sau đó vật lộn với sức nặng của xác anh ta.

Griz, người đến sau cùng Malich, phải bỏ đi, không thể theo dõi. Nhưng tôi không thể đi. Hầu hết chúng tôi không thể. Sau anh trai, cô ấy tiếp tục đến với người lính đã chết tiếp theo, quỳ xuống để cầu phúc cho anh ta, rồi đào mộ anh ta, xúc đi từng xẻng đất cứng. Người lính này đã bị mất một cánh tay, và tôi nhìn cô ấy tìm kiếm nó và kéo nó từ bên dưới một con ngựa bị ngã. Cô ấy đặt nó lên ngực anh ta trước khi quấn chăn cho anh ta.

Cô ấy có thể tiếp tục trong bao lâu? Tôi nhìn cô ấy loạng choạng và ngã,

và khi tôi nghĩ rằng cô ấy không thể đứng dậy được nữa, cô ấy lại đứng lên. Những người lính xung quanh tôi ngày càng bồn chồn, những tiếng thì thầm căng thẳng vang lên giữa họ. Họ nheo mắt và bẻ khớp ngón tay. Chievdar đứng vững, hai tay khoanh trước ngực.

Cô ấy đã hoàn thành ngôi mộ thứ ba. Bảy tiếng trôi qua. Tay cô ấy chảy máu vì cầm xẻng. Cô ấy tiếp tục đến người lính thứ tư và quỳ xuống.

Tôi đứng dậy và đi tới toa xe tiếp tế để lấy một cái xẻng khác. “Tôi sẽ đi đào vài cái hố. Nếu cô ấy đặt thi thể nào xuống thì đó là việc của cô ấy.” Những người lính đứng gần toa xe nhìn tôi, kinh ngạc, nhưng không có động thái gì để ngăn tôi lại. Đó không hẳn là phản bội.

“Tôi cũng vậy,” Finch nói. Anh ấy bước tới và lấy một cái xẻng khác.

Đội hình bên cạnh Chievdar nhìn ông ấy rồi quay sang chúng tôi, rút kiếm ra.

Chievdar xua tay. “Cất kiếm đi,” ông nói. “Nếu con nhóc Morrighan muốn chảy máu ngón tay đến tận xương, nó sẽ mang lại sự giải trí cho tất cả chúng ta, nhưng ta không muốn ở đây cả đêm. Nếu những kẻ ngu này muốn đào hố, hãy để chúng đào.”

Chievdar nhìn theo hướng khác. Nếu cảm thấy mệt mỏi với cảnh tượng trước mắt, ông ấy có thể dễ dàng chấm dứt nó. Lia là tù nhân và là kẻ thù của Venda, nhưng có lẽ bài hát rợn người của cô đã làm ông ấy sợ các vị thần nên để mặc cô hoàn thành công việc của mình.

Eben và Griz đi theo chúng tôi, và có lẽ trước sự phật ý của Chievdar, bảy người lính của ông ta cũng vậy. Họ lấy cuốc, rìu và bất cứ thứ gì họ có thể tìm thấy, và bên cạnh những người đã ngã xuống, chúng tôi bắt đầu đào hố.

Chương 69

Chúng tôi qua đêm ở thung lũng gần nơi chôn cất người chết và lên đường vào sáng hôm sau. Còn ba ngày nữa là tới Venda. Lần này, vây bên sườn chúng tôi là một đội quân bốn trăm người. Hay sáu trăm? Các con số không còn quan trọng nữa. Tôi chỉ nhìn chăm chăm về phía trước, để đầu mình tự do nhấp nhô theo nhịp điệu hối hả của con ngựa. Trước mặt tôi là con ngựa của Eben, cái chân trước khập khiễng của nó khiến những con khác phải làm việc chăm chỉ hơn. Nó sẽ không đến được Venda.

Quần áo của tôi vẫn nhỏ giọt. Chỉ một giờ trước, tôi mặc quần áo đầy đủ, đi bộ ra con sông chạy suốt chiều dài của thung lũng. Tôi không cảm nhận được nước trên da, nhưng tôi thấy nổi da gà. Tôi để dòng nước thấm qua quần áo dính máu của mình. Máu của anh Walther và máu của ba mươi người đàn ông chảy qua dòng nước và trở lại nhà. Thế giới sẽ luôn biết, ngay cả khi con người quên đi. Tôi thấy Gavin nằm sắp không xa anh trai tôi, mái tóc dày màu đỏ của anh ấy rất dễ nhận ra, nhưng Avro và Cyril không dễ nhận ra - sự gắn gũi tận tâm của họ với anh tôi khiến tôi nghĩ đó là họ. Một khuôn mặt khô cứng và trũng sâu trong cái chết khi máu đã rút đi, giống như một tấm gỗ được chạm khắc trong lớp vỏ thịt mỏng và xám.

Tôi sẽ ghi nhớ tất cả. Không bao giờ quên.

Kaden, Finch và những người khác đã giúp đào mộ. Nếu không có họ, tôi không bao giờ có thể chôn tất cả những người chết, nhưng cũng chính vì họ mà cả một đội tuần tra đã bị thảm sát. Một trong những người lính giúp đào mộ có thể là người đã đâm thanh kiếm vào ngực anh Walther. Hoặc

chém lia cánh tay Cyril. Tôi có nên cảm ơn sự giúp đỡ của họ không? Tôi gần như không cảm thấy gì cả. Mọi cảm xúc trong tôi đã cạn kiệt như máu của những người đã ngã xuống, bị bỏ lại dưới đáy thung lũng.

Mắt tôi khô và bàn tay phồng rộp thô ráp của tôi không cảm thấy đau, nhưng hai ngày sau khi Walther bị tàn sát, trong tôi có một thứ gì đó cồn cào. Một thứ gì đó cứng và sắc nhọn mà tôi chưa từng cảm thấy trước đây, giống như một tảng đá bị sút mẻ quay đi quay lại, quăng vào vành bánh xe. Nó réo rắt vô định nhưng có nhịp điệu đều đặn. Có lẽ đó cũng chính là cảm giác trong lòng Walther khi anh ôm chị Greta vào lòng. Tôi chắc chắn rằng bất cứ thứ gì đã tan vỡ sẽ không bao giờ bám chặt trong lòng tôi nữa.

Tin đồn đã lan truyền nhanh chóng trong hàng ngũ rằng tôi có “năng lực”, nhưng tôi cũng nhanh chóng biết được rằng không phải người Venda nào cũng sùng kính nó. Một số kẻ cười nhạo sự lạc hậu của Morrighan. Chievdar là người đứng đầu trong số những kẻ chế giễu, nhưng phần lớn lại cảm thấy cảnh giác, sợ hãi khi nhìn thẳng vào mắt tôi. Đại đa số chúc mừng Kaden và những người khác về phần thưởng xứng đáng mà họ đã mang về cho Komizar. Một công chúa thực sự của kẻ thù.

Họ không biết nhiệm vụ thực sự của anh ta là cắt cổ tôi. Tôi nhìn Kaden không chút biểu cảm. Anh ta bắt gặp ánh mắt vô hồn của tôi. Anh ta muốn tự hào giữa các đồng đội của mình. Dù gì thì Venda cũng luôn là ưu tiên hàng đầu của anh ta. Anh ta gật đầu với những người vỗ lưng và ghi nhận lời khen ngợi của họ. Đôi mắt của anh ta, tôi đã từng nghĩ rằng nó chứa đựng rất nhiều bí ẩn, giờ đây không còn lại gì đối với tôi.

Ngày hôm sau, con ngựa của Eben lâm vào tình trạng tồi tệ hơn. Tôi nghe Malich và Finch bảo thằng bé phải giết nó, rằng vẫn còn rất nhiều con ngựa khác trong đám chiến lợi phẩm bị bắt. Eben thể với chúng bằng giọng trẻ con rằng đó chỉ là căng cơ và tình trạng què quặt sẽ qua đi.

Tôi không nói gì với bất kỳ ai trong số chúng. Mỗi quan tâm của chúng

không phải của tôi. Thay vào đó tôi lắng nghe tiếng lạch cạch, tảng đá sỏi
mẻ rơi xuống trong tôi. Và vào đêm khuya, tôi nhìn chăm chăm vào những vì
sao, đôi khi có một tiếng thì thầm vang lên, một âm thanh tôi quá sợ, không
dám tin.

Ta sẽ tìm thấy em.

Nơi chân trời góc bể, ta sẽ tìm thấy em.

Chương 70

Tôi chải tóc. Hôm nay là ngày chúng tôi tiến vào Venda. Tôi sẽ không đến nơi trong bộ dạng của một con thú. Nó vẫn có vẻ quan trọng. Cho anh Walther. Cho đoàn tuần tra. Tôi không phải là một trong số chúng. Tôi sẽ không bao giờ như vậy. Tôi kéo mở tóc rối, đôi khi bứt đứt những sợi tóc của mình, cho đến khi nó mềm mượt.

Bị bao vây bởi hàng trăm binh lính, tôi biết rằng có rất ít cơ hội để trốn thoát. Có lẽ chưa bao giờ có cơ hội cả, trừ khi chính các vị thần quyết định lao xuống trần thế một ngôi sao khác và phá hủy tất cả. Làm thế nào mà những kẻ ngồi trên yên ngựa bên cạnh tôi lại tốt hơn Người xưa, những người mà các vị thần đã tiêu diệt từ lâu? Điều gì giữ chân các vị thần lúc này?

Chúng tôi đi sau những chiếc xe ngựa chất đầy gương, yên ngựa, và thậm chí cả ủng của người đã hy sinh. Phần thưởng của cái chết. Khi tôi chôn cất anh trai mình, tôi thậm chí còn không nhận ra rằng thanh kiếm của anh ấy và dây đeo bằng da chạm khắc tinh xảo mà anh ấy đeo trước ngực đã biến mất. Bây giờ chúng bị nhồi nhét ở đâu đó trong toa xe phía trước.

Tôi lắng nghe tiếng leng keng của chiến lợi phẩm, tiếng *leng keng, leng keng*, và tiếng *lách cách* trong tôi.

Kaden cưỡi ngựa bên cạnh tôi, bên kia là Eben, còn Malich và những tên khác ở ngay sau chúng tôi. Con ngựa của Eben vấp ngã, nhưng nó đã tìm cách đứng thẳng dậy. Eben nhảy khỏi lưng ngựa và thì thầm với nó. Thằng bé dắt nó đi, bàn tay nắm chặt bờm ngựa. Chúng tôi chỉ đi được vài bước nữa

thì con ngựa lại vấp ngã, lần này nó đi loạng choạng hai mươi thước ra khỏi đường chính, Eben đuổi theo. Con ngựa nghiêng người ngã xuống, hai chân trước không còn sức chống đỡ. Eben cố gắng nói chuyện với nó một cách tuyệt vọng.

“Hãy xử lý nó,” Kaden gọi Eben. “Đến lúc rồi.”

Malich đến cùng tôi. “Làm ngay bây giờ!” Hắn ta ra lệnh. “Mày đang kìm chân tất cả mọi người đấy.” Malich tháo vỏ bọc da đựng con dao dài đeo ở thắt lưng và ném cho Eben. Nó rơi xuống đất dưới chân Eben. Eben sững người, mắt mở to khi nhìn xuống con dao rồi lại nhìn sang những người khác trong chúng tôi. Kaden gật đầu với nó, và Eben từ từ cúi xuống rồi nhặt con dao lên.

“Người khác không thể làm điều đó sao?” Tôi hỏi.

Kaden nhìn tôi, ngạc nhiên. Tôi đã quá im lặng ba ngày qua. “Đó là con ngựa của nó. Đó là việc của nó,” anh ta trả lời.

“Nó phải học,” tôi nghe Finch nói sau lưng.

Griz lầm bầm đồng ý. *“Ja tiak.”*

Tôi nhìn chăm chăm vào khuôn mặt kinh hãi của Eben. “Nhưng thằng bé đã nuôi nó từ khi nó còn là một con ngựa non,” tôi nhắc chúng. Chúng không trả lời. Tôi quay lại Finch và Griz. “Nó chỉ là một đứa trẻ. Nó đã học được quá nhiều nhờ ơn các người. Không có ai trong số các người sẵn sàng làm điều này cho nó sao?”

Chúng vẫn im lặng. Tôi xuống ngựa và đi ra phía cánh đồng. Kaden hét lên để tôi trở lại con ngựa của mình.

Tôi quay ngoắt lại và nhổ nước bọt. *“Ena fi katande spindo keechas! Fikat ena shu! Ena mizak teevas ba betaro! Jabavé!”* Tôi quay lại phía Eben, và nó hít một hơi thật mạnh khi tôi giật lấy con dao vẫn nằm trong vỏ từ tay nó và rút lưỡi dao ra. Hàng chục cây cung được giương lên và những người lính đang

đứng xem rút mũi tên ra, tất cả đều nhắm vào tôi.

“Người đã nói lời tạm biệt với Spirit chưa?” Tôi hỏi Eben.

Nó nhìn tôi, đôi mắt long lanh. “Cô biết tên của nó sao?”

“Ta nghe thấy người thì thầm tên nó trong trại. Họ đã sai, Eben à,” tôi nói, hất đầu về hướng những người khác. “Không việc gì phải xấu hổ khi đặt tên cho một con ngựa cả.”

Nó cắn môi dưới và gật đầu. “Tôi đã nói lời tạm biệt của tôi rồi.”

“Vậy thì quay lưng lại đi,” tôi ra lệnh. “Người không cần phải làm điều này.” Nó run rẩy làm theo lời tôi.

Tôi bước tới con ngựa. Hai chân sau của nó rung lên, nỗ lực làm công việc của chân trước. Nó đã kiệt sức nhưng vẫn mở to mắt như Eben.

“Suyt,” tôi thì thầm. “Suyt.” Tôi quỳ xuống bên cạnh con ngựa và thì thầm về cánh đồng và cỏ khô và một cậu bé sẽ luôn yêu quý nó, ngay cả khi cậu ta không biết dùng từ ngữ nào để miêu tả điều đó. Tay tôi vuốt ve cái mõm mềm mại của nó và con ngựa dịu lại dưới cái chạm của tôi. Sau đó, tôi làm những gì tôi từng thấy anh Walther làm trên đường mòn, cầm con dao vào mô mềm ở cổ họng của nó và cho nó ngủ một giấc thiên thu.

Tôi lau lưỡi dao trên đồng cỏ, kéo túi yên ngựa khỏi con ngựa chết, và quay trở lại Eben. “Xong rồi,” tôi nói. Nó quay lại, và tôi đưa túi cho nó. “Con ngựa không còn cảm thấy đau nữa.”

Tôi chạm vào vai của Eben. Nó nhìn bàn tay tôi đang đặt ở đó rồi quay lại nhìn tôi, bối rối, và trong một khoảnh khắc ngắn ngủi, nó lại là một đứa trẻ ngây thơ. “Người có thể lấy ngựa của ta,” tôi nói. “Ta sẽ đi bộ. Ta đã có đủ người đi theo mình.”

Tôi quay lại với những người khác và trả con dao có vỏ bọc của Malich lại cho hắn ta. Hắn ta thận trọng đưa tay xuống và lấy nó khỏi tay tôi. Những người lính đồng loạt hạ cung.

“Vậy ra, cô biết ngôn ngữ của Venda,” Malich nói.

“Sao không? Ta đã nghe thấy tất cả những gì kinh khủng nhất từ các người trong nhiều tuần qua.” Tôi bắt đầu tháo túi yên khỏi ngựa của mình.

“Cô đang làm gì đấy?” Kaden hỏi. Tôi nhìn anh ta rất lâu và chăm chú, lần đầu tiên đôi mắt tôi nhìn anh ta có chủ đích trong nhiều ngày. Tôi đã để cho khoảnh khắc trôi qua, đủ lâu để thấy anh ta chớp mắt, *tôi biết*. Chuyện chưa kết thúc.

“Ta sẽ đi bộ đoạn đường còn lại,” tôi nói. “Không khí ở đây trong lành hơn.”

“Cô không hề giúp thằng bé đâu,” anh ta nói.

Tôi quay lại và nhìn những người khác, Griz, Finch, Malich. Tôi chậm rãi quan sát hàng trăm binh lính đang bao quanh chúng tôi, vẫn đang đợi đoàn tiếp tục, và nhìn quanh cho đến khi ánh mắt tôi đáp lại Kaden, chậm rãi và lên án. “Nó là một đứa trẻ. Có lẽ ai đó thể hiện lòng trắc ẩn với nó là ân huệ duy nhất mà nó từng được nhận.”

Tôi kéo túi yên khỏi ngựa, và đoàn binh tiến về phía trước. Một lần nữa, tôi lại đi theo tiếng lách cách, leng keng của toa xe phía trước, và tiếng lách cách trong tôi ngày càng lớn hơn.



Khoảng cách như mờ đi. Gió giật mạnh, xé toạc váy của tôi, quất vào tóc tôi, và sau đó một sự tĩnh lặng kỳ lạ bao trùm cảnh vật. Chỉ có ký ức về con ngựa của Eben và những hơi thở rùng mình cuối cùng của nó làm xáo trộn không khí, hơi thở ấm nóng của con ngựa rút đi, lạnh hơn, yếu hơn. Hơi thở cuối cùng. Một cái rùng mình cuối cùng. Chết. Và sau đó là đôi mắt của hàng chục binh lính sẵn sàng giết tôi.

Khi những mũi tên được rút ra và ngắm bắn, trong một khoảnh khắc, tôi đã cầu nguyện những tên lính đó sẽ bắn cung. Tôi không sợ đau, tôi không còn cảm thấy đau nữa - không còn cảm giác gì nữa.

Tôi chưa bao giờ giết một con ngựa trước đây, chỉ chứng kiến. Giết chóc khác với suy nghĩ về giết chóc. Nó lấy đi thứ gì đó trong ta, ngay cả khi đó là một con vật đau khổ. Tôi không làm điều đó chỉ để giảm bớt gánh nặng cho Eben. Tôi đã làm điều đó cho bản thân cũng như cho thằng bé. Tôi chưa sẵn sàng từ bỏ mọi thứ cuối cùng trong tôi. Tôi sẽ không đứng nhìn một đứa trẻ phải giết ngựa của chính mình.

Bây giờ tôi đang hướng đến một thế giới khác, một thế giới với những quy tắc khác, thế giới của những người phụ nữ nói nhảm bị đẩy ngã từ trên tường thành xuống, nơi những đứa trẻ được huấn luyện thành kẻ giết người và những chiếc đầu lâu lủng lẳng trên thắt lưng. Sự yên bình của Terravin là một ký ức xa vời. Tôi không còn là cô hầu gái quán rượu vô tư mà Rafe đã hôn ở một ngôi làng ven biển yên bình. Cô gái ấy đã mãi mãi ra đi. Giác mơ đó đã bị đánh cắp. Bây giờ tôi chỉ là một tù nhân. Chỉ là một –

Tôi chùn bước.

Em sẽ luôn là em, Lia à. Em không thể chạy thoát khỏi điều đó đâu. Giọng nói rõ ràng đến nỗi dường như anh Walther đang đi bên cạnh tôi, nói lại những lời của anh một cách nghiêm túc hơn. Em mạnh mẽ lắm, Lia. Em luôn là người mạnh mẽ nhất trong chúng ta... Thỏ ăn rất ngon, em biết không?

Đúng vậy.

Tôi không phải là một hầu gái quán rượu vô tư. Tôi là Công chúa Arabella Celestine Idris Jezelia, Con gái trưởng của Nhà Morrighan.

Người được đặt tên trong bí mật.

Và sau đó tôi nghe thấy điều gì đó.

Im lặng.

Cảm xúc lỏng lẻo bên trong tôi, tôi nghĩ nó sẽ không bao giờ nằm yên, nó nhào lộn, mắc kẹt, cạnh sắc nhọn của nó đâm vào da thịt tôi, một nhát dao nóng bỏng dữ dội trong tâm can tôi. Nỗi đau luôn được chào đón.

Những câu cuối cùng trong *Bài hát của Venda* vang lên trong đầu tôi. Từ *lưng ngựa của Morrighan...*

Làm sao mẹ tôi biết được? Tôi đã vật lộn với câu hỏi đó kể từ khi tôi đọc những câu hát, và câu trả lời duy nhất là *mẹ không biết*. Năng lực đã hướng dẫn bà. Nó lao vào bà, thâm thì. *Jezelia*. Nhưng đối với tôi, tiếng nói của năng lực không được rõ ràng. *Em luôn là người mạnh mẽ nhất trong chúng ta. Đó là điều khiến mẹ lo lắng*. Bà không biết nó có nghĩa là gì, chỉ biết rằng nó khiến bà sợ hãi chính con gái mình.

Tới khi một người mạnh hơn xuất hiện...

Người đã từng yếu đuối,

Người từng bị săn đuổi,

Người có dấu móng vuốt và dây nho,

Tôi nhìn xuống vai mình, lớp vải rách để lộ móng vuốt và dây nho, giờ đang nở rộ màu sắc giống như cách Natiya đã mô tả. *Tất cả chúng ta đều là một phần của một câu chuyện lớn hơn... câu chuyện vượt qua gió, thời gian... thậm chí cả nước mắt của chính chúng ta. Những câu chuyện lớn hơn đều có cách dẫn dắt riêng.*

Jezelia. Đó là cái tên duy nhất cho thấy tôi là ai - và là cái tên mà mọi người từ chối gọi tôi, ngoại trừ những người anh của tôi. Có thể chúng chỉ là những lời nói nhảm của một bà điên từ một thế giới xa xưa, nhưng làm nhảm hay không thì cho đến khi chỉ còn hơi thở cuối cùng, tôi sẽ biến những lời đó thành sự thật.

Vì anh Walther. Vì chị Greta. Vì tất cả những giấc mơ đã biến mất. Kẻ đánh cắp giấc mơ sẽ không đánh cắp nữa, ngay cả khi điều đó có nghĩa là tự mình giết Komizar. Mẹ tôi có thể đã phản bội tôi bằng cách kìm nén năng lực của tôi, nhưng bà ấy đã đúng về một điều. *Tôi là một người lính trong quân đội của cha.*

Tôi nhìn lên Kaden đang cưỡi ngựa bên cạnh.

Có lẽ bây giờ chính tôi sẽ trở thành sát thủ.

Chương 71

RAFE

“Chuyện quái gì...?”

Đó là lượt canh gác của Jeb. Lời nhận xét của anh ấy quá chậm và yếu ớt, tôi nghĩ anh ấy đã nhìn thấy một cảnh kỳ lạ khác giống như đàn ngựa sọc vàng mà chúng tôi gặp ngày hôm qua.

Orrin bước tới để xem anh ấy đang trố mắt nhìn cái gì. “Trời... treo cổ tôi luôn đi.”

Bây giờ những người còn lại cũng chú ý tới họ, Sven, Tavish, và tôi chạy nhanh đến bãi đá. Tôi điếng người.

“Đó là gì?” Tavish hỏi, mặc dù tất cả chúng tôi đều biết đó là gì.

Đó không phải là một cuộc tuần tra của lũ man di. Hoặc thậm chí một trung đội có tổ chức lớn của chúng. Đó là một đoàn binh cưỡi ngựa rộng mười hàng và dài ít nhất sáu mươi hàng.

Trừ một người.

Cô ấy đi bộ một mình.

“Đó là cô ấy?” Tavish hỏi.

Tôi gật đầu, không tin vào giọng nói của mình. Cô ấy bị bao vây bởi một đội quân. Chúng tôi không chỉ đối mặt với năm kẻ man di. Lần lượt, tôi nghe thấy họ từ từ thở ra. Đây không phải là những kẻ man di mà chúng tôi từng biết. Không phải những kẻ luôn dễ dàng bị đẩy lùi sau sông Cả. Chúng tôi không thể đối đầu trực tiếp với nhiều người như vậy bởi tất cả chúng tôi và

Lia đều sẽ bị giết. Tôi chăm chú, dõi theo từng bước đi của cô ấy. Cô ấy đang mang gì vậy? Túi yên ngựa? Cô ấy đi khắp khiêng? Cô ấy đã đi bộ bao lâu rồi? Sven đặt tay lên vai tôi, một cử chỉ an ủi và chịu thua.

Tôi quay phắt lại. “Không! Mọi chuyện vẫn *chưa* kết thúc.”

“Chúng ta không thể làm gì được. Cậu cũng thấy đó. Chúng ta không thể –”

“Không!” Tôi lặp lại. “Tôi sẽ không để cô ấy đi qua cây cầu đó mà không có tôi.” Tôi đi đi lại lại về phía những con ngựa và quay trở lại, tay cuộn thành nắm đấm, tìm kiếm câu trả lời. Tôi lắc đầu. Cô ấy sẽ không đi qua cây cầu đó một mình. Tôi nhìn vào khuôn mặt không lay chuyển của họ.

“Chúng ta sẽ chiến đấu,” tôi nói. “Nghe này.” Tôi vạch ra một kế hoạch gấp rút vì không có thời gian để nghĩ ra một kế hoạch khác.

“Thật là điên rồ,” Sven bực bội. “Kế hoạch sẽ không thành đâu!”

“Nó phải thành,” tôi cãi lại.

“Cha của Người sẽ giết tôi!”

Orrin bật cười. “Tôi sẽ không lo lắng về nhà vua. Kế hoạch của Rafe sẽ giết tất cả chúng ta trước.”

“Chúng ta đã từng làm điều đó,” Tavish gật đầu với tôi. “Chúng ta có thể làm nó lần nữa.”

Jeb lấy lại con ngựa của tôi và trao dây cương cho tôi. “Anh còn chờ gì nữa?” Anh ấy hỏi. “Đi thôi!”

“Kế hoạch của Người thật nửa vời!” Sven hét lên khi tôi xỏ chân vào bàn đạp.

“Tôi biết,” tôi nói. “Đó là lý do tại sao tôi trông cậy vào anh để tìm cách cho phần còn lại.”

*Con rồng sẽ âm mưu,
Mang nhiều khuôn mặt khác,
Lừa dối những kẻ yếu, tập hợp những kẻ ác,
Sức mạnh lớn như thần, không thể ngăn cản nổi,
Hiềm thù trong phán xét,
Bất biến trong cai trị,
Kẻ đánh cắp giấc mơ,
Kẻ diệt trừ hy vọng.
Tới khi một người mạnh hơn xuất hiện.*

– Bài hát của Venda

Chương 72

Sợ hãi là một điều kỳ lạ.

Tôi nghĩ không còn gì trong tôi. Tôi còn gì để mà phải sợ? Nhưng khi Venda hiện ra trước mắt, tôi cảm thấy sợ lạnh sống lưng. Đóng khung giữa những ngọn đồi đá nhô ra mà chúng tôi đi qua, *một thứ* mọc lên ở đường chân trời trong màn sương mờ xám. Tôi không thể gọi nó là một tòa thành. Nó thờ.

Khi chúng tôi đến gần, nó lớn dần và trải dài như một con quái vật đen không mắt bay lên từ đồng tro tàn. Các tháp pháo lộn xộn, đá bờ sát có vảy và các lớp tường phức tạp nói lên thứ gì đó như mê cung và xoắn ốc ẩn nấp sau chúng. Đây không chỉ là một tòa thành xa xôi. Tôi cảm thấy nhịp đập của nó rung lên, và nghe thấy tiếng ai oán trong bài hát đen tối của nó. Tôi nhìn thấy Venda đang ngồi cao trên những bức tường xám trước mặt mình, tuyệt vọng hát lên một lời cảnh báo cho những người nghe ở bên dưới.

Tôi cảm thấy mình đang đánh mất bản thân, quên mất những gì đã từng quan trọng với tôi. Cách đây một đời, tôi rời bỏ Civica với những gì tôi từng nghĩ là một giấc mơ đơn giản, để ai đó yêu tôi vì con người thật của tôi. Trong vài ngày ngắn ngủi với Rafe, tôi ngây thơ nghĩ rằng mình đã nắm trong tay giấc mơ. Tôi không còn là cô gái có ước mơ nữa. Bây giờ, giống như anh Walther, tôi chỉ khao khát giành lại công lý.

Tôi nhìn con quái vật phía trước đang hiện ra rõ hơn. Giống như ngày tôi chuẩn bị cho đám cưới của mình, tôi biết tôi đang ở giữa ranh giới đây và

kia. Sẽ không thể quay trở lại. Một khi tôi đến Venda, tôi sẽ không bao giờ thấy nhà nữa. *Anh muốn kéo em lại gần và không bao giờ để em đi.* Giờ tôi đã qua cả nơi chân trời góc bể. Không bao giờ gặp lại Rafe. Chẳng bao lâu, tôi sẽ chẳng còn giá trị gì với tất cả mọi người, ngoại trừ gã Komizar bí ẩn, kẻ có thể khiến một đội quân tàn bạo phục tùng mình. Giống như thanh kiếm và đôi giày của anh Walther, giờ đây tôi là phần thưởng chiến tranh của hắn, trừ khi hắn quyết định hoàn thành công việc mà Kaden đã trốn tránh. Nhưng có thể trước khi điều đó xảy ra, hắn phát hiện ra rằng tôi không hoàn toàn là giải thưởng mà mọi người mong đợi.

Đoàn binh dừng lại bên sông. Nó còn hơn cả một con sông *lớn*. Đó là một vực thẳm, găm rú và tung lên những màn sương mù mà tôi nhìn thấy từ xa. Độ ẩm làm bong đất và đá. Tôi không biết chúng tôi sẽ đi qua nó như thế nào, nhưng sau đó hàng loạt con người ở phía bên kia chào đón chúng tôi trở về. Chúng luôn lách qua những bức tường có vết đen và bắt đầu kéo những sợi dây găng vào bánh xe sắt có kích thước khổng lồ. Ngay cả trong tiếng găm của dòng sông, tôi nghe thấy tiếng hét của một người đang điều khiển. Vô số thân ảnh cùng nhau di chuyển và hô vang trong một tiếng âm âm trầm thấp, và từ từ, theo từng nhịp kéo, một cây cầu vươn lên từ màn sương, như một lời chào đón đáng sợ. Nỗ lực cuối cùng của chúng đã đưa cây cầu vào đúng vị trí với một tiếng nổ sập đáng ngại.

Kaden đu xuống khỏi ngựa để đứng cạnh tôi, quan sát khi những người thợ đang hối hả buộc dây xích. “Chỉ cần làm như tôi nói, và mọi thứ sẽ ổn thôi. Cô đã sẵn sàng chưa?” Anh ta hỏi.

Làm sao tôi có thể sẵn sàng cho *chuyện này*? Tôi không trả lời anh ta.

Anh ta quay lại, nắm lấy cả hai cánh tay của tôi. “Lia, hãy nhớ, tôi chỉ đang cố gắng cứu mạng cô.”

Tôi không chớp mắt, đáp lại cái nhìn của anh ta. “Nếu điều này cứu được mạng ta, Kaden, ta ước gì người dừng lại.”

Tôi nhìn thấy nét đau đớn trên khuôn mặt anh ta. Hàng ngàn dặm rong ruổi cùng nhau đã thay đổi tôi, nhưng không phải như anh ta đã hy vọng. Tay anh ta vẫn giữ chặt, mắt anh ta chăm chú vào khuôn mặt tôi, ánh mắt dừng lại trên môi tôi. Anh ta đưa tay lên và chạm vào nó, ngón tay cái trượt nhẹ dọc theo viền môi dưới của tôi như thể anh ta đang cố gắng lau những lời nói ra khỏi miệng tôi. Anh ta nuốt khan. “Nếu tôi để cô đi, họ sẽ cử người khác đến. Một người có thể đã hoàn thành công việc.”

“Và người sẽ phản bội Venda. Nhưng người đã làm điều đó, phải không? Khi giúp ta chôn cất người đã khuất.”

“Tôi sẽ không bao giờ phản bội Venda.”

“Đôi khi tất cả chúng ta đều bị thúc ép làm những điều mà chúng ta nghĩ rằng chúng ta không bao giờ có thể làm được.”

Tay anh ta nắm lấy tay tôi và siết chặt chúng. “Tôi sẽ tạo dựng cuộc sống cho cô ở đây, Lia. Tôi hứa.”

“Ở đây ư? Giống như cuộc sống mà người đang sống sao, Kaden?”

Vẻ hỗn loạn vẫn luôn âm ỉ trong mắt anh ta như được nhân đôi. Một vài sự thật được nhắc đi nhắc lại, từ chối bị phớt lờ.

Người lính gác ra hiệu cho đoàn quân tiếp tục. “Lên ngựa với tôi?” Kaden hỏi. Tôi lắc đầu, và tay anh ta nói lỏng, từ từ buông tôi ra. Anh ta leo trở lại con ngựa của mình. Tôi đi trước anh ta, cảm thấy ánh mắt anh ta nhìn vào lưng tôi. Tôi vừa định bước lên cầu thì một tiếng ồn ào vang lên sau lưng chúng tôi và tôi quay lại. Tôi nghe thấy nhiều tiếng la hét hơn và lông mày của Kaden nhíu lại. Anh ta xuống ngựa và nắm lấy cánh tay tôi khi một toán lính tiến đến. Chúng ném một người đàn ông xuống đất trước mặt Kaden. Trái tim tôi ngừng đập. *Kính lạy các vị thần*. Kaden nắm chặt tay tôi.

“Con chó này nói rằng nó biết anh,” một trong những tên lính nói.

Thấy xôn xao, Chievdar chạy tới. “Ai đây?” Hắn ta hỏi.

Kaden trừng mắt. “Một con sâu rượu ngu ngốc. Một gã nông dân khốn khổ đi một quãng đường dài chẳng để làm gì.”

Suy nghĩ của tôi đảo lộn. *Làm thế nào?*

Rafe đứng dậy. Anh ấy nhìn tôi mà không thèm nhìn Kaden. Anh quan sát những ngón tay bị băng bó bẩn thỉu của tôi, chiếc áo rách toạc để lộ vai, bộ quần áo dính máu của tôi, và cả sự đau buồn vẫn còn đọng trên khuôn mặt tôi. Đôi mắt anh ấy tìm kiếm tôi, thăm hỏi tôi, và tôi thấy anh ấy lo lắng rằng tôi đã bị làm hại theo những cách mà anh ấy không thể nhìn thấy. Tôi thấy rằng anh ấy đã đau khổ vì tôi nhiều như tôi đau khổ vì anh ấy.

Những người tốt sẽ không bỏ chạy đâu, Lia.

Nhưng giờ đây, với một niềm khao khát cháy bỏng mới, tôi vô cùng ước mong anh chạy đi.

Tôi giật bắn người trước sự kìm kẹp của Kaden khi những ngón tay của anh ta cắm sâu hơn vào cánh tay tôi. “Buông ra!” Tôi găm gừ. Tôi giật mạnh người ra và chạy đến bên Rafe, ngã vào vòng tay anh, tôi khóc khi môi tôi chạm vào môi anh. “Anh không nên đến. Anh không hiểu đâu.” Nhưng ngay cả khi tôi đã nói những lời đó, tôi vẫn ích kỷ vui mừng vì anh ấy ở đây, hạnh phúc một cách điên cuồng về tất cả những gì tôi cảm thấy và tôi tin ở anh, rằng anh cũng có cùng những cảm giác giống tôi, tất cả những điều đó đều là *thật*. Nước mắt chảy dài trên má khi tôi hôn anh. Những ngón tay phồng rộp và bị gãy của tôi đưa lên ôm mặt anh khi tôi nói thêm hàng tá những điều mà tôi sẽ không bao giờ nhớ nổi.

Tay anh vòng qua tôi, mặt anh nép vào tóc tôi, ôm chặt tôi đến mức tôi có thể tin rằng chúng tôi sẽ không bao giờ chia xa nữa. Tôi hít thở anh ấy, cái chạm của anh ấy, giọng nói của anh ấy, và trong khoảnh khắc dài ngắn như nhịp tim, tất cả thế giới và những vấn đề của nó đều biến mất và chỉ còn chúng tôi.

“Sẽ ổn thôi,” anh thì thầm. “Anh hứa, anh sẽ giúp cả hai chúng ta thoát khỏi chuyện này. Hãy tin anh, Lia.” Tôi cảm thấy những tên lính đang chia cách chúng tôi, kéo tóc tôi, một thanh kiếm ở ngực anh, bàn tay thô ráp kéo tôi về phía sau.

“Giết hắn, và bắt đầu di chuyển,” Chievdar ra lệnh.

“Không!” Tôi khóc.

“Chúng tôi không bắt tù nhân,” Kaden nói.

“Vậy thì tôi là gì?” Tôi nói, nhìn tên lính đang nắm chặt cánh tay tôi.

Rafe gồng mình chống lại những gã đàn ông đang khống chế anh phía sau. “Tôi có một lời nhắn tới Komizar!” Anh hét lên trước khi chúng có thể kéo anh đi.

Những tên lính đang giữ anh buộc phải dừng lại, ngạc nhiên và không biết phải làm gì tiếp theo. Rafe hét lên thông điệp với uy quyền đáng nể. Tôi nhìn anh ấy, có điều gì đó đang bùng lên trong tôi. *Làm thế nào anh ấy tìm thấy tôi?* Thời gian nhảy vọt. Lượn lờ. Dừng lại. *Rafe. Một người nông dân. Từ một vùng không tên.* Tôi trân trối nhìn. Mọi thứ về anh bây giờ thật khác. Ngay cả giọng nói của anh cũng khác. *Anh sẽ giúp cả hai chúng ta thoát khỏi chuyện này. Hãy tin anh, Lia.* Mặt đất dưới chân tôi chuyển động, bất định, thế giới xung quanh tôi rung chuyển. Sự thật lắc lư.

“Thông điệp là gì?” Chievdar yêu cầu.

“Chỉ Komizar được nghe thôi,” Rafe trả lời.

Kaden bước lại gần Rafe. Mọi người chờ anh ta nói gì đó, nhưng anh ta vẫn im lặng, đầu hơi nghiêng sang một bên, đôi mắt nhắm lại. Tôi nín thở.

“Thông điệp từ gã nông dân sao?” Anh ta hỏi.

Ánh mắt họ nhìn nhau. Đôi mắt xanh băng giá của Rafe bị đóng băng vì hận thù. “Không. Từ sứ giả của Hoàng tử Dalbreck. Bây giờ ai mới là con sâu rọu ngu ngốc đây?”

Một tên lính thúc tay cầm kiếm vào đầu Rafe. Anh loạng choạng bước sang một bên, máu chảy xuống thái dương, nhưng anh vẫn đứng vững lại được.

“Sợ một lời nhắ đơn giản sao?” Anh chế nhạo Kaden, ánh mắt anh không hề dao động.

Kaden trừng mắt nhìn lại. “Một lời nhắ chẳng có nghĩa lý gì. Chúng tôi không đàm phán với Vương quốc Dalbreck – thậm chí không đàm phán với sứ giả của chính hoàng tử.”

“Bây giờ anh đại diện cho Komizar sao?” Giọng Rafe đầy đe dọa. “Tôi hứa với anh, đó là một thông điệp mà ông ấy sẽ muốn nghe.”

“*Kaden*,” tôi cầu xin.

Kaden quay sang tôi, đôi mắt anh ta đỏ lên vì nóng, và ánh mắt dò hỏi đầy giận dữ.

Chievdar xô về phía trước. “Người có *bằng chứng* nào cho thấy mình là sứ giả?” Hắ ta chế nhạo. “Con dấu của hoàng tử? Chiếc nhắ của anh ta? Khăn tay ren của anh ta?” Những tên lính xung quanh hắ ta cười.

“Thứ mà chỉ anh ấy mới có,” Rafe trả lời. “Một lời nhắ từ công chúa, được gửi đến hoàng tử với chữ viết tay của chính cô ấy.” Rafe nhìn tôi khi anh ấy nói điều đó, không phải Chievdar, đôi mắt anh ấy gửi cho tôi thông điệp riêng. Đầu gối tôi yếu đi.

“Nét chữ nguệch ngoạc sao?” Chievdar chùn bước. “Bất kỳ ai cũng có thể vạch trên một mảnh –”

“Chờ đã,” Kaden nói. “Đưa nó cho tôi.” Những tên lính thả cánh tay của Rafe ra để anh có thể lấy mảnh giấy từ bên trong áo của mình.

Kaden lấy nó từ tay anh và xem xét. Những dấu tích bị hỏng của con dấu hoàng gia đỏ vẫn còn nhìn thấy được. Anh ta rút một mẩu giấy nhàu nát từ trong túi của mình. Tôi nhận ra nó, tên thợ săn tiền thưởng đã đánh rơi

mẫu giấy trong rừng và tôi không có cơ hội lấy lại được. Kaden so sánh hai tờ giấy và chậm rãi gật đầu. “Đây là đồ thật. Hoàng tử Jaxon của Dalbreck,” anh ta đọc, giọng khinh bỉ.

Anh ta mở mẫu giấy Rafe vừa đưa và bắt đầu đọc to cho Chievdar và những tên lính xung quanh nghe. “Ta muốn –”

“Không,” tôi nói, cắt ngang lời anh ta. Tôi không muốn lời nói của tôi với hoàng tử bị chế nhạo. Kaden quay về phía tôi, tức giận nhưng vẫn chờ đợi. “Ta muốn-”

Tôi dừng lại và nhìn chăm chăm vào Rafe.

Quan sát anh ấy.

Đôi vai của anh ấy.

Mái tóc tung bay của anh ấy.

Đường quai hàm rắn chắc.

Máu đỏ chảy dài trên má.

Đôi môi hé mở.

Tôi nuốt khan để dập tắt cơn run trong cổ họng. “Ta muốn hỏi chuyện anh... trước ngày cưới.”

Những tên lính xung quanh chúng tôi cười khúc khích, nhưng tôi chỉ nhìn thấy khuôn mặt của Rafe và cái gật đầu khó nhận thấy của anh khi anh quay lại nhìn tôi.

Những thứ căng lên trong tôi trở nên chùng xuống.

“Nhưng hoàng tử phớt lờ thư của tôi,” tôi nói một cách yếu ớt.

“Tôi chắc rằng anh ấy vô cùng hối hận về quyết định đó, thưa công chúa,” Rafe trả lời.

Tôi đã tự mình ký giấy kết hôn.

Rafe. Anh ấy không nói dối điều đó.

Hoàng tử Jaxon Tyrus *Rafferty* của Dalbreck.

Tôi nhớ anh ấy đã nhìn tôi như thế nào vào đêm đầu tiên trong quán rượu khi anh ấy nói với tôi tên của mình, chờ xem liệu tôi có nhận ra chút nào không. Nhưng hoàng tử là điều cuối cùng tôi nghĩ tới.

“Cùng anh ta lại và đưa anh ta đi cùng,” Kaden nói. “Komizar sẽ giết anh ta nếu anh ta nói dối. Và tìm kiếm trên những ngọn đồi xung quanh. Anh ta không thể đến một mình.”

Rafe chống lại những tên lính đang vặn tay anh ra sau, nhưng mắt anh không khi nào rời khỏi tôi.

Tôi nhìn anh, không phải một người xa lạ, cũng không phải một người nông dân. Đó vốn là một sự lừa dối thông minh ngay từ đầu.

Gió nổi lên giữa chúng tôi, sương vương trên mặt chúng tôi. Thì thầm.
Nơi chân trời góc bể, ta sẽ tìm thấy em.

Tôi quệt vào mắt mình, sự thật mờ đi.

Nhưng tôi biết điều này là thật. Anh ấy đã đến.

Anh ấy đã ở đây.

Và có lẽ, bây giờ, đó là tất cả sự thật tôi cần.

Lời cảm ơn

Thật khó để mở lời và tỏ lòng biết ơn tất cả những người ở Macmillan - nhiều người tôi còn chưa từng gặp - những người đã làm việc không ngừng nghỉ để cuốn sách này đến tay độc giả. Những điều thầm lặng mà họ đã làm thật tài tình và tuyệt vời, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc và chân thành của mình tới từng người trong số họ. Ngay cả khi tôi chưa gặp bạn bao giờ, tôi biết bạn ở đó để giúp tôi. Tôi xin gửi lời cảm ơn đặc biệt tới những con người tài giỏi ở Macmillan đã hỗ trợ tôi rất nhiệt tình: Laura Godwin, Jean Feiwel, Angus Killick, Elizabeth Fithian, Claire Taylor, Caitlin Sweeny, Allison Verost, Ksenia Winnicki và Katie Fee. Tôi thán phục sự tài ba của Rich Deas và Anna Booth, những người đã tạo ra phép mầu với phần bìa và thiết kế. Và không một từ ngữ nào đủ để tôi diễn tả hết lòng biết ơn của mình với George Wen, Ana Deboo và Samantha Mandel, những người đã phải quần quật với cuốn tiểu thuyết đồ sộ này - nhiều lần. Cảm ơn các bạn.

Kate Farrell, biên tập viên lâu năm của tôi, xứng đáng có một tuần ở spa và được trao vương miện hoàng gia - đây là một thể loại hoàn toàn mới đối với chúng tôi và chị ấy luôn nhiệt tình cổ vũ tôi, hỗ trợ, hướng dẫn đúng lúc và cực kỳ kiên nhẫn với tôi. Tôi không xứng đáng với chị ấy, nhưng tôi vui vì chị ấy đã ở bên tôi. Kate, không nghi ngờ gì nữa, chị là một công chúa Gaudrel thực sự. Tôi luôn muốn được ở trong bộ lạc của chị.

Đại diện của tôi, Rosemary Stimola, tưởng như đã dồn hết tâm sức và những gì giỏi giang nhất của mình để giúp tôi với những dự án trước đó, vậy mà lần này cô ấy vẫn làm tôi phải ngạc nhiên. Bên cạnh việc làm đại diện của

tôi, đối với cuốn sách này, cô ấy còn là giáo viên ngôn ngữ học của tôi và hướng dẫn tôi vượt qua những khó khăn như phân từ quá khứ, giúp tôi tạo ra một ngôn ngữ Venda nhất quán. *Ena ade te fi katande achaka. Grati ena, Ro. Paviamma.*

Tôi biết ơn các nhà văn Melissa Wyatt và Marlene Perez vì đã hỗ trợ tôi trong quá trình chạy nước rút, đọc chỉnh sửa, vì những lời khuyên, những cuộc trao đổi nhỏ và những trận cười sảng khoái. Hai người còn tuyệt vời hơn sôcôla. Rất cảm ơn Alyson Noël vì đã đưa ra lời khuyên phút chót khi tôi bắt đầu đọc lại cuốn sách - một ngọn hải đăng rất cần thiết để nhắc nhở tôi nơi tôi sẽ đi. Tôi cũng biết ơn Jessica Butler và Karen Beiswenger vì sự cổ vũ và những trò chơi tìm ý tưởng.

Tôi không thể không nhắc tới Jana Echevarria, người đã mạo hiểm tạo ra một ngôn ngữ riêng với tôi khi mới bảy tuổi và cùng tham gia chơi trò chơi trên điện thoại với tôi không ngừng nghỉ. Chúng tôi cùng nhau tận hưởng thứ ngôn ngữ này. Trò chơi của chúng tôi đã gieo những hạt giống mà tôi thậm chí không biết là có ở đó. Một lời cảm ơn tới thầy Klein, giáo viên lớp Năm của tôi - đôi khi một báo cáo nghiên cứu xã hội đọng lại trong tâm trí của một đứa trẻ nhiều năm sau đó. Phải, điều gì đã xảy ra với những người Maya đó?

Xin dành những cái ôm thật chặt và lời cảm ơn tới các con tôi, Karen, Ben, Jessica và Dan, những người đã truyền cảm hứng cho tôi và giúp tôi luôn vững bước trong những sự kiện quan trọng, và với Ava bé nhỏ, người khiến tôi mỉm cười mỗi khi nói tên con. Mỗi nhà văn đều nên thường xuyên tiếp xúc với những thiên thần bé nhỏ.

Đối với cố vấn viên tại chỗ của tôi về mọi thứ, từ lựa chọn từ ngữ đến lên dàn ý cho những nụ hôn, tôi muốn tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất dành cho DP, chàng trai đã nắm lấy cơ hội. Thật nhiều yêu thương dành cho anh.

NU HÔN DỐI LỬA - TẬP 2

Chịu trách nhiệm xuất bản
GIÁM ĐỐC - TỔNG BIÊN TẬP
TS. NGUYỄN ANH VŨ

Biên tập	Nguyễn Thu Hà
Vẽ bìa	Momo Art
Trình bày	Bún
Sửa bản in	Judy Tran

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

LIÊN KẾT XUẤT BẢN

CÔNG TY TNHH VĂN HÓA VÀ TRUYỀN THÔNG SKYBOOKS VIỆT NAM

In 2.000 bản, khổ 14 cm x 20,5 cm tại Công ty Cổ phần In Bắc Sơn. Địa chỉ: 262 đường Phúc Diễn, phường Xuân Phương, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Số xác nhận ĐKXB: 1838-2021/CXBIPH/9-85/VH cấp ngày 26 tháng 05 năm 2021. Quyết định xuất bản số: 602/QĐ-VH cấp ngày 01 tháng 06 năm 2021. In xong và nộp lưu chiểu năm 2021. Mã ISBN: 978-604-323-564-7.